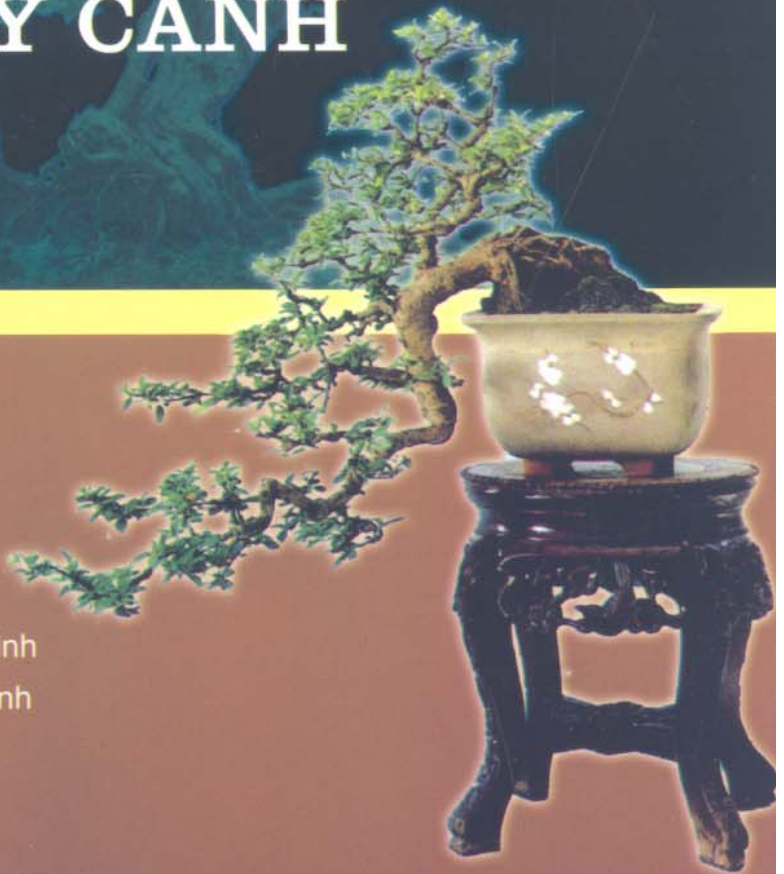


HẢI PHONG

Kỹ thuật

**BONSAI,**

CÂY CẢNH



**HƯỚNG DẪN:**

- Kỹ thuật chăm sóc
- Kỹ xảo tạo dáng, tạo hình
- Lựa chọn đôn, chậu cảnh



NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

**NGHỆ THUẬT**  
**BONSAI, CÂY CẢNH**

HẢI PHONG

**NGHỆ THUẬT**  
**BONSAI, CÂY CẢNH**

**HƯỚNG DẪN:**  
KỸ THUẬT CHĂM SÓC  
KỸ XẢO TẠO DÁNG, TẠO HÌNH  
LỰA CHỌN ĐÓN, CHẬU CẢNH

**NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI**

**NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI**  
**Số 4 - Tống Duy Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội**  
Điện thoại: (04) 8257063; 9288655. Fax (04) 8257063  
E-mail: nhaxuatbanhanoi@hn.vnn.vn

---

**NGHỆ THUẬT BONSAI, CÂY CẢNH**  
**HẢI PHONG**

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

**NGUYỄN KHẮC OÁNH**

*Biên tập:* ĐỨC HÙNG - NGUYỄN THẮNG

*Vẽ bìa:* NSDONGTAY. DESIGN

*Trình bày:* BÍCH NGỌC

*Kỹ thuật in:* VI XUÂN

---

In 1.000 cuốn, khổ 16 x 24 cm tại Công ty in Sao Việt.  
Giấy đăng ký KHXB số 160-2007/CXB/652 NT-27/HN cấp ngày 06/3/2007.  
In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2007.



*Tên cây: Tùng ngũ châm*



*Tên cây: Tùng đen*



*Tên cây: Tùng đen*



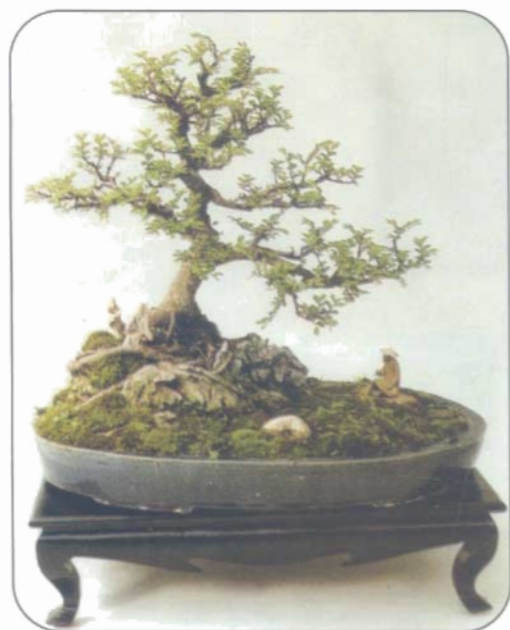
*Tên cây: Xích nam (chò đỏ)*

*Tên cây: Lang Du  
(Cây du tróc vỏ)*

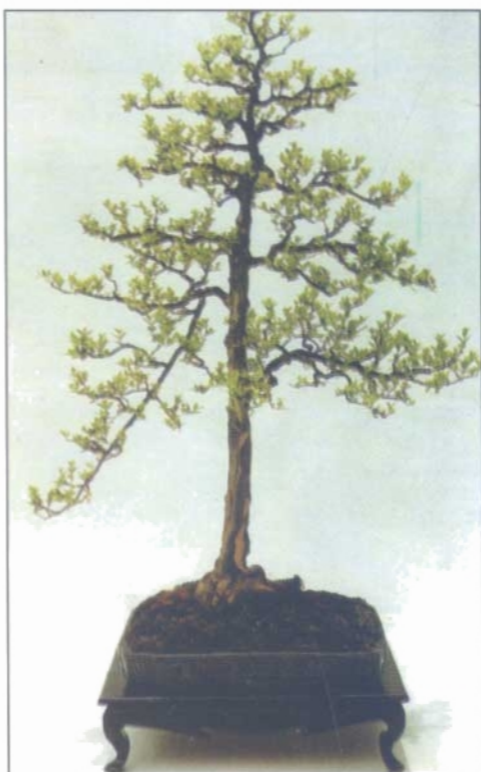




*Tên cây: Tước mai*



*Tên cây: Cây du*



*Tên cây: Tước mai*



*Tên cây: Tùng đen*

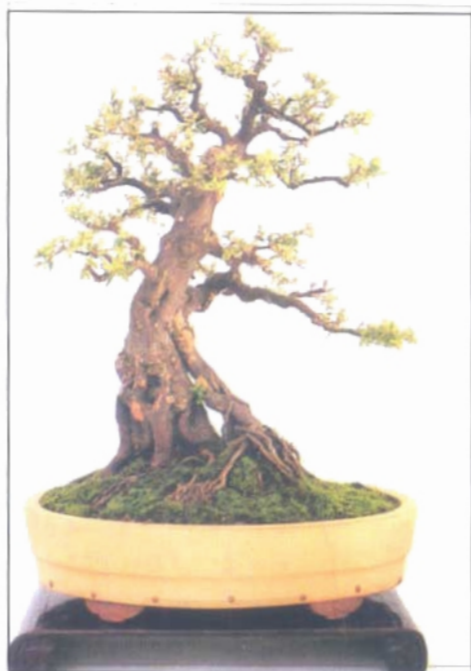


*Tên cây: Tước mai*

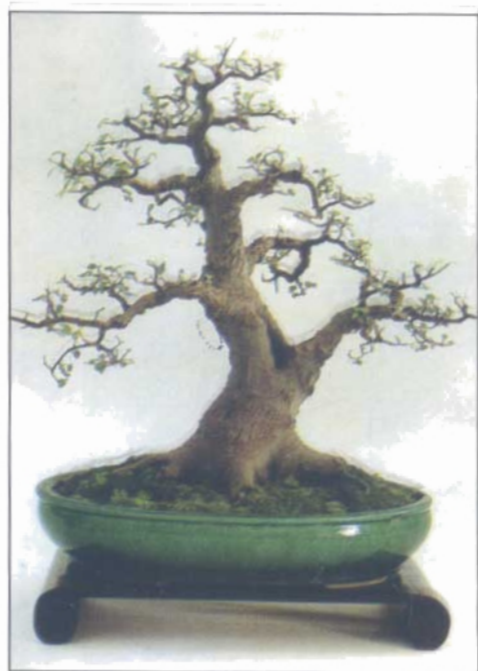




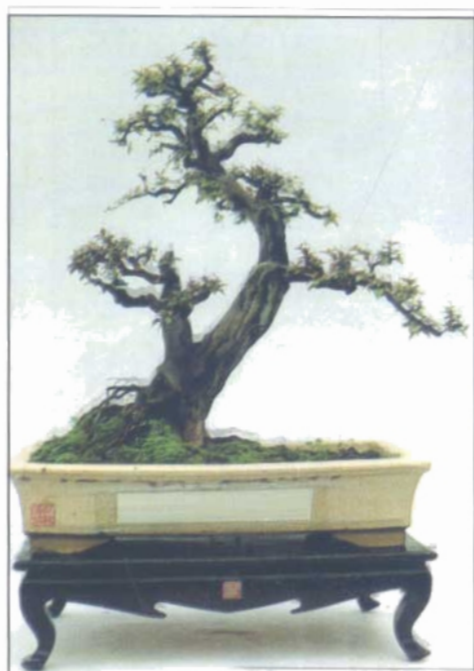
*Tên cây: Cây đu*



*Tên cây: Tước mai*



*Tên cây: Tương tư*



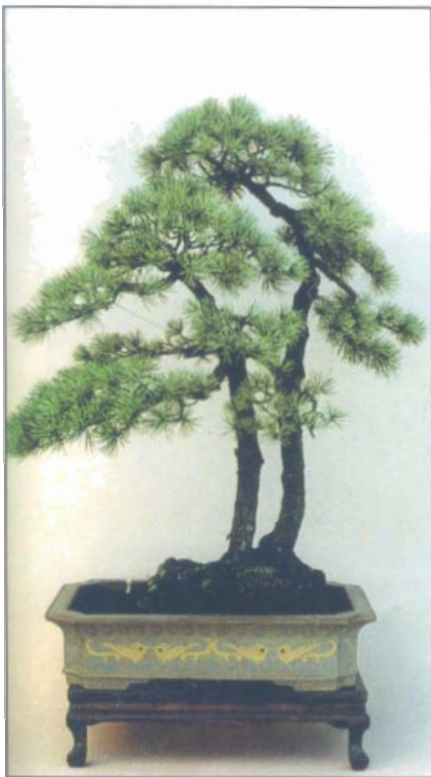
*Tên cây: Tước mai*



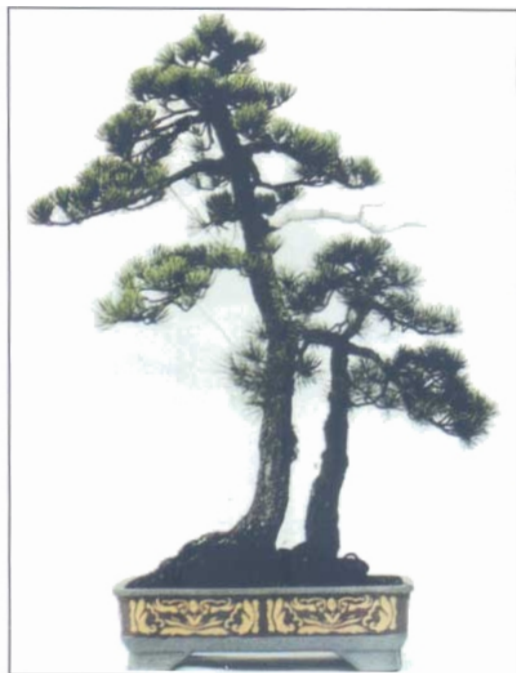
*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Cây Du*



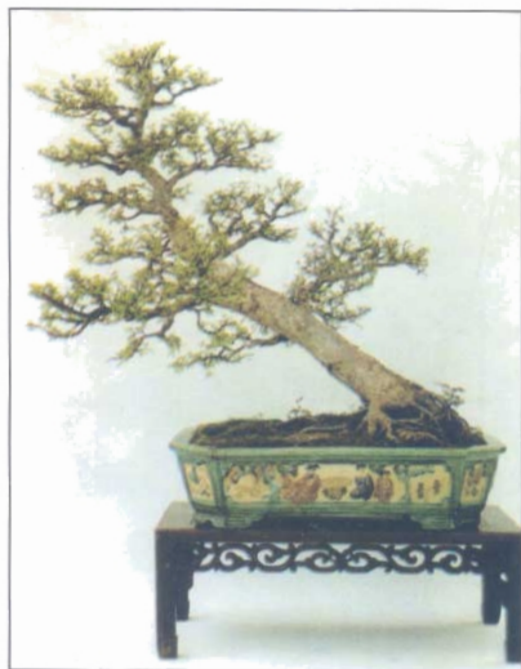
*Tên cây: Tùng Ngũ Châm*



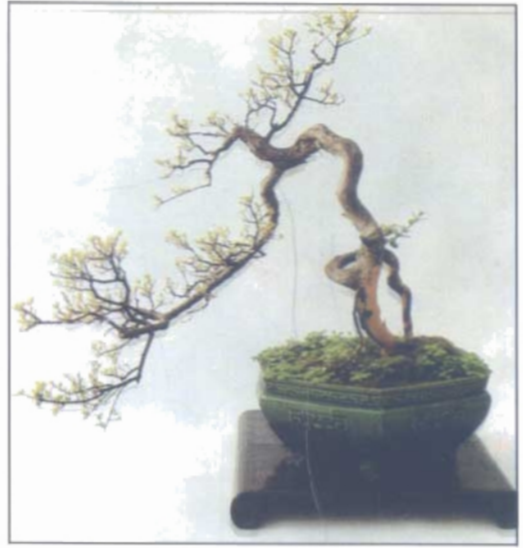
*Tên cây: Tùng Ngũ Châm*



*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Cây Du*



*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tử Vi*

*Tên cây: Tiểu Thạch Tích*





*Tên cây: Trúc Tiêu*



*Tên cây: Cây Du*



*Tên cây: Ngân Hạnh*



*Tên cây: Cửu Lý Hương*

*Tên cây: Cây Du*



*Tên cây: Tước Mai*

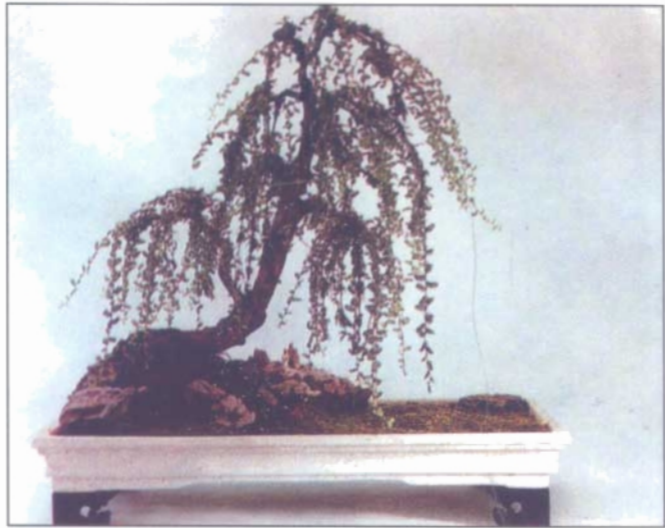


*Tên cây: Tước Mai*

*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tiểu Thạch Tích*



*Tên cây: Mai ngũ sắc*

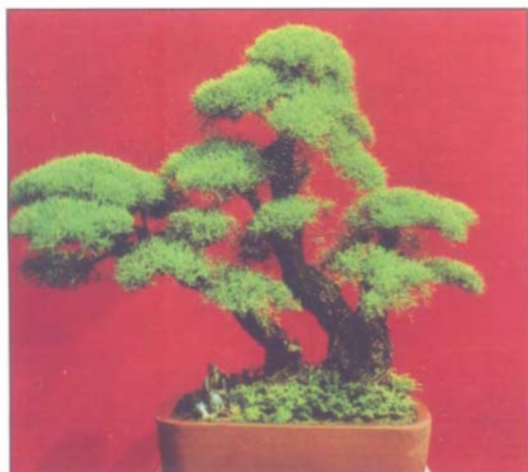


*Tên cây: Cây Du*





*Tên cây: Cửu Lý Hương*



*Tên cây: Liễu bách Trung Hoa*



*Tên cây: Trà Phúc Kiến*



*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tử vi*



*Tên cây: Quất vàng Hồng Kông*

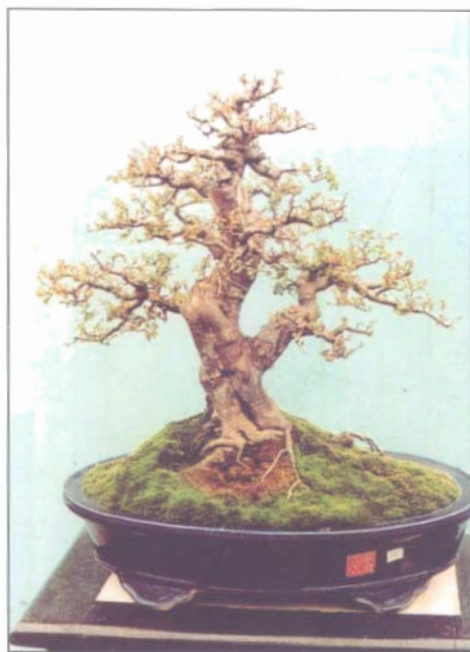


*Tên cây: Cúc lá nhỏ*

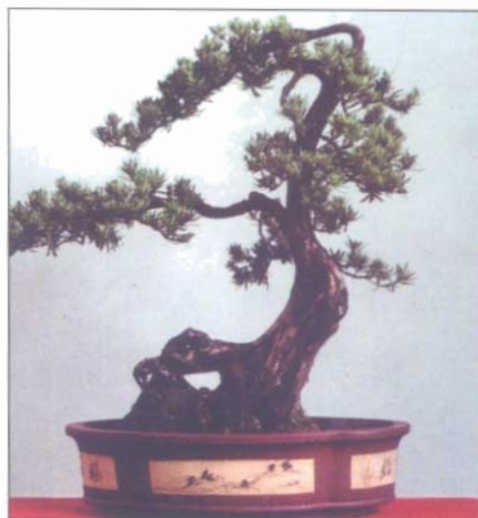
*Tên cây: Tước Mai*



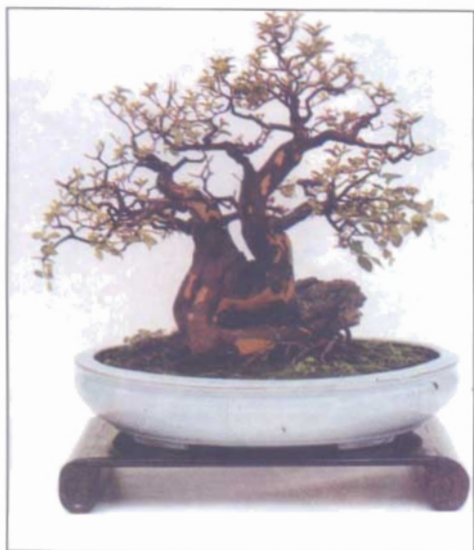
*Tên cây: Đồi tiết bạch lap*



*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tùng La Hán lá nhỏ*



*Tên cây: Tước Mai*



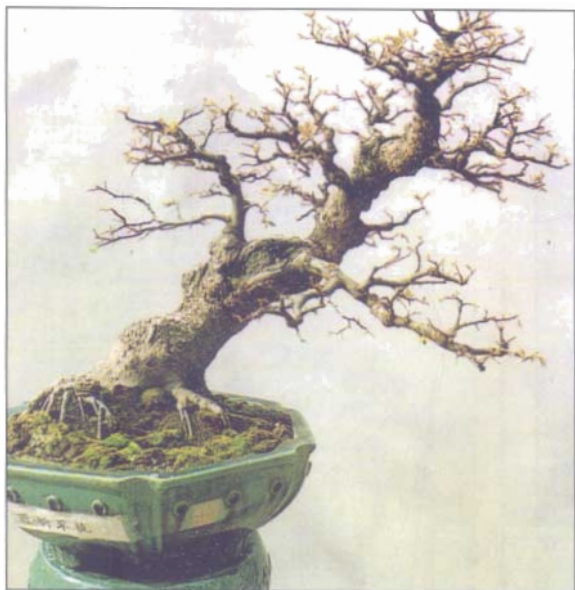
*Tên cây: Tùng Ngũ Châm*



*Tên cây: Dương vàng*



*Tên cây: Cây hoa nhài*



*Tên cây: Tương tư*

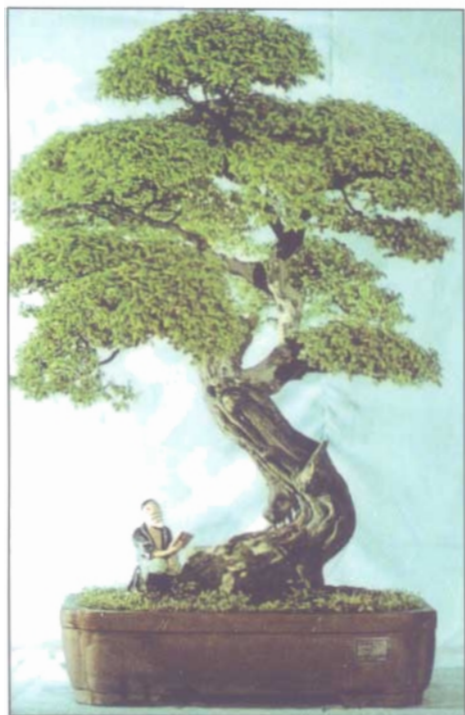


*Tên cây: Ngân Hạnh*



*Tên cây: Trà Phúc Kiến*

*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tước Mai*



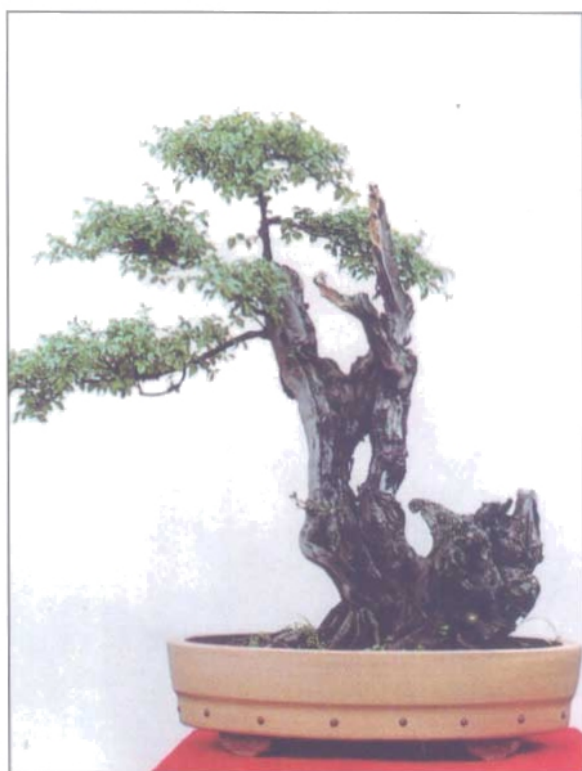
*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Thiên Tuế*

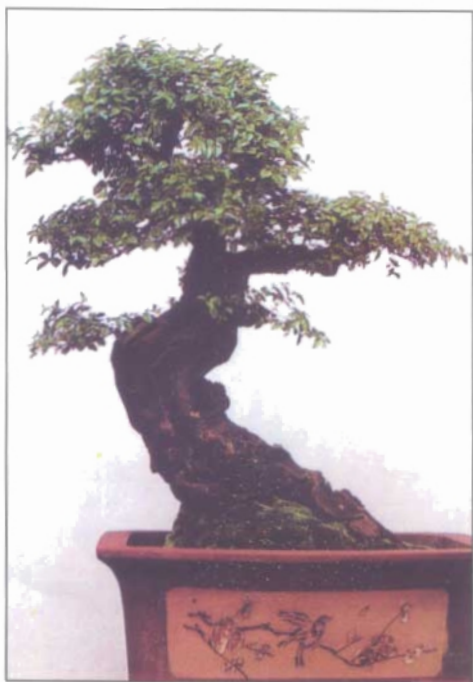


*Tên cây: Tước Mai*





*Tên cây: Đồi tiết bạch lap*



*Tên cây: Tước Mai*



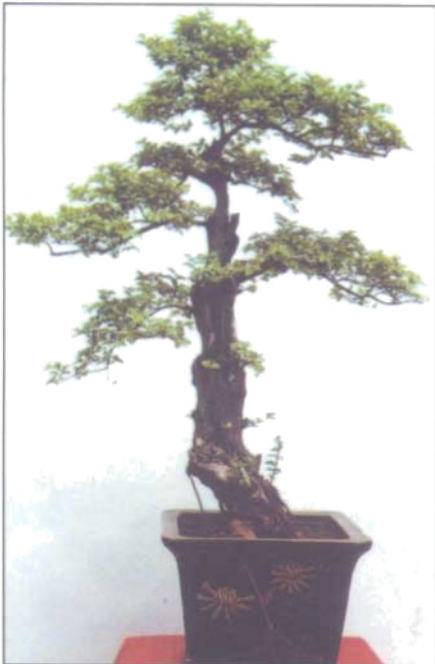
*Tên cây: Liễu*



*Tên cây: Trụ Mai*



*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tước Mai*



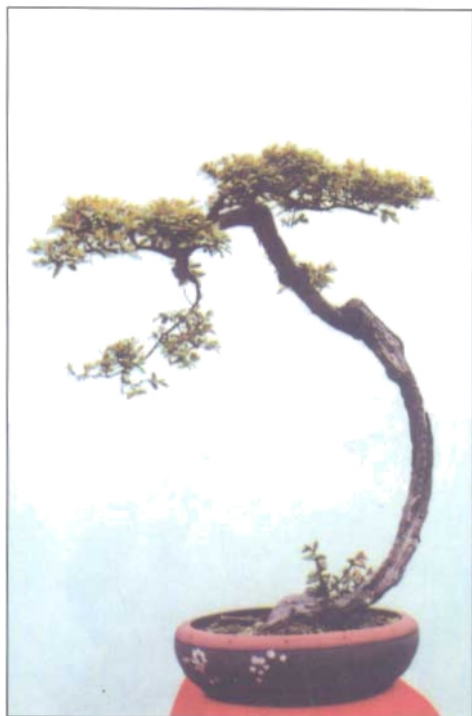
*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tước Mai*



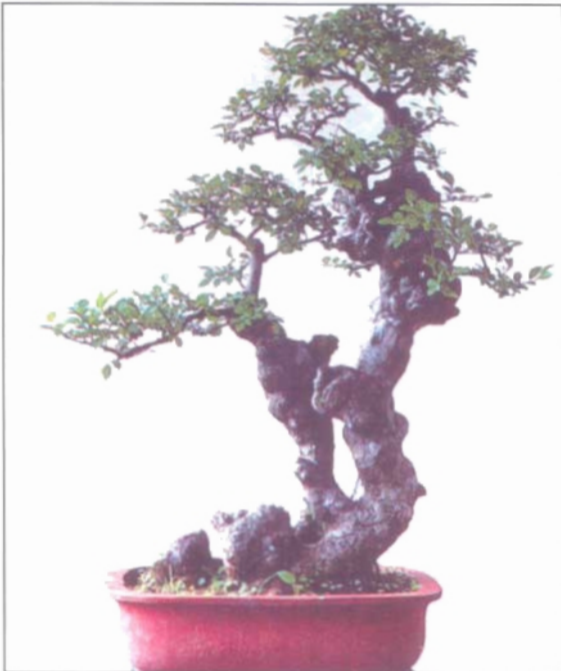
*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Tước Mai*



*Tên cây: Cây Du*

Bonsai là thú chơi cao quý vốn có lịch sử lâu đời. Trong những tháng ngày dài dằng dặc, nó là loại hình nghệ thuật chuyên được các quan lớn, kẻ quyền quý hay những người tao nhã, văn nhân thưởng ngoạn. Những năm gần đây, cùng với mức sống không ngừng được cải thiện, cây cảnh cũng xâm nhập rộng rãi vào đời sống sinh hoạt của người bình dân, và nó đã nhận được sự hoan nghênh, quý trọng của mọi người.

Bonsai không những làm tăng thêm sự phong phú, đa dạng cho đời sống văn hoá thường nhật của chúng ta, làm đẹp cảnh quan môi trường, cho con người ta được hưởng thụ cái đẹp, mà hơn nữa, thông qua việc chế tác, gia công và thưởng thức nghệ thuật bonsai, vô hình trung đã rèn đúc tính cách và tình cảm cho con người, ảnh hưởng tới hơi hướng thẩm mỹ và ý thức thẩm mỹ của con người.

Nhìn chung, bonsai là sự khắc hoạ chân thực về tự nhiên, nhưng mỗi tác phẩm bonsai xuất sắc lại không hẳn chỉ lột tả đơn thuần về cảnh vật tự nhiên, mà thông qua cấu tứ nghệ thuật và chế tác tinh vi của nghệ nhân cây cảnh, ban cho cây một sinh mệnh nghệ thuật độc đáo, khiến cái vốn bắt nguồn từ thiên nhiên, lại cao hơn cả tự nhiên, từ đó tạo sức hút nghệ thuật và hiệu quả nghệ thuật làm say lòng người.

Vì vậy, trên cơ sở mô phỏng tự nhiên, việc sáng tác bonsai vẫn cần nhấn mạnh tới tố chất nghệ thuật và sự theo đuổi của người nghệ sĩ. Là một "Lập thể đích hoạ, vô thanh đích thi" (như bức tranh nổi, như tiếng thơ im), thì bất luận là bonsai non bộ hay cây kiểng, đều không tách khỏi sự tìm tòi gian khổ và theo đuổi ý tưởng về phương diện thẩm mỹ của nghệ nhân chuyên về bonsai, cây cảnh. Cũng chính bởi trải qua quá trình vận lộn với khó khăn một cách khéo léo, tài tình và độc đáo của người nghệ sĩ, mà khiến cây có trăm hình vạn trạng, muôn màu, muôn vẻ. Với bonsai,

cây cảnh, bất luận là dáng sừng sững của thân đứng, khoáng đạt của thân nghiêng, cheo leo của vách đá, không phải không thể hiện ý thức thẩm mỹ của người nghệ sĩ trong sáng tạo bonsai. Nhìn từ góc độ phong cách thể hiện, hoặc trang trọng nghiêm túc, hoặc thướt tha duyên dáng, hoặc thanh thoát, hồn nhiên, hoặc mạnh mẽ vững vàng, hoặc rộng mở điềm tĩnh, hoặc lão luyện cao đẹp, đâu đâu cũng phản ánh ý đồ sáng tác và tinh thần thẩm mỹ của nghệ nhân bonsai. Cho nên cần đề cao trình độ chế tác và giá trị nghệ thuật của bonsai, mấu chốt ở chỗ nâng cao ý thức thẩm mỹ nghệ thuật bonsai và kỹ xảo chế tác có thể thể hiện được ý thức thẩm mỹ này.

“Tạo dáng bonsai, cây cảnh” là cuốn sách mà tác giả biên tập sau khi tham khảo rất nhiều tư liệu, dựa trên cơ sở sáng tác thực tế lâu năm. Nó chú trọng từ góc độ hình thái, phong cách... phân tích, tìm tòi quy luật thẩm mỹ của việc tạo dáng cho bonsai, cây cảnh, đồng thời giới thiệu sơ lược những kỹ xảo tạo hình liên quan, để “vứt gói lấy ngọc”, thúc đẩy sự nghiên cứu và tìm tòi với môn nghệ thuật này, đồng thời góp một phần công sức cho những bạn yêu thích bonsai. Còn việc trồng, chăm sóc và quản lý cây cảnh, do không ít sách báo đã giới thiệu qua, nên sẽ không đề cập trong cuốn sách này.

**NXB Hà Nội**

# Mục lục

Lời nói đầu .....	29
<b>I. NỀN MÓNG TẠO DÁNG BONSAI, CÂY CẢNH - GỐC THÂN CHÍNH .....</b>	<b>35</b>
1. Thân thẳng .....	35
2. Kiểu thân nghiêng .....	36
3. Thân uốn .....	37
4. Huyền Nhai (Vách đá): .....	38
5. Thân xẻ: .....	39
6. Khiêu chi (nhiều thân): .....	40
7. Thân mục: .....	40
8. Đua rễ: .....	41
9. Đá phụ: .....	42
10. Thân nằm: .....	43
11. Tổ hợp: .....	44
<b>II. BỘ KHUNG TẠO DÁNG BONSAI, CÂY CẢNH - CHẠC CÂY .....</b>	<b>46</b>
1. Chạc thanh thoát, tự nhiên: .....	46
2. Chạc lượn vẻ .....	46
3. Chạc nghiêng đổ: .....	46
4. Chạc bằng .....	47
5. Chạc hướng lên .....	47
6. Chạc tự nhiên .....	47
7. Chạc sừng hươu .....	47
8. Chạc chân chim .....	48
9. Chạc uốn khúc .....	48
10. Chạc khúc khuỷu .....	48
11. Chạc gió thổi .....	48
12. Cảnh rủ .....	49
13. Chạc toa xoắn .....	49
<b>III. SỨC SỐNG TIỀM TÀNG CỦA BONSAI, CÂY CẢNH - BỘ RỄ .....</b>	<b>49</b>
1. Kiểu phóng xạ .....	50
2. Kiểu vươn rễ .....	50
3. Kiểu cuốn vặn .....	50
4. Kiểu cuộn thân .....	50
5. Kiểu rễ rủ .....	51
6. Kiểu bàn long .....	51

IV. HÌNH DÁNG QUAN TRỌNG NHẤT CỦA BONSAI, CÂY CẢNH - TÁN LÁ . . .	51
1. Tán hình quạt . . . . .	52
2. Tán nửa tròn . . . . .	52
3. Tán hình ổ . . . . .	52
4. Tán hình tam giác . . . . .	52
5. Tán ngọn khò . . . . .	53
6. Tán kiểu hói . . . . .	53
7. Tán chuyển ngoặt . . . . .	53
8. Tán phẳng ngọn . . . . .	53
9. Tán lệch bên . . . . .	54
V. TƯỢNG TRUNG SỨC SỐNG CỦA BONSAI, CÂY CẢNH - PHIẾN LÁ . . . . .	54
1. Lá hình tim . . . . .	54
2. Lá hình elíp . . . . .	55
3. Lá kim . . . . .	55
4. Lá hình bàn tay . . . . .	55
VI. THEO ĐUỔI SỰ HOÀI CỔ CHO BONSAI, CÂY CẢNH - DÁNG GIÀ NUA . . .	56
1. Mấu sẹo . . . . .	56
2. Hốc cây . . . . .	56
3. Khiếm khuyết . . . . .	57
4. Rạn nứt . . . . .	57
5. Đốm . . . . .	57
6. Tróc vỏ . . . . .	57
7. Bào mòn . . . . .	58
8. Nứt vỡ . . . . .	58
VII. TỔNG HỢP CÁC YẾU TỐ CẤU THÀNH BONSAI, CÂY CẢNH - CHÍNH THỂ .	58
1. Lấy thân chính làm nền tảng . . . . .	59
2. Vẽ mắt cho rỗng . . . . .	61
3. Xen kẽ lẫn nhau, tầng thứ rõ ràng . . . . .	64
VIII. CẢM GIÁC THẨM MỸ CHÍNH THỂ CỦA TẠO HÌNH CÂY CẢNH . . . . .	67
IX. SO SÁNH PHONG CÁCH TẠO HÌNH CHÍNH THỂ CHO CÂY CẢNH . . . . .	73
1. Mạnh và yếu . . . . .	74
2. Động và tĩnh . . . . .	74
3. Cổ và nhả . . . . .	75
4. Khéo và vụng . . . . .	75
5. Cương và nhu . . . . .	76
6. Thu và phóng . . . . .	76
7. Ổn và dao . . . . .	77
8. Lộ và ẩn . . . . .	77
9. Hư và thực . . . . .	78



10. Thừa và dày	78
11. Già và non	79
12. Thô và tinh	79
13. Cúi và ngửa	80
14. Nhẹ và nặng	80
15. Ly và hợp	80
16. Khô và vinh	81
17. Quy và xen	82
18. Hiểm (chênh vênh) và Di (yên bình)	82
19. Khai và hợp	83
20. Chính và quái	83
21. Mộc mạc và nhu mì	83
22. Ẩn và hiện	84
23. Tế và loạn	85
24. Lỏng và chặt	85
25. Gấp gáp và khoan thai	86
26. Trám và bóng	86
27. Tranh và nhường	87
<b>X. TRƯỜNG PHÁI CHỦ YẾU VÀ ĐẶC ĐIỂM PHONG CÁCH BONSAI, CÂY CẢNH TRUNG QUỐC</b>	<b>87</b>
1. Dương phái	88
2. Tô phái	88
3. Xuyên phái	88
4. Lĩnh Nam phái	89
5. Huy phái	89
6. Thông phái	89
7. Hải phái	89
<b>XI. QUAN HỆ THẨM MỸ CỦA BONSAI CÂY CẢNH VỚI CHẬU, ĐÓN</b>	<b>90</b>
1. Chậu bẹt (chậu ngang)	90
2. Chậu cao (chậu đứng)	90
3. Chậu vừa	91
4. Đôn là vai phụ dựa hơn chậu cảnh	91
5. Phân tích mối quan hệ giữa cây, chậu và đôn	92
<b>XII. VẬT TỒI ĐIỂM VÀ QUAN HỆ THẨM MỸ VỚI BONSAI CÂY CẢNH</b>	<b>97</b>
1. Người	98
2. Động vật	98
3. Công trình kiến trúc	98
<b>XIII. THIẾT KẾ CẤU TƯ TỔNG THỂ CỦA VIỆC TẠO HÌNH BONSAI CÂY CẢNH</b>	<b>105</b>
1. Chủ đề rõ ràng	107

2. Chủ thứ phân minh	107
3. Chọn lọc vừa phải	107
4. Tạo mới ý tưởng	108
<b>XIV. KỸ XẢO UỐN CÀNH TRONG TẠO HÌNH BONSAI CÂY CẢNH</b>	<b>109</b>
1. Phương pháp buộc dây cọ	109
2. Chằng buộc bằng dây kim loại	111
3. Phương pháp dùng gỗ cong trợ lực	112
4. Phương pháp kéo có gậy chống	113
5. Phương pháp xuyên thấu trợ cong	113
6. Phương pháp cắt răng cưa trợ cong	113
7. Phương pháp cắt trợ cong	114
8. Phương pháp xẻ rãnh	114
<b>XV. KỸ THUẬT CẮT TỈA TRONG TẠO HÌNH BONSAI CÂY CẢNH</b>	<b>115</b>
1. Cắt thân	115
2. Cắt cành	116
<b>XVI. KỸ THUẬT CHẠM TRỐ BONSAI CÂY CẢNH</b>	<b>121</b>
1. Phương pháp lột vỏ	122
2. Phương pháp đục lỗ	124
3. Phương pháp băm	125
4. Phương pháp chùy kích (đập văng vật cùn)	126
5. Phương pháp bẻ gãy	127
6. Phương pháp đóng đinh	127
7. Phương pháp bửa chế	128
<b>XVII. KỸ THUẬT LÀM LỘ RỄ TRONG TẠO HÌNH BONSAI CÂY CẢNH</b>	<b>129</b>
1. Phương pháp xới gốc	130
2. Phương pháp nâng rễ	130
3. Phương pháp rễ lỏng	130
4. Phương pháp nén rễ	131
<b>XVIII. KỸ THUẬT GHÉP CÀNH TRONG TẠO HÌNH BONSAI CÂY CẢNH</b>	<b>132</b>
1. Cắt ghép	133
2. Bỏ ghép	133
3. Ghép sát	134
4. Ghép chồi	135
5. Ghép cao	136
<b>XIX. KỸ THUẬT CHỈNH SỬA CHỒI LÁ TRONG TẠO HÌNH BONSAI CÂY CẢNH</b>	<b>137</b>
1. Ngắt tỉm	137
2. Bỏ chồi	138
3. Bẻ lá	138
4. Sửa ngọn	139

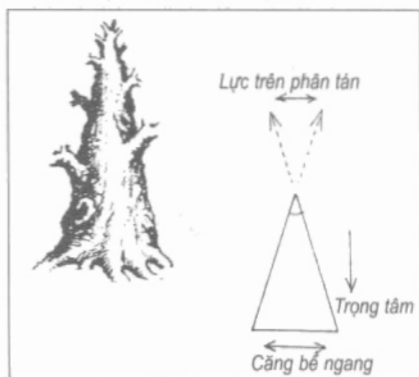
# I. NỀN MÓNG TẠO DÁNG BONSAI, CÂY CẢNH - GỐC THÂN CHÍNH

Việc tạo dáng thân chính của cây liên quan đến hướng phát triển toàn cục của bonsai, và từ đó quyết định hình thức cấu thành chính thể của tác phẩm. Do hình dáng cây khác nhau nên khiến dáng thân gốc có trăm hình, vạn trạng, rồi từ mỗi thể cây cơ bản này cấu thành hình dáng ban đầu cho phong cách tạo hình tổng thể, trên cơ sở này, nghệ nhân tiến hành sáng tạo, cuối cùng cho ra đời một tác phẩm bonsai hoàn chỉnh. Để tiện cho phân tích, so sánh, ta tổng hợp khái quát các dáng thân chính của cây rồi chia làm 11 loại:

## 1. Thân thẳng:

Thân chính của cây cơ bản mọc thẳng, đội đất chui lên, vươn thẳng lên trời, dáng cây gọn gàng, thanh tao, đoan trang, mạnh mẽ, khiến người ta cảm thụ nghệ thuật về sự bất khuất, phấn đấu vươn lên, sừng sững, hùng vĩ.

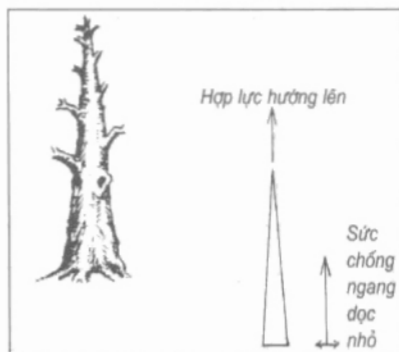
a) **Thế vạm vỡ:** Có sẵn phong độ của đại tướng, lộ vẻ lão luyện, chín chắn, khoẻ khoắn (xem hình 1).



Hình 1 - Thế vạm vỡ

Chú giải: Do phần gốc của cây nở rộng, xu hướng tổng thể vươn thẳng lên, mà trọng tâm cây nặng về gốc, nên hình thành thế đối kháng, góc phần ngọn lớn lại hãm động lực vươn lên của tổng thể, vì thế mà lộ vẻ chắc chắn, khoẻ khoắn. Thân cây "Thế đại thụ" của phái Lĩnh Nam chính là thuộc loại này.

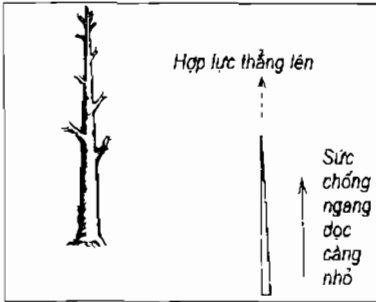
b) **Thế kiện tráng:** Thể hiện tinh thần phong hoa, diện mạo tươi tốt, con đường phát triển mạnh, tổng thể kiện tráng, cao lớn, sừng sững (xem hình 2).



Hình 2 - Thế kiện tráng

Chú giải: Dáng cây có thân chính nhỏ dần từ gốc tới ngọn, đường nét tự nhiên mà thanh thoát; góc ở ngọn cây nhỏ, hình thành thế tổng thể thống nhất hướng lên, vươn thẳng lên mây trời.

c) **Kiểu thanh tú:** Lộ vẻ tự tại, thoải mái, ôn hoà, tao nhã, cho người ta cảm giác về sự tự do, chất phác (xem hình 3).



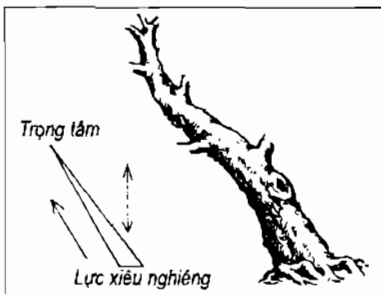
**Hình 3- Kiểu thanh tú**

Chú giải: Dáng cây có thân chính thẳng đứng, trên dưới to nhỏ thay đổi không nhiều, thiếu đi sự cân đối ngang dọc, vì thế xu hướng của lực khá ổn định, cho nên có hiệu quả nom thấy dáng cây thon thả, thanh thoát, tự nhiên, lấy nhu để thể hiện cương.

## 2. Kiểu thân nghiêng:

Thân chính xiêu nghiêng vươn lên, trọng tâm tổng thể bị rơi ra ngoài thân chính. Do thân cây không vuông góc với mặt đất, nên sự sai lệch trọng tâm tạo thành nhân tố thể hiện sự không ổn định, vì thế rất giàu cảm xúc; hình dáng sinh động, hoạt bát, tự do, phóng túng. Thế thân nghiêng thường được phối cùng cành chính để tạo sự cân bằng, khiến tổng thể cùng thống nhất.

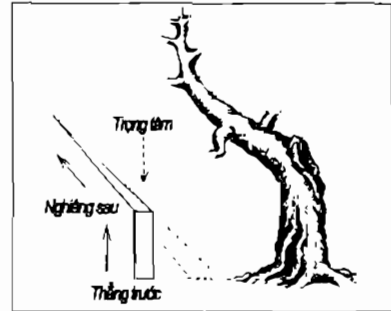
a) Thế gốc chéch: xem hình 4.



**Hình 4- Thế gốc chéch**

Chú giải: Cây bắt đầu xiêu nghiêng từ phần gốc, lộ rõ thế hùng dũng, vững vàng, không thể cản, tổng thể “lấy động để cầu thờ”.

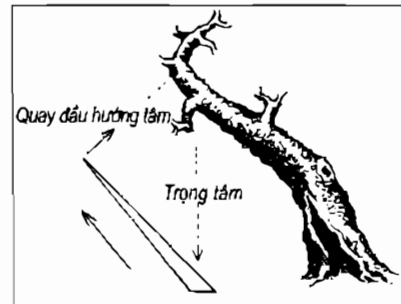
b) Thế nghiêng gập: xem hình 5.



**Hình 5- Thế nghiêng gập**

Chú giải: Phần gốc cây thẳng đứng, nhưng lại uốn cong, xiêu nghiêng tại một vị trí nhất định trên thân chính, khiến thế cây có động có tĩnh, nghiêm túc, điềm đạm, mạnh mẽ, “lấy ôn cầu động”, thể hiện đặc điểm tính cách: trong chính trực còn có sự linh hoạt.

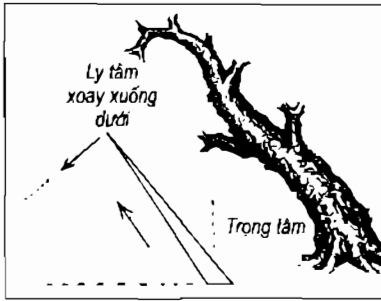
c) Thế quay đầu: xem hình 6.



**Hình 6 - Thế quay đầu**

Chú giải: Hướng của phần ngọn cây đối lập với hướng cả thân chính, kiên quyết quay đầu, nhìn ngang ngó dọc, từ đó tăng thêm lực hướng tâm cho tổng thể, thể hiện đặc điểm nghệ thuật cương nhu tương tế, “lấy động để cầu ổn định”.

**d) Thể ngọn rủ: xem hình 7.**



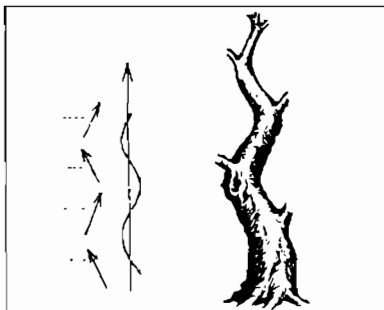
**Hình 7 - Thể ngọn rủ**

**Chú giải:** Hướng của ngọn cây và thân chính hình thành góc trong, thể hiện vẻ yếu mềm, không sức lực, “do dự như tiên ông say rượu”, nửa tỉnh nửa mơ, nổi bật đặc điểm nhu mì, tự nhiên, chất phác, “lấy động cầu tĩnh”, rất hợp khi phối với bonsai kiểu cảnh rủ. Liễu rủ chính là thuộc loại này.

**3. Thân uốn:**

Thân chính vươn lên theo hướng chính phản uốn lượn, lộ hình chữ “S”, thể hiện sự linh hoạt, biến hoá, mềm mại như Rồng bay. Nhưng do sự tăng lên của khúc gấp, khiến cho phong cách mạnh mẽ dần bị hãm lại, nổi bật đặc điểm phong cách “lấy nhu thấy cương, thanh tú đẹp đẽ”.

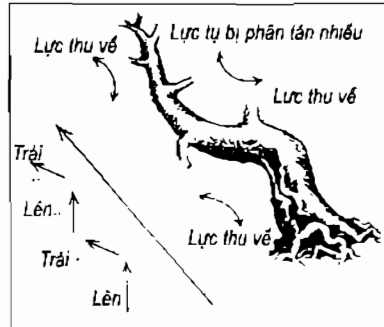
**a) Kiểu uốn thẳng: xem hình 8.**



**Hình 8 - Kiểu uốn thẳng**

**Chú giải:** Hình dáng cơ bản thẳng đứng, nhưng cong cục bộ, hướng phát triển uốn éo, nhìn ngang liếc dọc, khắp khúc vươn lên, mang đặc điểm hình tượng đẹp đẽ thuần tha, khí chất nhỏ nhã, điềm tĩnh mà thanh tú.

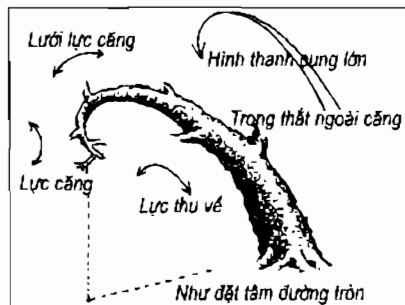
**b) Kiểu uốn xiên: xem hình 9.**



**Hình 9 - Kiểu uốn xiên**

**Chú giải:** Dáng cơ bản là uốn xiên vươn lên, do đó phá thế cân bằng, khiến lực thu thập đạt tới độ “kháng tĩnh”; phương hướng lúc lên lúc xuống thể hiện đặc điểm hoạt bát, thoải mái, uyển chuyển, tự do. Những bonsai kiểu Lâm Thủy (gần nước) là thuộc loại này.

**c) Thể vòng cung: xem hình 10.**

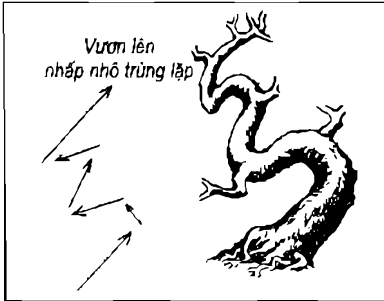


**Hình 10 - Thể vòng cung**

**Chú giải:** Hình thể cơ bản lộ dáng vòng cung, do sự biến hoá hướng ngang của lực, khiến cả xu hướng cúi xuống hay ngửa lên không rõ ràng, lực hướng

lên lại bị kim hãm, vì thế nhìn dáng tổng thể như sư tử vừa tỉnh giấc, mang trong mình khí thế mạnh mẽ, như giương cung rình bắn.

**d) Thế Du long:** xem hình 11.



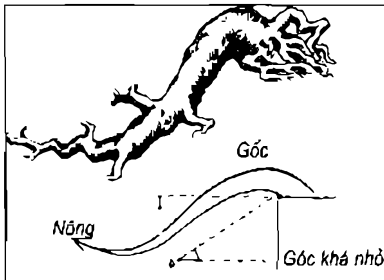
**Hình 11 - Thế du long**

Chú giải: Hình thái cơ bản uốn khúc tương đối nhiều, hiệu quả lặp lại mang tính kịch bản khá mạnh, khiến hướng lực của tổng thể bị giảm sút nhiều lần, mang đặc điểm tự do, thoải mái, tuy uyển chuyển như rồng bay lượn, mà lại thiếu khí phách hiên ngang.

#### 4. Huyền Nhai (Vách đá):

Cheo leo, hiểm trở, dáng như rồng cuộn, ngồi trên cao nhìn xuống thấp, khí phách ngang tàng, cái thế không sợ nơi hiểm yếu khiến người ta phấn khởi, cảm phục.

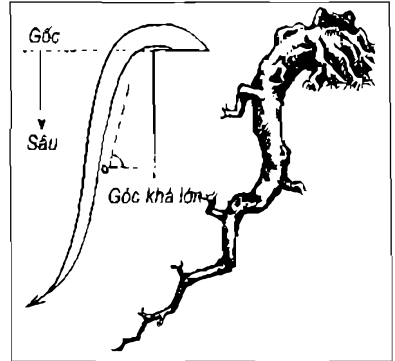
**a) Thế bán huyền (nửa chênh vênh):** xem hình 12.



**Hình 12 - Thế bán huyền**

Chú giải: Góc uốn của thân chính khá nhỏ, dáng cây có xu thế hướng phát triển chếch xuống dưới, cho người ta cảm giác khoẻ khấn, rễ sâu bám chắc, không sợ nguy hiểm. Cả thân cây thường tạo cảm giác gân guốc, khoẻ mạnh.

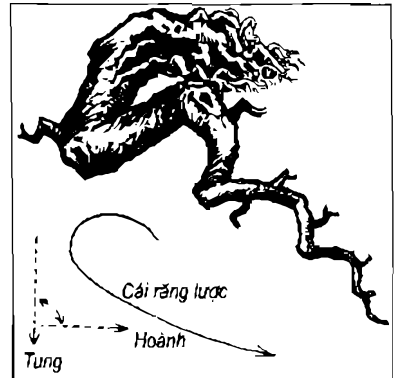
**b) Thế toàn huyền (chênh vênh):** xem hình 13.



**Hình 13 - Thế toàn huyền**

Chú giải: Tỷ lệ cả thân chính tương đối nhỏ, góc uốn cũng khá lớn, lộ ra góc vuông dân lệch ra ngoài hướng xuống, thế uốn như Giao Long Tiềm Hải (Rồng lớn ẩn dưới biển), thanh thoát, không cầu nề.

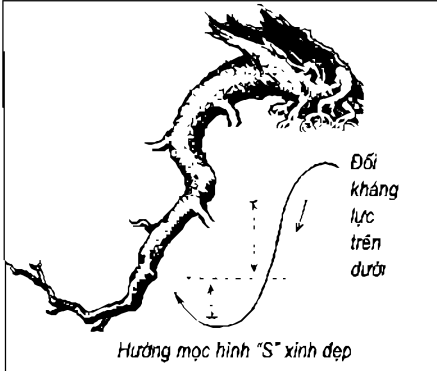
**c) Thế khúc huyền (uốn xuống):** xem hình 14.



**Hình 14 - Thế khúc huyền**

*Chú giải: Thân chính không uốn thẳng xuống, mà theo hướng ngang dọc dần cong xuống, khiến chính thể đan xen lẫn nhau, khoẻ khấn, hoạt bát, rư mỷ mà tự nhiên, không cầu nệ.*

**d) Thế hồi huyền (cúi vể):** xem hình 15.



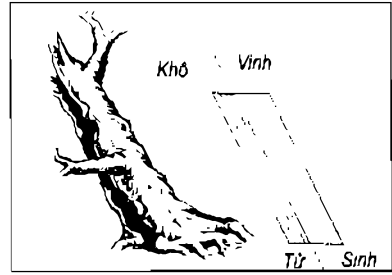
**Hình 15 - Thế hồi huyền**

*Chú giải: Thân chính sau khi cúi cong xuống lại vươn lên một cách tự nhiên, thông qua hướng thân cây "lên - xuống - lên" lộ rõ hình chữ "S", khiến mâu thuẫn giữa lực lên và lực xuống giằng co nhau, hình thành cái thế gắng sức tranh đoạt một cách ngoan cường, đầy nghị lực, không sợ hiểm ác.*

## 5. Thân xẻ:

Dùng phương pháp xử lý có tính phá vỡ để khiến thân chính hình thành dáng già nua, cổ kính, trang nhã, tạo sự so sánh đối chiếu già cõi, khó khốc với sự non tơ, tươi tốt của những cành mới mọc, từ đó nhấn mạnh tới sự thay đổi của thời gian và không gian, làm nổi bật sự cổ kính, đẹp đẽ.

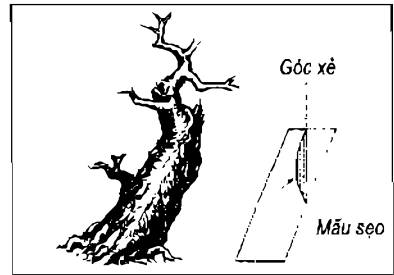
**a) Thế xẻ nửa:** xem hình 16.



**Hình 16 - Thế xẻ nửa**

*Chú giải: Thân cây nửa cần cõi, nửa tươi tốt, sự đối kháng giữa sinh và tử đã tạo sự đối lập mãnh liệt, đặc trưng của hình tượng ngoan cường, nghị lực được thể hiện đầy đủ tại đây.*

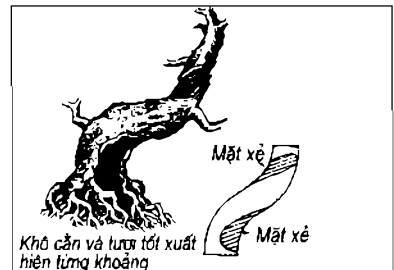
**b) Thế xẻ xiên:** xem hình 17.



**Hình 17 - Thế xẻ xiên**

*Chú giải: Xẻ xiên ở phần đầu thân chính hoặc lưng chừng nửa eo, lấy một cành làm đuôi, khiến miệng vết thương bị cắt mục ra, tạo thành sẹo, hình thành dáng vẻ thuần phác, cổ xưa, rên rũa lâu năm mà lại thuận theo tự nhiên.*

**c) Thế xẻ vụn:** xem hình 18.



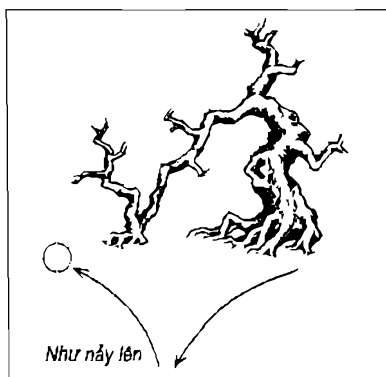
**Hình 18 - Thế xẻ vụn**

*Chú giải:* Trên thân chính có những vết cắt xẻ gián tiếp, khiến thân chính lộ sự so đo giữa cần cõ và tươi tốt theo lối ẩn lúc hiện, phá vỡ sự đơn nhất của thân chính, mà thiên về biến hoá, làm cho chủ thể càng mang đầy phong vị điển viên.

## 6. Khiêu chi (nhiều thân):

Một cành của thân chính lại sinh ra một thân chính khác, từ đó hình thành một chỉnh thể đa biến mà thống nhất, trôi chảy mà hoạt bát, như gieo vãi một cách nhịp nhàng.

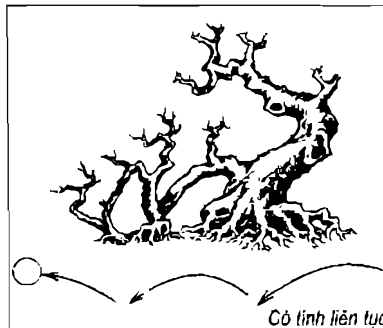
**a) Thế đơn khiêu (nhảy đơn thân):**  
xem hình 19.



**Hình 19 - Thế đơn khiêu**

*Chú giải:* Từ cành của thân chính mọc ra một thân phụ khác, giống như trái bóng lăn từ trên cao xuống rồi lại nảy lên, hình thành quỹ tích của lực, khiến ta cảm thấy nơi đây thời gian và không gian như được kéo dài, tạo thú vị cho người thưởng ngoạn.

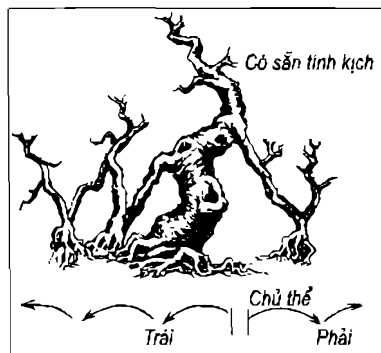
**b) Thế song khiêu (nhảy hai thân):**  
xem hình 20.



**Hình 20 - Thế song khiêu**

*Chú giải:* Sự nhảy nhót qua lại của thân và cành giống như “nhảy ba bước”, tạo thành sự vận động “lên - xuống - lên” từ nặng tới nhẹ, từ mạnh tới yếu, cảm giác tiết tấu mạnh mẽ, cách điệu, hoạt bát, nhanh nhậy, nhẹ nhàng.

**c) Thế đa khiêu (nhảy nhiều thân):**  
xem hình 21.



**Hình 21 - Thế đa khiêu**

*Chú giải:* Thân cây từ “tam khiêu” (ba thân) trở lên, lấy gốc thân chính làm tâm trục, thân phụ phát triển về hai bên, như đàn hợp xướng, cùng chia sẻ sự xoay vần của sức mạnh và vẻ đẹp, vì thế càng có tính kịch.

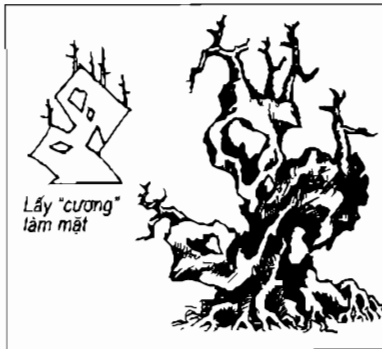
## 7. Thân mục:

Lợi dụng bản thân gốc thân chính bị mục nát tự nhiên hoặc nhân tạo, làm cho



phần mục đóng sẹp, dùng hình thức phối hợp không theo quy luật nào để thể hiện phong cách cổ kính, tự nhiên, mạnh mẽ, kiên cường, cho người ta cảm thụ nghệ thuật về sự thuận phác, cổ kính, trang nhã, cành nhánh mọc ra thật bất ngờ.

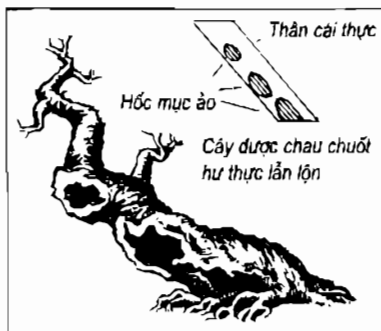
a) **Thế thạch sơn (núi đá):** xem hình 22.



Hình 22 - Thế thạch sơn

Chú giải: Làm mục theo dạng "tảng", tạo dáng như đá, cấu thành sự so sánh đối lập mạnh mẽ theo lối trên mềm dưới cứng, trên tươi tốt dưới cần khô. Về thị giác, kết hợp giữa hình thức "tảng" bên dưới và hình thức "tua" bên trên, khiến chủ thể càng lộ vẻ sừng sững, kiên cường, mạnh mẽ.

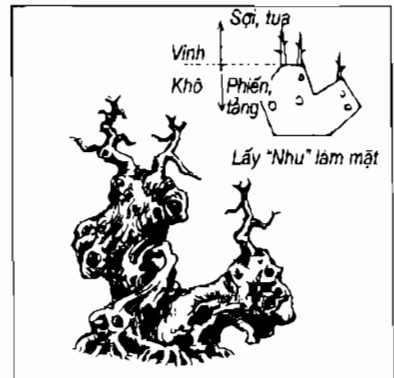
b) **Thế thân mục:** xem hình 23.



Hình 23 - Thế thân mục

Chú giải: Làm mục theo dạng "tua", khiến thân chính giống như cây khô gặp mưa xuân, thể hiện sức sống ngoan cường và tinh thần ham sống, phấn đấu vươn lên. Tại đây, chủ yếu thông qua so sánh tranh đấu giữa sự sống và cái chết để làm nổi bật hình tượng tượng trưng.

c) **Thế mẫu sần:** xem hình 24.



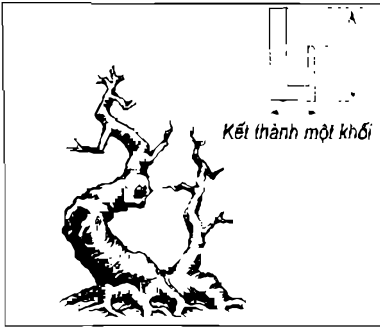
Hình 24 - Thế mẫu sần

Chú giải: Xử lý mục theo dạng "điểm", hình thành thật nhiều mẫu sần. Phần dưới bị mục giống như nhiều vết thương tích chồng chất, đối lập rõ rệt với những cành, những nhánh đầy sức sống phía bên trên. Loại này biểu hiện nhiều về tình cảnh "xa xôi" của đám cây trên núi đồi, chình thế cơ hồ như cho người ta nguyện ước phải quý trọng sinh mệnh, khiến người ta phấn chấn.

## 8. Đua rễ:

Tận dụng sự nổi tiếp của bộ rễ mà mọc thành quần thể cây kiểu hai hoặc ba thân, dùng một rễ ngang nối ít nhất hai thân dọc, sẽ rất thú vị, và có sẵn các đặc điểm như thân mặt với nhau, như phân như ly, cùng chung thịnh vượng.

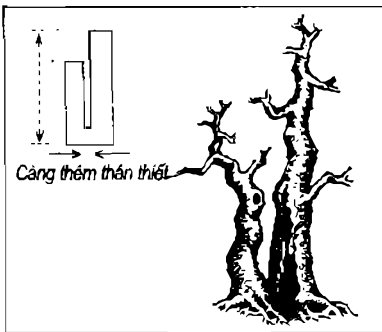
**a) Thể lão nhi: xem hình 25.**



**Hình 25 - Thể lão nhi**

Chú giải: Một lớn - một nhỏ, một già nua - một non nớt, một cao - một thấp, láy lớn làm chủ, láy nhỏ làm khách, chủ khách rõ ràng đồng thời làm nổi bật lẫn nhau, khiến chủ thể vừa đối lập, vừa thống nhất. Do sự chênh lệch của thân to đối lập thân nhỏ, thân to sẽ làm trung tâm, làm chủ thể sức mạnh cho toàn cục, mang vẻ thân mật, tình người, dịu già, dặt trẻ.

**b) Thể tình nhân: xem hình 26.**

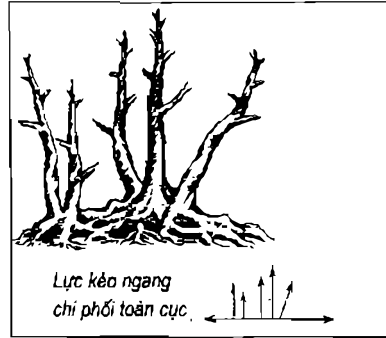


**Hình 26 - Thể tình nhân**

Chú giải: Xuất hiện theo thể hai thân cây, đồng thời để một thân hơi cao và gầy guộc, một thân hơi thấp và yếu điệu, mà tạo thành "Phụ thể thụ" (cây vợ chồng); chính thể giống như đôi tình nhân còn e ấp, bên xương bên họa, chu

toàn, âm áp, tạo cho người ta cảm giác khó bề chia tay. Việc tạo nên tình và cảnh này, chủ yếu nhờ thông qua liên kết phần thân dưới, sự giằng co giữa lực kéo trái phải bên trên và sức hướng lên khá đồng đều, làm tăng thêm vẻ tập trung, ngưng tụ.

**c) Thể hợp quán (nhiều thân): xem hình 27.**



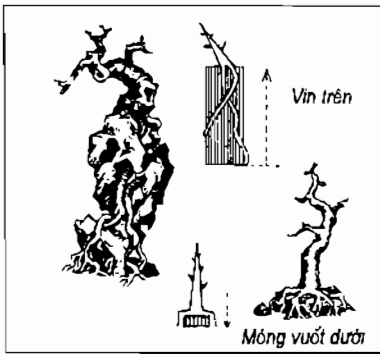
**Hình 27 - Thể hợp quán**

Chú giải: Cả quần thể cây hợp thành do sự kết nối rễ của ba thân trở lên, lực hướng thẳng lên của các thân vừa hay lại đối ứng với rễ nối ở phần dưới, sinh ra đối lập phương ngang dọc, khiến lực hướng ngang làm yếu đi lực dọc, đạt được thể đối kháng cân bằng, chỉnh thể hình thành một phong cách đoàn kết cùng có lợi, yên ổn vươn lên.

## 9. Đá phụ:

Thân chính dựa vào đá núi mà phát triển, hợp thành một thể với đá núi, nửa ẩn nửa hiện, trông gần như nhau, thể hiện đặc điểm cương nhu hợp nhất, nhường nhịn lẫn nhau. Loại này thường được tạo với phần bên dưới có rễ cây chằng chịt.

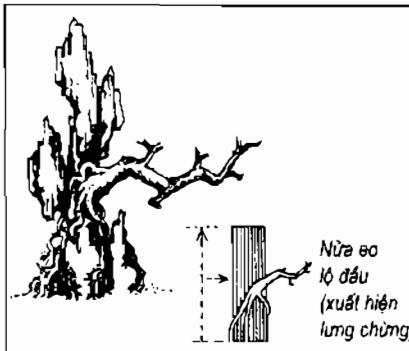
a) **Thế đỉnh đá:** xem hình 28.



**Hình 28 - Thế đỉnh đá**

**Chú giải:** Góc rễ thân chính bám đá mà leo lên đỉnh, sự cứng rắn của đá núi rõ ràng đối lập với sự yếu mềm của rễ cây, thể hiện sức sống mạnh liệt, với khí phách dám vượt lên tất cả, không sợ hiểm nguy.

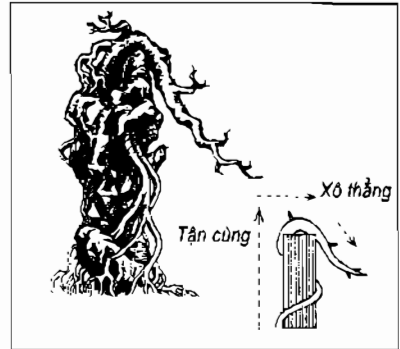
b) **Thế lưng eo:** xem hình 29.



**Hình 29 - Thế lưng eo**

**Chú giải:** Thế này chủ yếu phối hợp kiểu thân uốn xiên với đá núi dài và thanh tú, thân cây uốn nghiêng ra từ phần lưng chừng tảng đá, thông qua thế đá hướng lên làm "chủ đạo", và thân cây xiên ngang hướng ra ngoài làm "bổ trợ", khiến cho chủ thể như Giao Long đang trộm nhìn, địa thế bức người.

c) **Thế đỉnh huyền (cheo leo trên đỉnh):** xem hình 30.



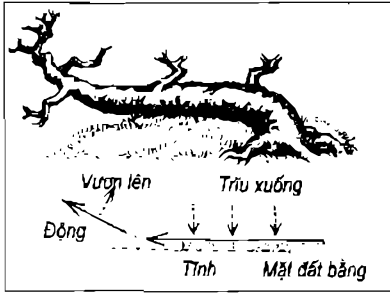
**Hình 30 - Thế đỉnh huyền**

**Chú giải:** Lấy góc đá làm trung tâm, thế cây như kiểu Vách đá, thân cây leo bám từ dưới lên, sau đó tự nhiên quay đầu đi xuống, tạo thành thế vừa ổn định, kiên cường, vừa cheo leo, hiểm yếu, cho người ta cảm giác về sự "hồi vọng lưu luyến". Đây là điểm khác giữa ý tứ kiểu dáng của nó với "thế Vách đá"

## 10. Thân nằm:

Phần lớn thân chính nằm ngang, như đang nằm nghỉ ngơi, như "Tuý Tiên Hằng Đảo", tuy mang lại cho người ta cảm giác an tĩnh, ôn hoà, dịu nhẹ, vô lo vô nghĩ, nhưng cũng bao hàm cả khí phách như Giao long đang dưỡng tinh thân, nuôi ý chí, chỉnh lý hành trang đợi lên đường. Hình dáng chính thể của nó, dù không cho người ta cảm giác về sức mạnh tung trời, nhưng lại ẩn chứa, bao hàm trong đó sự bình tĩnh, nghiêm túc, khoẻ khoắn.

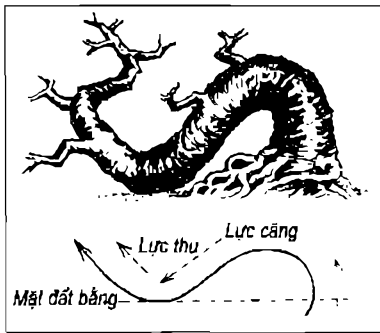
a) **Thế nằm ngang:** xem hình 31.



**Hình 31 - Thế nằm ngang**

*Chú giải:* Thân chính nằm ngang, phần ngọn chéch lên. Dùng “hoành” (ngang) để biểu thị “tĩnh”, dùng “dương” (vươn lên) để biểu thị “động”, khiến tổng thể có động có tĩnh, nghiêm trang, tao nhã. Do thân ngang chiếm làm chủ thể, nên càng làm nổi bật chủ thể để “dưỡng tinh thân, nuôi khí phách, như sư tử vừa tỉnh giấc”.

**b) Thế nằm uốn:** xem hình 32.



**Hình 32 - Thế nằm uốn**

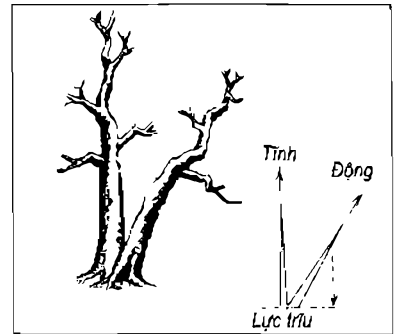
*Chú giải:* Thân chính uốn khúc, thông việc lặp lại vừa nằm vừa uốn để thể hiện thân thái “nửa say, nửa tỉnh”; như Quý Phi say rượu, điệu dàng, lả lơi, cho người ta cảm giác về sự thanh thoát, tự nhiên, điệu dàng, đẹp đẽ.

## 11. Tổ hợp:

Kết hợp từ hai cây trở lên, hình

thành thế hai thân, ba thân, hay nhiều thân; vừa kết hợp lấy số lượng làm chính thể, vừa căn cứ theo hình thái của cây mà chia thành kết hợp thân thẳng với thân nghiêng, kết hợp thân nghiêng với thân xẻ hoặc thân mục, hay kết hợp kiểu Toàn Huyền với Bán Huyền (cheo leo và bán cheo leo). Do hình dáng của kiểu tổ hợp rất đa dạng, không thể giới thiệu từng kiểu một, ở đây chỉ phân tích một số dáng thường gặp.

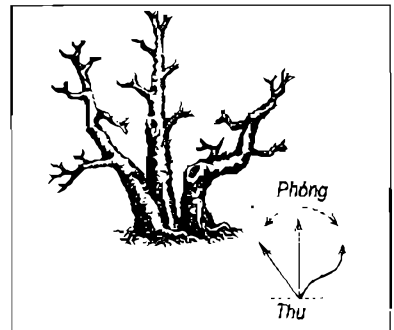
**a) Thế tổ hợp hai thân:** xem hình 33.



**Hình 33 - Thế tổ hợp hai thân**

*Chú giải:* Thế hai thân được hợp thành từ kiểu thân thẳng kết hợp kiểu thân nghiêng, đối lập và làm nổi bật lẫn nhau, khiến chính thể vừa có động vừa có tĩnh, cây nào thể hiện cái thần của cây ấy.

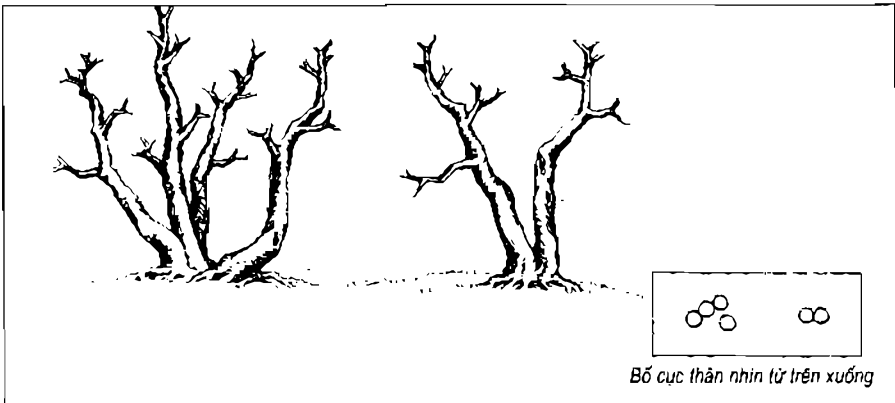
**b) Thế tổ hợp ba thân:** xem hình 34.



**Hình 34 - Thế tổ hợp ba thân**

*Chú giải: Kết hợp một thẳng, một nghiêng, một uốn khúc, hoa nào sắc ấy mà không làm mất đi tổng thể. Ở đây có được chủ yếu là do lợi dụng "tự" của phần gốc ba thân và "tán" của phần ngọn ba thân. Do vậy cả tổng thể cho người ta ấn tượng về sự thống nhất nghiêm chỉnh mà rõ ràng rành mạch. Thế ba thân chủ yếu lấy thân chính giữa làm trung tâm, còn các thân hai bên thì thấp dần, thể hiện tổng thể có dạng phóng xạ, mang đặc điểm dàn trải, sáng sủa.*

**c) Thế tổ hợp nhiều thân:** xem hình 35.



**Hình 35 - Thế tổ hợp nhiều thân**

*Chú giải: "Kiểu rừng bụi" nhiều thân được kết hợp từ kiểu thân đơn, thân đôi hay thân ba; cuốn lấy nhau như một quần thể lớn, có động có tĩnh, có hợp có ly, có hư có thực, cao thấp hài*

*hoà, muôn màu muôn vẻ, phản ánh sự biến hoá của góc độ không gian giữa bố cục tổng thể và các kiểu phối cây một cách khá hình tượng.*

## II. BỘ KHUNG TẠO DÁNG BONSAI, CÂY CẢNH - CHẠC CÂY

Chạc cây của bonsai cây cảnh là bộ khung đặt trên nền móng thân chính, nó quyết định hình thái cơ bản của tổng thể. Cảm thụ thẩm mỹ của một tác phẩm bonsai hoàn chỉnh, quyết định bởi phương hướng bố cục khung xương của tổng thể, mà bố cục khung xương này đều do chạc cây tổ hợp thành.

### 1. Chạc thanh thoát, tự nhiên:

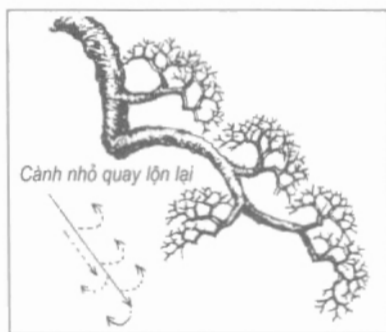
xem hình 36.



Hình 36 - Chạc thanh thoát

Chú giải: Chạc chính, với sự biến hoá sinh động kiểu chữ "S" hơi chếch xuống dưới, những nhánh nhỏ lại thuận chiều chạc chính vươn lên, cả chạc cây trông rất nhẹ nhàng, lá lướt, phiêu diêu.

### 2. Chạc lượn về: xem hình 37.

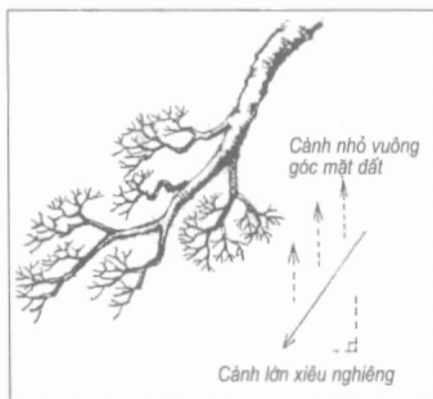


Hình 37 - Chạc lượn về

Chú giải: Nhánh nhỏ vươn hết cỡ ra ngoài, tạo sự biến hoá vòng cung như

dáng "quạt giấy", khiến cho phương hướng của chạc cây lượn ngược về, đồng thời những tổ hợp nửa hình tròn nhỏ tạo bởi những nhánh cây sẽ hợp thành nửa hình tròn lớn của cả chạc cây, hình thái đẹp đẽ, dịu dàng, hoạt bát, quay vòng.

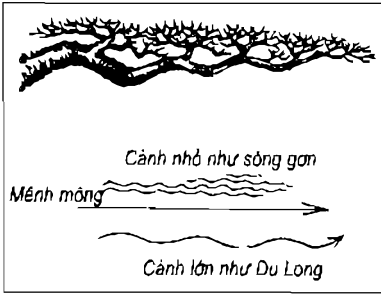
### 3. Chạc nghiêng đổ: xem hình 38.



Hình 38 - Chạc nghiêng đổ

Chú giải: Thân chính đổ nghiêng xuống, những nhánh nhỏ lại hướng lên, tạo sự giằng co giữa lực vươn lên và trĩu xuống, khiến bộ khung tuy có "hình" như đang rũ xuống, nhưng "thế" lại không hề đổ; thân chính như dòng suối đổ, nhánh nhỏ như sóng cồn nhấp nhô, mang hơi hướng nho nhã, đẹp đẽ, thuần nhất.

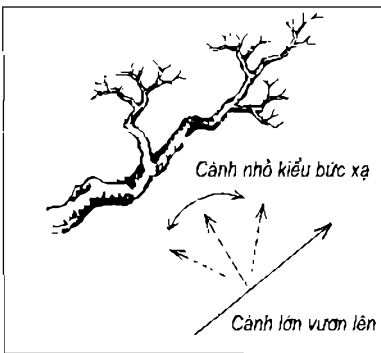
**4. Chạc bằng:** xem hình 39.



**Hình 39 - Chạc bằng**

Chú giải: Gọn gẽ nhưng phát triển bề ngang, biến hoá khá bằng phẳng, thỉnh thoảng điểm những nhánh nhỏ như con sóng, cành to uốn khúc như rồng lượn, lấy điểm sung túc kết hợp với sợi dây xuyên suốt tạo thành hình tượng vừa an tĩnh, vừa thanh thoát, tự nhiên. Phong cách đám mây của “Tô Phái” là thuộc loại này.

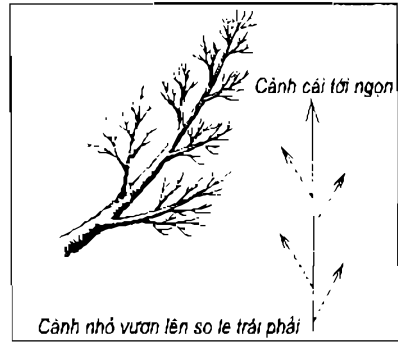
**5. Chạc hướng lên:** xem hình 40.



**Hình 40 - Chạc hướng lên**

Chú giải: Chạc chính và nhánh nhỏ đều phát triển theo thể phóng xạ, cùng hào phóng, tuôn trào, tạo cảm giác tràn trề sức sống, tích cực vươn lên.

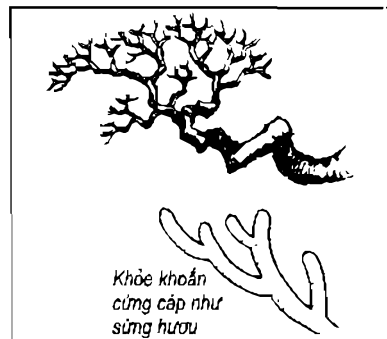
**6. Chạc tự nhiên:** xem hình 41.



**Hình 41 - Chạc tự nhiên**

Chú giải: Gọi là “chạc tự nhiên”, chính là chỉ những cành, nhánh không chịu sự uốn nắn quá nhiều mà được phát triển khá tự do. Do vậy, mỗi chạc cây của nó hầu hết đều là cành hổ sinh, lộ hướng phát triển “trái - phải - trái” uốn lượn vươn lên, cùng tạo thành một chỉnh thể to lớn. Dáng này có thể thấy là không hỗn loạn, mà ngăn nắp gọn gàng; chạc cây gọn gẽ, thanh tú, tự nhiên, lá lướt, thể hiện sức sống trẻ trung.

**7. Chạc sừng hươu:** xem hình 42.

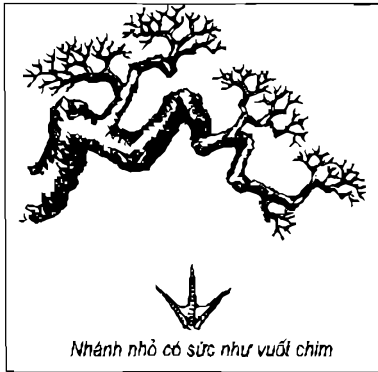


**Hình 42 - Chạc sừng hươu**

Chú giải: Cành uốn khúc như “sừng hươu”, nhánh mạch rõ ràng, làm phong phú sức thể hiện của chạc cây. Mỗi cụm nhỏ của nó đều có thể tạo thành dáng

khung giá hoàn chỉnh, mang đặc điểm mạnh mẽ, cứng cỏi, thuần phác, trang nhã, đẹp đẽ. Thường gặp ở tạo hình cây cảnh của "Linh Nam phái".

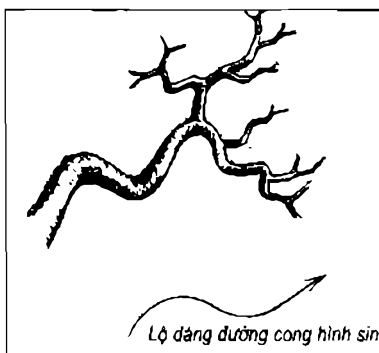
### 8. Chạc chân chim: xem hình 43.



Hình 43 - Chạc chân chim

Chú giải: Chạc cây có hình tựa "chân chim" (ngắn hơn kiểu "sừng hươu"), mỗi nhánh đều vươn dài về phía trước sau, trên dưới, trái phải, tạo đặc điểm ngoại hình biến hoá khôn lường, thưa mà không đơn điệu, dày mà không um tùm, thưa dày vừa phải, lại có khí thế cứng cỏi, già nua thâm hậu, cổ kính, trang nhã, là một trong những thủ pháp chỉnh chạc cây thường thấy ở "Linh Nam phái".

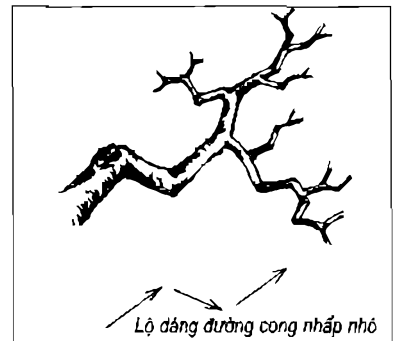
### 9. Chạc uốn khúc: xem hình 44.



Hình 44 - Chạc uốn khúc

Chú giải: Hình thái của nó như con rồng lớn đang cuộn cuộn nhấp nhô, dùng Nhu để thấy Cương, khí thế đẹp đẽ, trời chảy. "Nhu" là đặc trưng chủ đạo, chủ yếu nhờ uốn nắn nhân tạo mà thành.

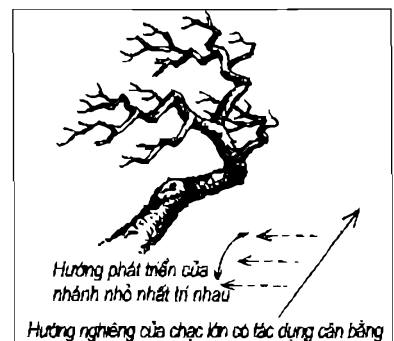
### 10. Chạc khúc khuỷu: xem hình 45.



Hình 45 - Chạc khúc khuỷu

Chú giải: Một lần chuyển hướng của cành đều lên xuống dứt khoát, tựa như lối trường quyền của võ thuật, rành mạch rõ ràng, mạnh mẽ sung sức, khai hợp tự nhiên. "Cương" là đặc điểm chủ đạo, chủ yếu nhờ con người cắt tỉa mà thành. Đây là thủ pháp chỉnh chạc cây thường dùng cho bonsai cây cảnh của "Linh Nam phái".

### 11. Chạc gió thổi: xem hình 46.



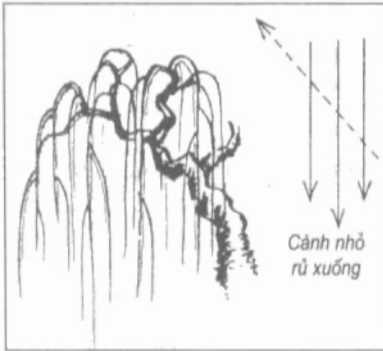
Hình 46 - Chạc gió thổi



Chú giải: Gọi là “chạc gió thổi” là chỉ người ta cố ý mô phỏng theo hình tượng gió thổi cành xiêu trong tự nhiên, tạo thành dáng chạc cây cho người ta cảm giác như gió thổi. Lợi dụng chiều xiêu nghiêng thống nhất của các nhánh nhỏ, mà phá vỡ đi trọng tâm của tổng thể, khiến chủ thể mất đi thế cân bằng mà tăng thêm phần động, làm nổi bật hình tượng gió thổi “tuy do người làm, mà chẳng khác tự nhiên”, đồng thời lấy “động” xuyên suốt bức tranh.

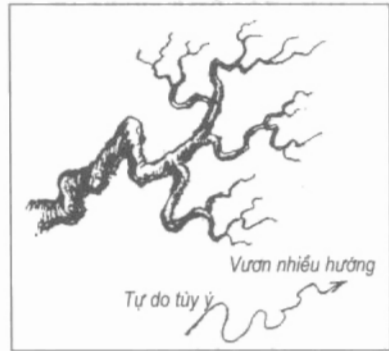
Chú giải: Cành dài mảnh rủ xuống, gọn gàng, trôi chảy, yếu điệu, dịu dàng, như thực nữ ngồi điểm tình, hấp dẫn, đáng yêu. Chủ yếu thông qua tiềm lực vươn lên của cành lớn, và nhánh dọc rủ xuống của cành nhỏ, chen chúc, tua tủa, tạo nên đặc điểm thướt tha, dịu dàng, tự nhiên. Nếu kết hợp với “kiểu gió thổi”, thì có thể khiến nó càng thêm hấp dẫn.

## 12. Cành rủ: xem hình 47.



Hình 47 - Cành rủ

## 13. Chạc tua xoắn: xem hình 48.



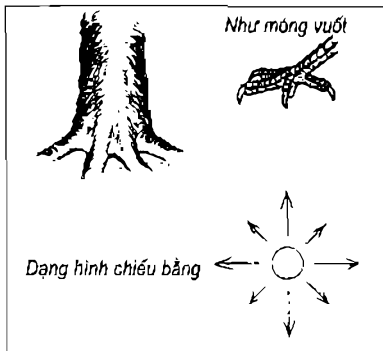
Hình 48 - Chạc tua xoắn

Chú giải: Nhánh cây dài, mảnh, gấp khúc, hình dáng kỳ dị, vừa giống sợi thừng, lại giống dây leo, tua xoắn, như rắn rết đang bay nhảy, rất hoạt bát; mang đặc điểm hoang dã, cổ kính.

## III. SỨC SỐNG TIỀM TÀNG CỦA BONSAI, CÂY CẢNH - BỘ RỄ

Phần lớn bộ rễ cây bị vùi lấp trong đất, nhưng một phần của nó thường lộ ra từ phần gốc của cây, từ đó khiến bạn chú ý tới sự tồn tại của nó, cảm thụ sức sống tiềm tàng của bộ rễ và nền tảng cho tổng thể có thể sinh tồn. Một cây không có rễ thì chẳng khác gì “gỗ cắm”, không có sinh khí, gây cho người ta cảm giác gò bó, không linh hoạt, khô khốc, nao núng; sức sống tiềm tàng bị giảm sút, kìm nén, càng không thể bàn tới tính nghệ thuật của nó. Vì vậy, việc xây dựng hình dáng cho bộ rễ cực kỳ quan trọng, nó là một khâu không thể xem nhẹ trong việc tạo dáng cho bonsai, cây cảnh.

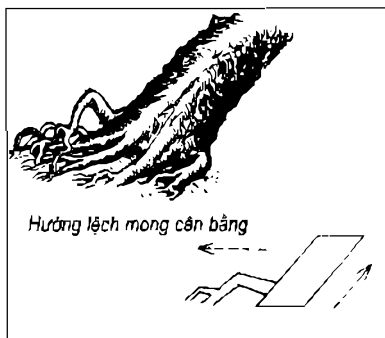
### 1. Kiểu phóng xạ: Xem hình 49.



Hình 49 - Kiểu phóng xạ

Chú giải: Lấy gốc thân chính làm trung tâm, bộ rễ phát triển kiểu phóng xạ theo cả bốn mặt, hình dáng như móng vuốt, chân chim, ổn định, chắc chắn, gọn gàng, rãnh mạch, kiên định mà không hăm hồ. Kiểu rễ cây này thấy nhiều ở kiểu thân thẳng.

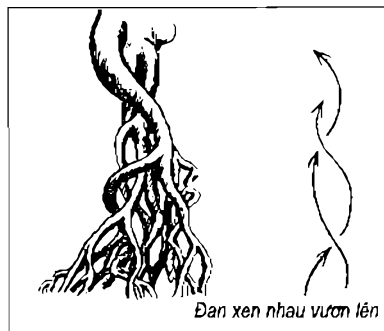
### 2. Kiểu vươn rễ: Xem hình 50.



Hình 50 - Kiểu vươn rễ

Chú giải: Thấy nhiều ở rễ cây kiểu thân nghiêng. Đặc điểm chủ yếu của nó là, hướng của rễ và thân nghiêng tương phản nhau, để đạt sự cân bằng tổng thể cho thế cây và sự hài hoà trong mắt nhìn. Việc xử lý bộ rễ thường làm đối ứng với hướng nghiêng của thân chính, hình thành lực kéo, khiến bộ rễ trông ổn định, chắc chắn, nối liền một khối.

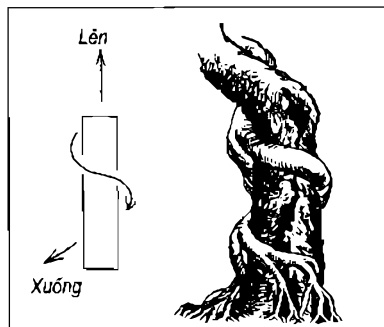
### 3. Kiểu cuốn vắn: Xem hình 51.



Hình 51 - Kiểu cuốn vắn

Chú giải: Để phần lớn bộ rễ lộ hết ra ngoài, làm nổi bật tính mềm mại, xen kẽ, có thể đàn hồi của bộ rễ; như Quán long du hí, uốn lượn đẹp đẽ, thể hiện sức sống ngoan cường. Thường thấy khi tạo dáng rễ của các cây kiểu kềm đá, kiểu lộ rễ.

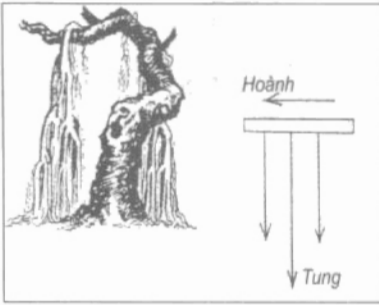
### 4. Kiểu cuộn thân: Xem hình 52.



Hình 52 - Kiểu cuộn thân

Chú giải: Bộ rễ phát triển cuốn lấy thân chính mà chui xuống, lực hướng lên của thân chính và lực xệ xuống của rễ cuốn quanh, hình thành sự so sánh rõ rệt, làm phong phú khả năng thể hiện của thân chính, khiến tổng thể tự nhiên đạt được vẻ khoan hoà, dịu dàng, thân chính và bộ rễ cuốn lấy nhau giống như đôi tình nhân, tình ý lưu luyến, khó mà phân ly.

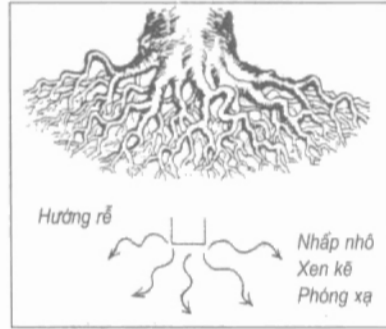
## 5. Kiểu rễ rũ: Xem hình 53.



Hình 53 - Kiểu rễ rũ

Chú giải: Rễ cuộn rũ thẳng từ trên thân cây xuống, rơi tằm vào không trung, thông qua đối chiếu thế "ngang" hướng lên của gốc và thế "dọc" rủ từ cao xuống của rễ, thể hiện cái đẹp tĩnh tại, nho nhã, thuần khiết, lả lơi. Loại tạo dáng này thấy nhiều ở bonsai cây đa.

## 6. Kiểu bàn long: Xem hình 54.



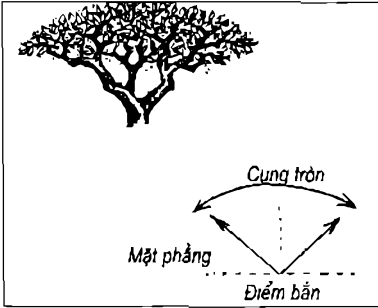
Hình 54 - Kiểu bàn long

Chú giải: Rễ gấp khúc, lấy rễ cọc chính làm trung tâm, giống như quần Long bàn cư (bầy rồng đang chiếm cứ), nhấp nhỏ trập trùng, phát triển ra cả bốn mặt, cho người ta cảm giác về sự chuyển động với rễ sâu cảnh cứng, khí thế hùng mạnh, tuy đông đảo mà không hỗn loạn.

## IV. HÌNH DÁNG QUAN TRỌNG NHẤT CỦA BONSAI, CÂY CẢNH - TÁN LÁ

Tán lá là điểm cuối của bộ khung cho dáng cây, giống như bộ mặt của con người quyết định cả tướng mạo, hình dạng của nó quyết định tinh thần diện mạo tổng thể của cả cây. Bất luận dáng cây thiên biến vạn hoá như thế nào, thì đại đa số tán cây đều phát triển hướng lên. Nó luôn có khả năng cân bằng thống nhất cho tổng thể, có tác dụng như vẽ mắt cho Rồng, làm nổi bật đặc trưng hình dạng, vì vậy có thể cho người ta cảm giác tốt đẹp về sự hoà hợp, nhịp nhàng, phấn đấu vươn lên.

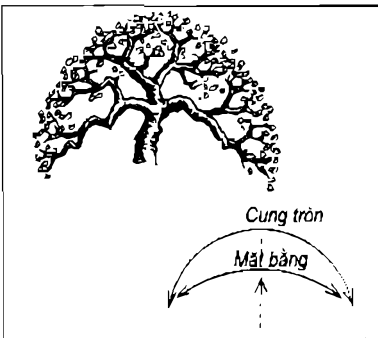
### 1. Tán hình quạt: Xem hình 55.



Hình 55: Tán hình quạt

Chú giải: Phần gốc của tán lá lộ dáng phóng xạ, kết hợp bởi tia hướng từ hai bên thành góc nhọn với vòng cung phía trên. Phần chân của nó tuy đối xứng nhưng không vững vàng, tạo thành dạng lắc lư trái phải, khiến ta càng thấy hấp dẫn. Việc tạo hình này có đặc điểm nhẹ nhàng, hoạt bát, thanh thoát, giản đơn.

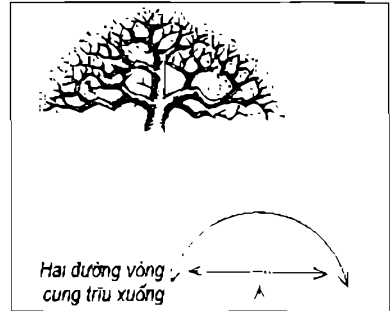
### 2. Tán nửa tròn: Xem hình 56.



Hình 56: Tán nửa tròn

Chú giải: Phần chân của tán cây tạo thành mặt phẳng nằm ngang, phía trên lộ ra nửa hình tròn, khiến hình tượng trầm mặc, bình ổn, vững vàng. Đây là nhờ tác dụng tương hỗ lẫn nhau giữa cân bằng lực trái phải và hướng lực trên tròn dưới ép.

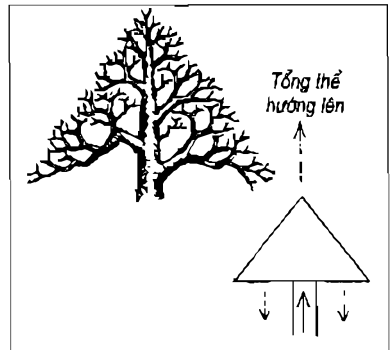
### 3. Tán hình ô: Xem hình 57.



Hình 57: Tán hình ô

Chú giải: Vòm lá lộ rõ dạng hình chiếc ô, vòng cung phía chân và vòng cung vòm ngoài thống nhất với nhau nhưng lại tương phản với xu hướng vươn lên của thân chính, khiến chính thể có cảm giác vươn lên, phiêu diêu, vì thế khiến thân chính lộ vẻ nhẹ nhàng, thanh thoát, tự nhiên.

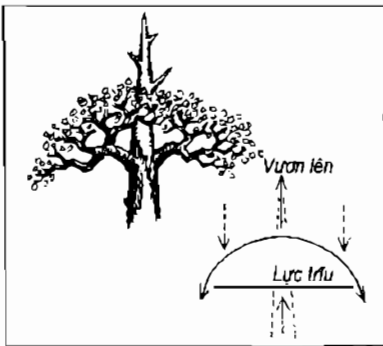
### 4. Tán hình tam giác: Xem hình 58.



Hình 58: Tán hình tam giác

Chú giải: Vòm lá tuy có mặt phẳng phía chân, nhưng kết hợp với nghiêng hai bên tạo thành hình tam giác, lại kết hợp với thân bên dưới tạo dáng như mũi tên, làm cho trọng tâm lắc lư vô định, phá vỡ mắt nhìn ổn định ban đầu, cho nên vẫn thể hiện được sự nhẹ nhàng, hoạt bát, tích cực vươn lên.

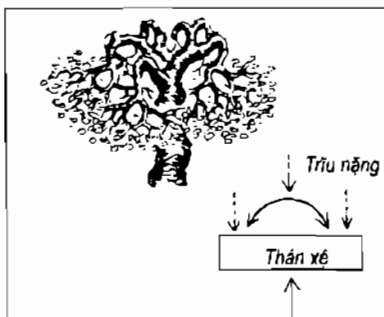
## 5. Tán ngọn khô: Xem hình 59.



Hình 59: Tán ngọn khô

Chú giải: Đoạn ngọn của tán cây mặc dù đã khô, nhưng lại cho người ta cảm giác về sự phấn đấu vươn lên, chĩa thẳng lên mây trời. Tình cảnh cấu thành tác phẩm này hoàn toàn thông qua sự đối lập giữa hướng lực vươn lên của “ngọn khô” và lực trĩu xuống của tàn lá dưới.

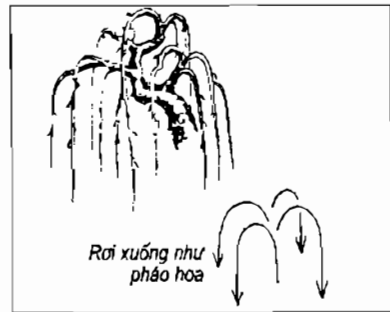
## 6. Tán kiểu hói: Xem hình 60.



Hình 60: Tán kiểu hói

Chú giải: Nhánh ngọn của tán cây uốn xuống thành dạng hói, trọc, tạo thế cân bằng với thân vươn lên phần dưới, giống như “Thái sơn ép đỉnh”, thể hiện sự ngoan cường của khả năng sinh trưởng và sự đấu tranh tích cực để bảo vệ sinh mệnh. Nhưng tạo hình kiểu này gây cho người ta cảm giác về sự đè nén, mệt mỏi.

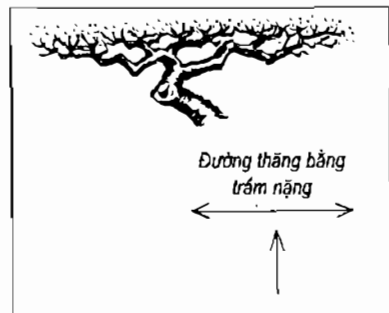
## 7. Tán chuyển ngoặt: Xem hình 61.



Hình 61: Tán chuyển ngoặt

Chú giải: Những cành nhánh phân ngọn được sinh ra, vốn vươn lên từ phần dưới, rồi lại chuyển ngoặt từ phần trên xuống dưới, mặc dù thành “hình”, nhưng lại không thành “tán”, đẹp đẽ, suôn mượt, không ngưng kết, do đó tạo cảm giác thanh thoát tự nhiên, trôi chảy. Bonsai cây liễu thuộc loại này.

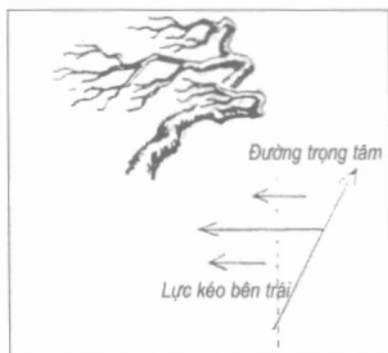
## 8. Tán phẳng ngọn: Xem hình 62.



Hình 62: Tán phẳng ngọn

Chú giải: Đỉnh của tán là dạng phẳng, nở rộng về hai bên trái phải, kết hợp với hướng lực dọc của thân cây, tạo thành hình chữ “T” kết hợp “ngang dọc”, như đám mây nhón như bay, có phong cách giản đơn, thuần khiết, nhẹ nhàng, tung bay. Tạo hình “đám mây” của “Dương phái” thuộc loại này.

## 9. Tán lệch bên: Xem hình 63.



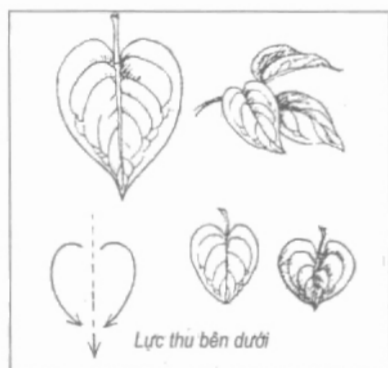
Hình 63: Tán lệch bên

Chú giải: Tán lá lệch hẳn về một bên thân, như gió to thổi ngọn cây, có tính động, là điển hình cho việc dùng "hình ảnh" tả "tinh thần". Điều này đạt được từ sự đối lập giữa hướng dọc của thân chính với thế ngang hướng cong thống nhất của cành lá phần ngọn tán. Bonsai "kiểu gió thổi" là thuộc loại này.

## V. TƯỢNG TRƯNG SỨC SỐNG CỦA BONSAI, CÂY CẢNH - PHIẾN LÁ

Với một cái cây có sức sống thì đặc trưng quan trọng nhất chính là nương nhờ lá xanh. Nó là "thời trang" khoác trên bộ khung của cây, mùa xuân thì xanh non mơn mớn, hơi hướng tốt tươi; mùa hè lại xanh sẫm, rậm mát, phong hoa, đạo mạo; mùa thu lá cây có đốm, theo gió lả lơi; mùa đông thì nó "thoát thai thay cốt", mình trần chịu lạnh. Chúng ta có thể dùng lá cây tụ hợp từ "điểm" thành "phiến", nhìn thấy vẻ ngoài của cây, thấy sự biến hoá với cảnh sắc khác nhau, cảm thấy sự lay động và liên tục của sự sống, đồng thời từ đó đạt được sự rèn rũa cái đẹp và đồng cảm tâm linh. Tất cả những điều này đều là để nói rõ, nhấn mạnh tính trọng yếu của vẻ đẹp bên ngoài phiến lá bonsai.

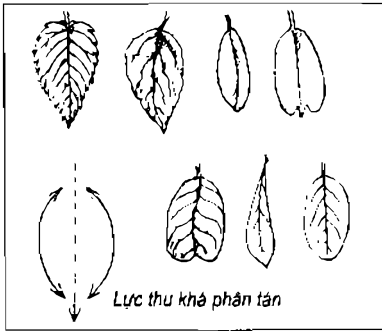
## 1. Lá hình tim: Xem hình 64.



Hình 64: Lá hình tim

Chú giải: Ngoại hình phiến lá như "trái tim", do hai đường cong đối xứng hợp thành một phiến, phần chân uốn khúc nhưng phần ngọn lại nhọn, tạo dáng đẹp dễ, bắt mắt. Lá cây thuộc loại này như: Tước mai, cây sếu, cây du...

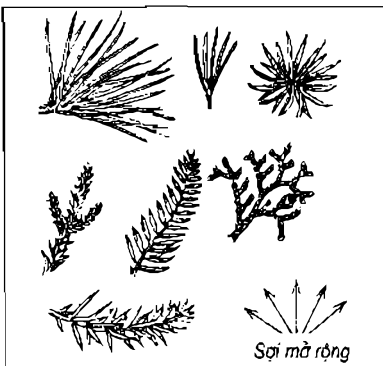
## 2. Lá hình elip: Xem hình 65.



Hình 65: Lá hình elip

Chú giải: Phiến lá có dạng hình elip, đường nét mềm mại, nhỏ nhẽ, dùng phương thức "điểm" để tổ hợp thành "diện". Trong đó có loại hình hạt kê, hình quả, hình răng, hình trái dưa. Cây cửu lý hương, cây hoàng dương, cây tử vi, cây trà phúc kiến, cây tuyết tháng sáu, cây đa...đều có lá dạng elip.

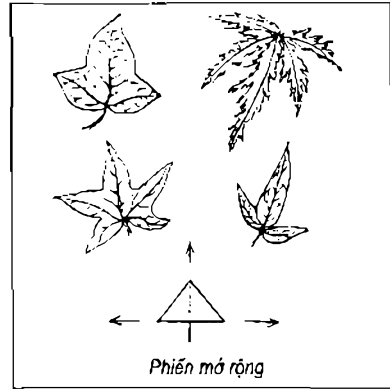
## 3. Lá kim: Xem hình 66.



Hình 66: Lá kim

Chú giải: Lá có hình giống chiếc kim, có dạng phóng xạ, kết hợp theo kiểu "sợi". Có đặc điểm mạnh mẽ, gọn gàng, thanh thoát, nhẹ nhàng. Những cây loại tùng, bách đều thuộc loại này.

## 4. Lá hình bàn tay: Xem hình 67.



Hình 67: Lá hình bàn tay

Chú giải: Loại này thường có phiến lá khá to, tự nhiên thành hình "phiến", vết nứt nhọn sắc và lộ hình dạng phóng xạ, hình thái to tát, rõ ràng, hào phóng, hoạt bát. Do phiến của nó khá lớn, vì thế mà quyết định đặc điểm chủ yếu là lấy việc thưởng thức các phiến lá làm chính.

## VI. THEO ĐUỐI SỰ HOÀI CỔ CHO BONSAI, CÂY CẢNH - DÁNG GIÀ NUA

Bonsai cây cảnh thường theo đuổi dáng già nua, cổ kính, nghiêm trang để làm phong phú cho khả năng thể hiện nghệ thuật của nó. Ở đây, nó không chỉ mượn để thể hiện hiệu quả nghệ thuật “lịch sử lâu đời, từng trải, phong sương” của cây; mà điều quan trọng hơn, chính là tăng thêm mảng không gian thứ tư là “thời gian” trong hiệu quả nghệ thuật không gian ba chiều (cao thấp, rộng hẹp, xa gần) của bonsai, khiến nội hàm thời gian của tác phẩm bonsai như được kéo dài, tưởng tượng nghệ thuật được mênh mông hơn, tầm mắt được mở rộng hơn, từ đó làm phong phú chủ đề của tác phẩm, làm tăng các giai tầng thể hiện của tác phẩm. Đây chính là mục đích chân chính mà bonsai cây cảnh biểu hiện “cổ, lão, bệnh, tử”. Thông qua việc gia công uốn tỉa cho mấu sẹo hay hốc cây, hoặc chọn lựa điểm nhấn trên cây cảnh với các thủ pháp như mục, nứt rạn, khiếm khuyết, đốm, tróc vỏ, để tô điểm cho phong cách nghệ thuật cổ xưa, vạm vỡ, già nua, trang nhã, khiến ta cảm thụ được cái đẹp của nó.

### 1. Mấu sẹo: Xem hình 68.



Hình 68: Mấu sẹo

Chú giải: Thường xử lý tại những mấu lớn chỗ thân chính gấp khúc, những mấu sẹo nhỏ thì chỉ làm điểm xuyết cục bộ, nó có đặc điểm “lão đương ích tráng”, càng già càng dẻo dai.

### 2. Hốc cây: Xem hình 69.



Hình 69: Hốc cây

Chú giải: Thông qua việc khoét rỗng, làm mục cục bộ trên thân chính để biểu hiện khí chất cổ trang điểm nhã.



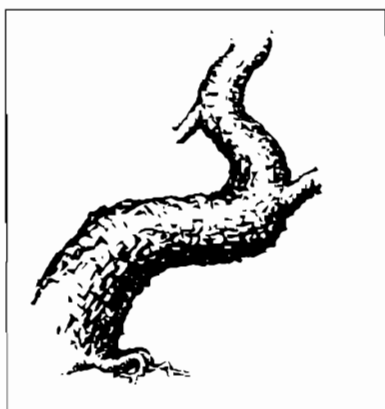
**3. Khiếm khuyết:** Xem hình 70.



**Hình 70: Khiếm khuyết**

Chú giải: Vẻ ngoài như cành củi sau đám cháy, vừa trải qua nguy hiểm.

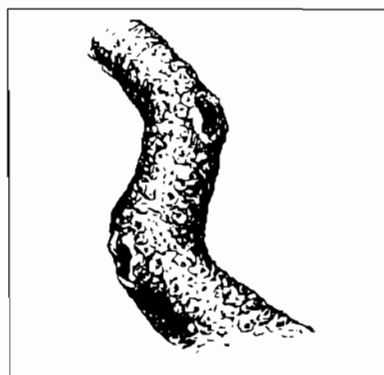
**4. Rạn nứt:** Xem hình 71.



**Hình 71: Rạn nứt**

Chú giải: Lợi dụng những vết rạn thô ráp của chính vỏ cây để thể hiện đặc điểm trải qua nhiều biến đổi, lịch sử lâu dài.

**5. Đốm:** Xem hình 72.



**Hình 72: Đốm**

Chú giải: Dùng các "đốm" để làm nổi bật thân cây, giống như vết thương do sâu bệnh, nhưng càng làm tôn lên đặc trưng cho hình tượng không sợ bị làm hư hại, kiên trì, ngoan cường.

**6. Tróc vỏ:** Xem hình 73.



**Hình 73: Tróc vỏ**

Chú giải: Thông qua sự biến hoá cuộn tróc của vỏ cây, làm nổi bật khí phách cứng cỏi, rắn rỏi của cây sau trận phong sương.

## 7. Bào mòn: Xem hình 74.



Hình 74: Ẩn mòn

Chú giải: Thông qua những hốc, những khiếm khuyết hình thành do ăn mòn của thân cây, thể hiện đặc điểm cổ kính, già nua.

## 8. Nứt vỡ: Xem hình 75.



Hình 75: Nứt vỡ

Chú giải: Nứt vỡ thân cây như bị triệt phá đi, giống như vừa trải qua trận phong ba, bão táp, thể hiện sự ngoan cường, rắn rỏi của cây. Thông thường lợi dụng sự đối lập giữa cành lá tốt tươi với nó, để làm nổi bật tình cảnh như cành củi sau đám cháy, "lửa trời đốt không tận, gió xuân thổi lại sinh".

## VII. TỔNG HỢP CÁC YẾU TỐ CẤU THÀNH BONSAI, CÂY CẢNH - CHÍNH THỂ

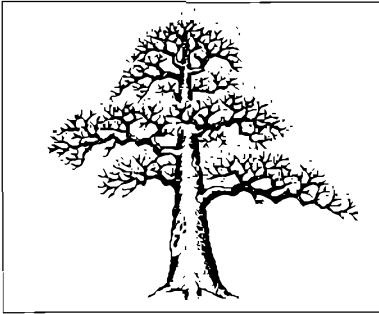
Dẫn trên đã giới thiệu sơ lược các nhân tố thẩm mỹ tạo hình cho cây với các bộ phận như thân, cành, rễ, tán. Việc phân tích và làm quen với từng yếu tố thẩm mỹ của chúng, sẽ đạt hiệu quả "bỏ ít công sức mà được việc lớn" đối với việc tìm hiểu và nâng cao cảm thụ tạo hình thẩm mỹ chính thể của cây. Vì mỗi tác phẩm bonsai hoàn chỉnh và có đặc điểm phong cách, đều là thông qua sự kết hợp những "bộ phận nhỏ" vốn có yếu tố thẩm mỹ và có thể cấu thành chính thể. Nó có tác dụng quan trọng, không thể thiếu cho việc tạo dáng bonsai với trăm hình vạn trạng, đua nhau khoe sắc khoe tài.

Nhưng sự kết hợp tổng thể cần phải thống nhất, hài hoà. Nếu chỉ chú ý tới cục bộ mà xem nhẹ hiệu quả tạo hình của chính thể, thì chỉ là sự chấp vá "hỗn loạn tạp nham", tác phẩm cũng tốn công tốn sức mà không đầu vào đầu, thậm chí công sức trước đây vứt hết, kiếm củi ba năm thiêu một giờ, tính nghệ thuật cũng bị bóp méo và yếu đi, thì càng không thể bàn tới đặc điểm phong cách. Cho nên làm thế nào để các yếu tố thẩm mỹ của các bộ phận được kết hợp hoàn chỉnh, nhịp nhàng, khiến hình tượng chủ thể được nổi bật. Đây chính là điểm mấu chốt cho thành bại của một tác phẩm bonsai hoàn mỹ.

Dưới đây chú trọng phân tích mấy vấn đề cần chú ý khi cấu thành chính thể:

# 1. Lấy thân chính làm nền tảng.

Các bộ phận khác làm phụ trợ, đồng thời hoàn toàn phục vụ cho thân chính. Chỉ khi khiến thân chính xuyên suốt toàn cục, mới có thể đạt được hiệu quả làm nổi bật chính thể một cách hài hoà, hoàn chỉnh, trôi chảy liên tục. Xem hình 76~86.



Hình 76

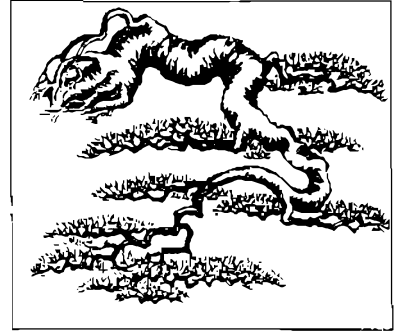
(Hình 76) - Do thân chính là kiểu thân thẳng, nên mang trong mình vẻ sừng sững, hùng vĩ, vì thế các yếu tố bộ phận phải tiến hành tổ hợp, tạo hình, vây quanh điểm này. Hình này là phối hợp của thân chính với chạc sừng hươu khoẻ khoắn, rễ cây kiểu phóng xạ móng vuốt cứng rắn và tán lá hình quạt vươn lên.



Hình 77

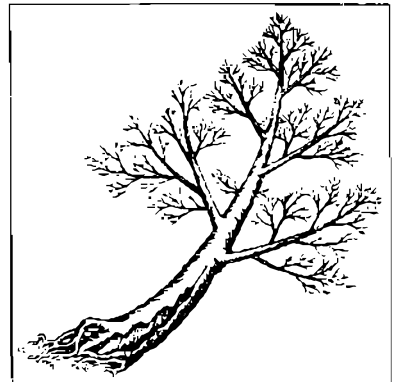
(Hình 77) - Hình này là thân chính kiểu uốn khúc, bộ phận phối hợp tạo

hình với nó là chạc chân chim khúc khuỷu, rễ cuốn bám thân, tán lá kiểu nửa hình tròn um tùm, khiến thể cây nổi bật đặc điểm cổ kính, trang nhã, xưa cũ, càng già càng dẻo dai.



Hình 78

(Hình 78) - Thân chính vươn từ trên xuống, tạo thành thế vách đá, cho phối hợp với chạc cây rộng, khúc khuỷu, rễ lệch bàn long và tán lá ngọn bằng gọn gàng, làm nổi bật đặc điểm cheo leo, cứng rắn, mạnh mẽ, và theo dưới ý tứ nghệ thuật "gập nguy không thoái, biến nguy thành yên".



Hình 79

(Hình 79) - Do thân chính là kiểu thân nghiêng, dùng cành cây kiểu tự nhiên vươn lên, rễ cây lệch về mọi bên, mềm mại, và tán lá hình tam giác thon

thả, khiến tổng thể có xu hướng vươn lên, tạo cảm giác tươi tốt, phát triển, không thể cản ngăn.



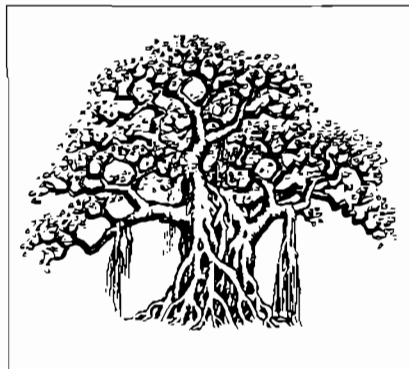
**Hình 80**

(Hình 80) - Trong hình này, thân cây thuộc thể thân uốn, phối hợp với cành rủ kiểu gió thổi, rễ như rỗng cuốn một bên và tán lá chuyển ngoặt kiểu liễu rủ, hồng thể hiện nét đẹp nhẹ nhàng, thanh tú, bông bính.



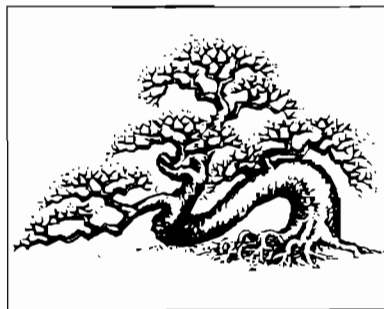
**Hình 81**

(Hình 81) - Thân chính là dạng bán huyền kê đá, kết hợp với những chạc cây vươn về, xiêu nghiêng, khúc khuỷu và rễ bám kiểu du long (rồng bay lượn), cùng với tán cây hình chiếc ô vừa dày vừa nặng trĩu, lại điểm thêm phiến đá với các hốc đá kỳ quái, khiến nó đạt được cả tình và cảnh với vẻ vừa cổ kính, trang nhã, mỹ lệ lại không kém phần rùng rợn, tiêu diêu tự tại.



**Hình 82**

(Hình 82) - "Thế đại thụ" kiểu thân thẳng, chạc sừng hươu kiểu phóng xạ, do rễ kiểu cuốn thân, rễ rủ, kiểu phóng xạ hợp thành "giai điệu của rễ cây", cành, lá và tán cùng hợp nhất thành hình chiếc ô, nửa hình tròn, chòm lá và tổng thể đan xen vào nhau thành một khối, thể hiện sự sum suê, cành lá tươi tốt, xanh ngắt um tùm.



**Hình 83**

(Hình 83) - Thân chính với thể nằm uốn khúc, kết hợp với nhánh vươn về, rễ kiểu bán long hướng xiêu nghiêng, cùng với tán lá hình quạt nhẹ nhàng, khiến nó thể hiện được chủ đề như các thể "tàng long ngoạ hổ", hay "rồng lớn vừa tỉnh giấc".



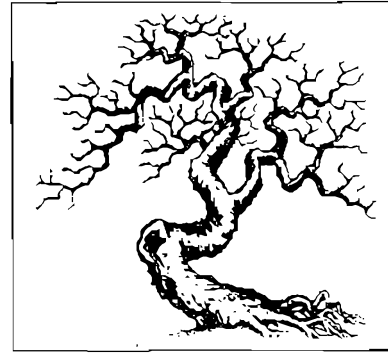
**Hình 84**

(Hình 84) - Lấy chạc chân chim khúc khuỷu, rễ phóng xạ, tàn lá nửa hình tròn phối hợp với thân chính kiểu xẻ nghiêng, tạo thành hình tượng như cành củi sau đám cháy, không sợ cường bạo, tàn ác, cho ta cảm nhận được sự ngoan cường, kiên nghị.



**Hình 85**

(Hình 85) - Thân chính uốn nghiêng kiểu thân mục, kết hợp với cành gió thổi ngược chiều, rễ bàn long và tàn lá lệch bên, tạo nên bức tranh làm động lòng người với vẻ phong sương, từng trải, vượt qua thử thách, dám đương đầu với khó khăn.

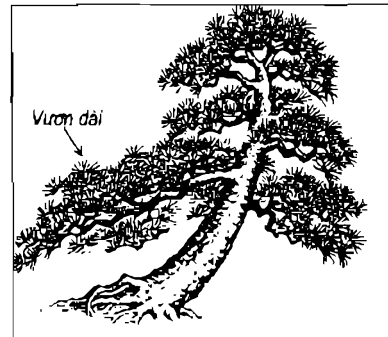


**Hình 86**

(Hình 86) - Chạc cây dạng tua, rễ lệch một bên, phối hợp với thân uốn cong, đặc biệt là sự kết hợp hoàn mỹ giữa tàn lá và cành, làm nổi bật đặc điểm nghệ thuật cổ xưa, hoang dã, không cầu nề.

## **2. Vẽ mắt cho rồng.**

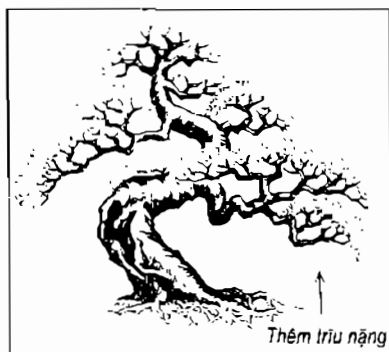
Làm bật trọng điểm, làm nổi thân chính, dùng hình dáng bề ngoài để truyền đạt thần thái, khiến nó hài hoà và làm tôn chủ thể. Như vậy mới có thể khiến tổng thể chủ thứ rõ ràng, tăng cường sự gieo vắn cho tác phẩm, làm phong phú nội dung tác phẩm. Xem hình 87~95.



**Hình 87**

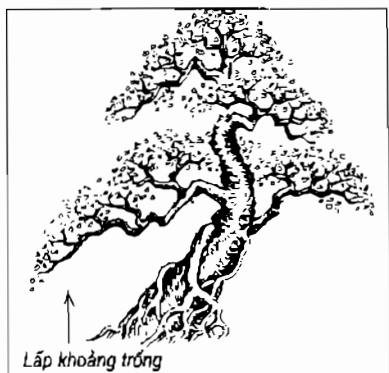
(Hình 87) - Thân chính xiêu nghiêng, không cân bằng, có thể tăng

cường vươn dài cành chính bên dưới, vít nghiêng, khiến tổng thể vừa đạt được sự cân bằng, vừa có hình thái dàn trải, thoải mái.



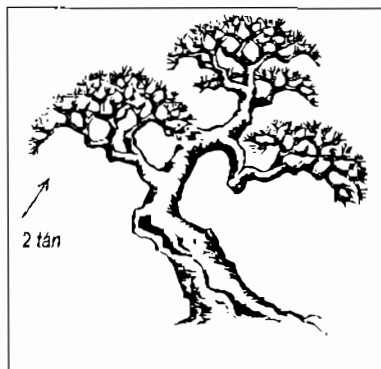
**Hình 88**

(Hình 88) - Dùng chạc cây dưới gấp trên vườn, khiến thân cây vốn đã cong càng thêm trĩu về một hướng, phá vỡ cân bằng, tạo thế cheo leo, làm cho hình tượng chủ thể càng thêm đẹp đẽ, sinh động.



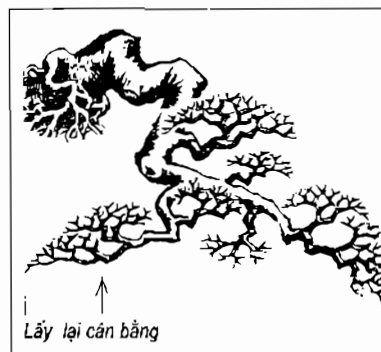
**Hình 89**

(Hình 89) - Đặc điểm chủ đạo là lấy ít thắng nhiều. Thông qua sự phối hợp kỳ diệu giữa cành xiêu đổ với thân chính và tàn lá, lược bỏ đi những nhánh cây không cần thiết, khiến chủ thể có phong cách khái quát, rõ ràng, nhịp nhàng, thanh thoát.



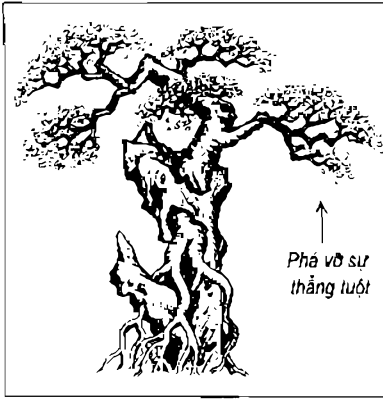
**Hình 90**

(Hình 90) - Chạc chính khúc khuỷu vươn lên, đảm nhận luôn vai trò chủ thể thứ hai sau thân chính, hình thành hai tán cây chủ và thứ, và nổi bật đặc điểm so le với nhau, nét đậm nét nhạt đan xen vào nhau.



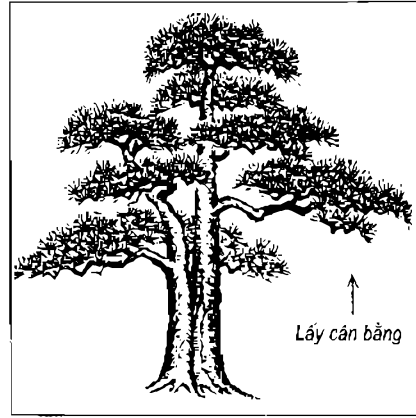
**Hình 91**

(Hình 91) - Chạc cây lớn tận dụng bỏ khuyết cho khoảng trống chỗ uốn khúc của thân chính kiểu vách đá, khiến chính thể trông no đầy và được cân bằng, cho ta cảm giác gặp nguy không sợ, cheo leo, dũng mãnh.



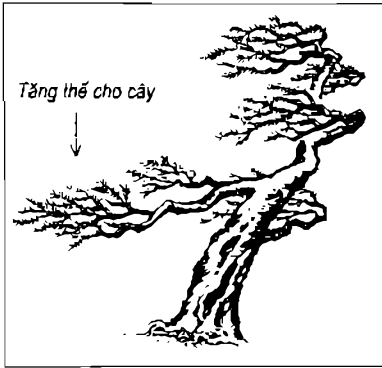
**Hình 92**

(Hình 92) - Thân chính uốn xiên kiểu kèm đá, thông qua “khắc hoạ” điểm nhấn của chạc chính bên phải, phá vỡ hình tượng thẳng thắn, cứng cỏi, thiếu linh hoạt của tầng đá bên dưới, khiến dáng cây và thân đá phối hợp với nhau một cách diệu kỳ, sinh động lạ thường.



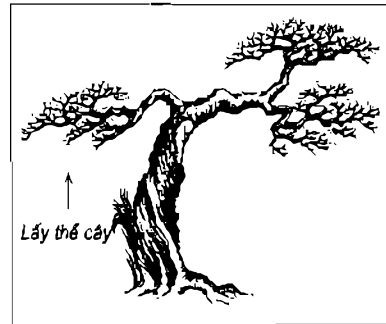
**Hình 94**

(Hình 94) - Loại hai thân này lợi dụng sự vươn dài của chạc chính kiểu thân thẳng phía bên phải, đạt được sự cân bằng của tổng thể hai cây, đồng thời phá hỏng dáng đơn điệu, thẳng tuột của thân chính, làm cho tổng thể biến hoá có tầng có lớp. Mặc dù nếu ngắt từng cây riêng biệt thì thấy không cân, nhưng xem sự phối hợp chỉnh thể của hai cây thì lại rất cân bằng.



**Hình 93**

(Hình 93) - Trạng thái của tổng thể là hình dáng kiểu gió thổi, thông qua việc chú ý thể hiện sự xiêu nghiêng, lá lơi của chạc chính bên trái, càng làm nổi bật chiều động của “gió”, đồng thời cũng “ban” sự cân bằng cho dáng xiêu đổ của thân chính, thể hiện chủ đề không sợ bão táp và vật lộn ngoan cường.

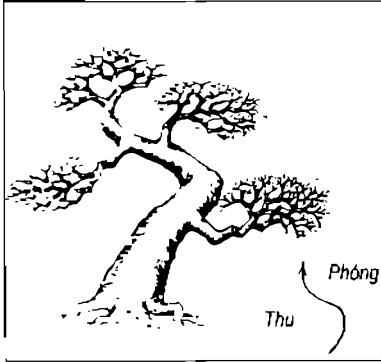


**Hình 95**

(Hình 95) - Thân kiểu xẻ uốn phối hợp với cành khúc khuỷu, khiến cành với thân thành “bình”, thân phối với cành tạo “thế”, làm nổi bật phong cách tổng thể “nhẹ như mây trời”, cho người ta cảm thụ nghệ thuật nhẹ nhàng, tung bay.

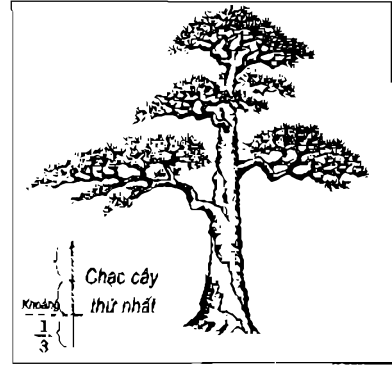
### 3. Xen kẽ lẫn nhau, tầng thứ rõ ràng.

Xử lý tốt các mối quan hệ như hư - thực, nặng - nhẹ, chủ - thứ, thua - dày, ẩn - hiện, thô - tinh, chãm trước lo sau, chủ để phong phú. Xem hình 96~106.



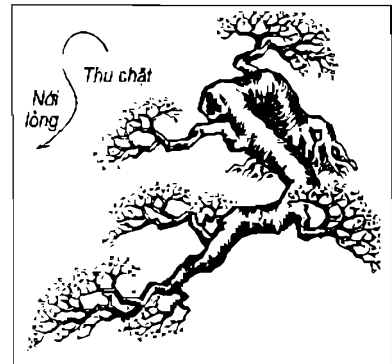
**Hình 96**

(Hình 96) - Thân và cành không hề yêu cầu nhất định phải đối xứng trái phải, chỉ cần đạt tới sự "cân bằng đồng đều" của chỉnh thể, nắm được xu hướng phát triển của nó, khiến cành được bố cục phối hợp với thân chính, có thu có phóng, có dày có thưa, có thể thể hiện "giai điệu", phong thái của chủ thể. Bức tranh này với thể thân cây uốn cong, sự phối hợp của cành là thu về, chặt chẽ bên trái nhưng lại buông lơi bên phải, cành bên trái ít, phối hợp với phần cong thân dưới, khiến nó không hứng thú với việc "ngưng kết", cành buông lơi bên phải nhiều, để tăng thêm mật độ và "điểm nhấn" thị giác cho nó, khiến chủ thể lỏng chặt vừa phải, có nhiều "khả năng đàn hồi".



**Hình 97**

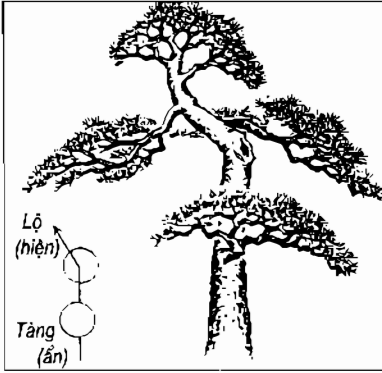
(Hình 97) - Cành cái đầu tiên kiểu thân thẳng, không được thấp quá, để tránh phá hỏng khí thế cao vút, sừng sững của dáng cây loại này, đồng thời có thể thông qua sự vươn dài của nhánh cái để thể hiện tính cách hào phóng, thanh thoát, tự do, không câu nệ, đồng thời cũng là để phá vỡ cái cục diện thẳng tuột của kiểu thân thẳng.



**Hình 98**

(Hình 98) - Ứng hộ và phản đối âm dương trên thân uốn kiểu vách đá, bao hàm nguyên lý lực học "lỏng cũng là phóng, chặt cũng là thu"; "ứng hộ" là nơi lỏng, phóng ra, "phản đối" là thắt chặt, thu vào. Cành cái được bố trí làm nền ở mặt nơi ra, khiến hướng vươn của cành cái thoải mái, nhẹ nhàng, nhánh mạch rõ ràng.





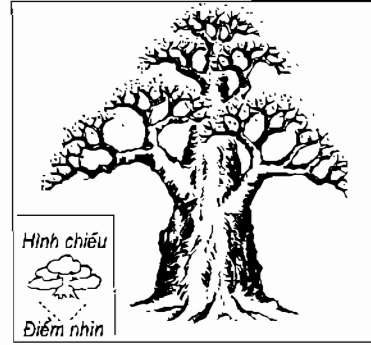
Hình 99

(Hình 99) - Chỗ cong của thân cái thích hợp lộ, khô thích hợp ẩn, nhưng đoạn vươn thẳng lại thích hợp ẩn, không thích hợp lộ liễu. Cần lợi dụng triệt để sự biến hoá tự nhiên của chạc cây, để tu sức cho chỗ ưu khuyết của thân cái, khiến chủ thể hiện ngang, tránh cụt ngủn, từ đó làm tăng khả năng nghệ thuật của tác phẩm.



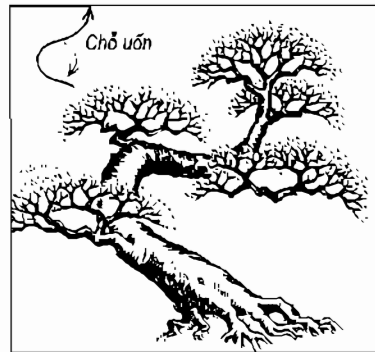
Hình 100

(Hình 100) - Bất luận là cây cảnh có hình thế ra sao, thì ngọn chính phải vươn lên tươi tốt (trừ kiểu liễu rủ không tàn lá), thì cây mới lộ ra sự sống và sức sống. Bất luận thân cái xiêu nghiêng, khúc khuỷu ra sao, đều có thể lợi dụng sự biến hoá của chạc cây để bổ sung, mang lại sự cân bằng cho chính thể.



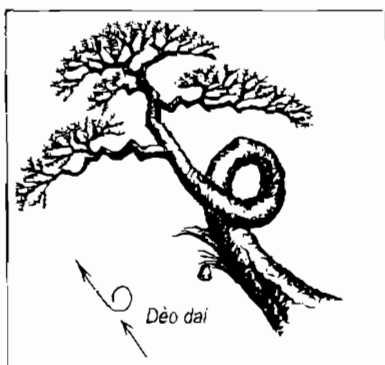
Hình 101

(Hình 101) - Mặc dù nghệ thuật bonsai được coi là "bức tranh nổi", nhưng không phải ở góc độ nào, nó cũng có thể cho ta no con mắt. Vì vậy, cần phân biệt rõ góc ngắm tốt nhất của mỗi tác phẩm bonsai, lựa chọn vị trí có thể thể hiện nội dung chủ đề nhất. Thông thường, mặt thường ngoạn của thân cái sẽ không để chạc cây che chắn quá nhiều, tránh ảnh hưởng tới trật tự trước sau, chủ thứ giữa trùng điệp thân, cành, lá.



Hình 102

(Hình 102) - Chỗ uốn tròn không nên quá lớn, nếu lớn quá sẽ làm ngưng đọng lại sức căng của thân cái, xu hướng lực vươn ngoài của thân cái cũng bị phá vỡ, hình thành cảm giác tù đọng, bó buộc. Vì thế, chỗ uốn tròn của thân cái nên vừa phải, rồi vòng về, thuận với xu hướng phát triển của thân chính.



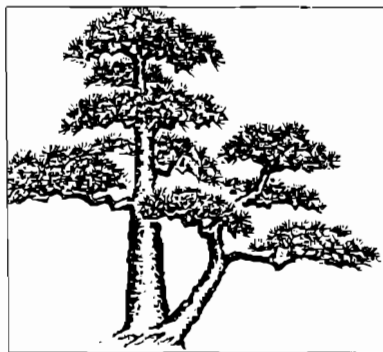
**Hình 103**

(Hình 103) - Hình này lại tương phản với hình trên, do định hướng của chỗ uốn tròn thống nhất với hướng phát triển của thân cái bên dưới, nên lực được tăng cường, nhấn mạnh sức dẻo dai và "chất kịch" cho thân cái, khiến sự thú vị và sức mạnh hoà làm một.



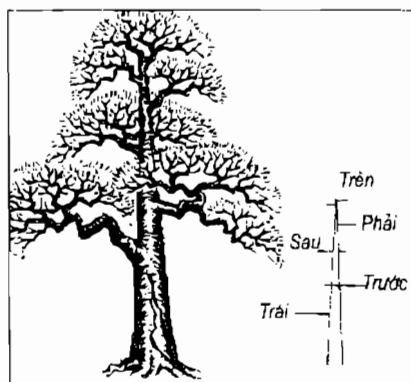
**Hình 104**

(Hình 104) - Kiểu cây kèm đá, không chỉ xem xét tới quan hệ mặt của cây, mà phải mưu cầu sự thống nhất khi so sánh cả hai, khiến sự kết hợp của chúng đạt tới nghệ thuật tầng thứ phân minh, có ẩn có hiện, không thể thiếu một trong hai.



**Hình 105**

(Hình 105) - Những bonsai cây cảnh kiểu hai hoặc nhiều thân, có thể phối hợp theo nguyên tắc lấy thân cây lớn làm chủ, thân cây nhỏ làm bổ trợ. Hướng động, xiêu nghiêng của một thân, có thể dùng thân kia bổ trợ để cân bằng, khiến sự kết hợp của chúng, trong động có tĩnh, cao thấp hài hoà, dày thưa vừa phải. Mỗi thân cây vừa muốn có hình thái riêng, lại vừa muốn xem xét tới sự thống nhất hài hoà giữa các thân cái, để làm tăng hiệu quả nghệ thuật cho chính thể.



**Hình 106**

(Hình 106) - Cảnh lá được bố trí ở trước sau, trên dưới, trái phải của thân cái, không chỉ là vấn đề tầng lớp của chính thể, đồng thời cũng là phương pháp xử lý làm nổi bật và che lấp cục bộ.

Cành lá phía sau thân cái thường là quan hệ làm nổi bật, thông thường là do bộ phận nào đó của thân cái khá ưu việt, nên cố ý lợi dụng cành lá phía sau làm nổi bật, khiến nó càng bắt mắt; còn những cành lá che chắn trước thân cái lại là để bổ sung những thiếu sót trên thân

chính, hoặc cố ý vận dụng quan hệ hư hư thực thực của nghệ thuật tạo hình, tiến hành xử lý bố cục kết cấu cho chỉnh thể theo lối gián đoạn, thoát ẩn thoát hiện, để đạt hiệu quả nghệ thuật tăng cường độ sắc nét.

## VIII. CẢM GIÁC THẨM MỸ CHỈNH THỂ CỦA TẠO HÌNH CÂY CẢNH

Dại tự nhiên thật thiên biến, vạn hoá, phong phú, đầy màu sắc, phản ứng của ý thức con người với sự vật cũng khác hẳn nhau bởi vì việc tu dưỡng văn hoá, quan niệm đạo đức xã hội, truyền thống, tín ngưỡng, tố chất... của mỗi người đều không giống nhau. Nhưng con người có thể tìm hiểu lẫn nhau, thông giao tư tưởng, bởi ở nhiều phương diện có thể hình thành quan điểm chung theo lối “ước định lâu dần mà thành”. Quan niệm thẩm mỹ là một bộ phận của ý thức, tuy cảm nhận thẩm mỹ của mỗi người đều mang cá tính khác nhau, nhưng đồng thời cũng có một mặt ý thức chung. Hai tính chất quan trọng của thẩm mỹ này, cấu thành sự thống nhất của cá tính và cộng đồng, cũng chính là tính phổ biến của ý thức.

Dưới đây là một số so sánh đối với việc tạo dáng cây dựa trên ý thức phổ thông về quan niệm thẩm mỹ. Chúng ta có thể phán đoán đặc điểm phong cách chỉnh thể từ các phương diện như thế phát triển chỉnh thể của cây, nhân tố cấu thành các bộ phận và tỉ lệ không gian nó chiếm giữ, từ đó đạt được cảm nhận thẩm mỹ tổng thể của việc tạo dáng cây cảnh.



Hình 107 - Hùng tráng



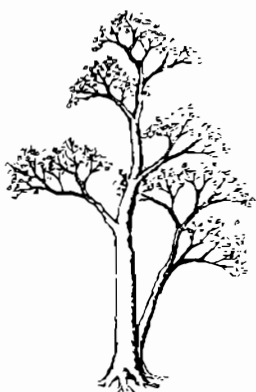
Hình 108 - Thanh thoát



*Hình 109 - Khoẻ khoẻ*



*Hình 112 - Chót vót*



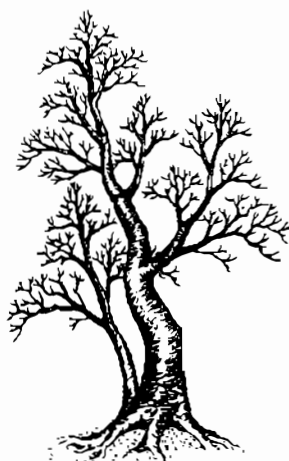
*Hình 110 - Cao vút*



*Hình 113 - Hoang dã*



*Hình 111 - Hoang sơ*



*Hình 114 - Thanh tú*



*Hình 115 - Trón chạy*



*Hình 118 - Già nua*



*Hình 116 - Tráng kiện*



*Hình 119 - Cổ trang*



*Hình 117 - Thanh trầm*



*Hình 120 - Nhuận nhị*



*Hình 121 - Cheo leo*



*Hình 124 - Hào hùng*



*Hình 122 - Tao nhã*



*Hình 125 - Mạnh mẽ*



*Hình 123 - Chất phác*



*Hình 126 - Bề vè*



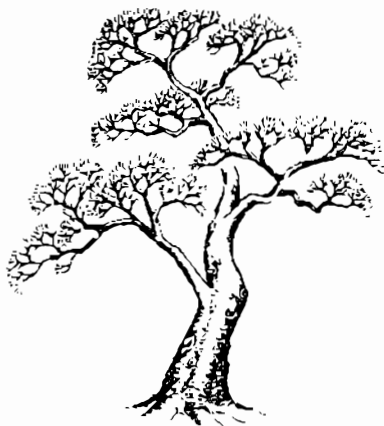
*Hình 127 - Kiên nghị*



*Hình 130 - Hòn hâu*



*Hình 128 - Quay cuồng*



*Hình 131 - Tú nhân*



*Hình 129 - Nhu mì*



*Hình 132 - Nghiêm tĩnh*



*Hình 133 - Lá lốt*



*Hình 136 - Xanh thẳm*



*Hình 134 - Nghiêm trang*



*Hình 137 - Dịu dàng*

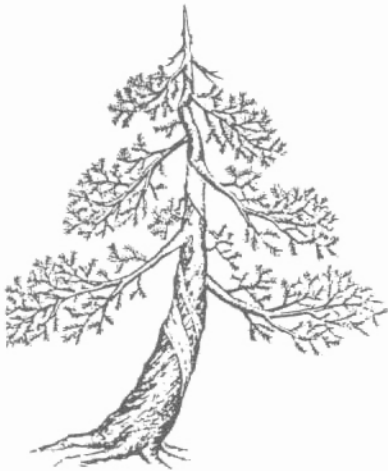


*Hình 135 - Sừng sừng*



*Hình 138 - Điển nhā*





Hình 139 - Mộc mạc



Hình 141 - Nén nữ



Hình 140 - Thoải mái



Hình 142 - Đầy đà

## IX. SO SÁNH PHONG CÁCH TẠO HÌNH CHÍNH THỂ CHO CÂY CẢNH

Mỗi tác phẩm bonsai cây cảnh thành công đều là sự kết hợp hoàn chỉnh hữu cơ giữa các bộ phận, là tổng thể tuy đối lập mà thống nhất. Việc hình thành những “bức tranh nổi” với tầng thứ phong phú, kiểu dáng đa dạng, phong cách khác biệt, ngụ ý sâu xa, đều quyết định bởi ý thức thẩm mỹ tổng thể của nghệ nhân bonsai. Dưới đây sẽ lấy một số dáng cây cảnh điển hình để phân tích so sánh về hình thức phong cách chính thể của tác phẩm, đồng thời có ý lược bớt việc phân tích mối quan hệ giữa các đường nét cục bộ trong chính thể, để mang lại cho bạn đọc ấn tượng tổng thể rõ ràng từ cảm nhận nghệ thuật. Hi vọng từ việc so sánh những phong cách khác nhau này, độc giả có thể tìm ra đặc điểm và sự khác biệt giữa chúng, từ đó nâng cao năng lực tiềm tàng về ý thức thẩm mỹ của bản thân, làm nền móng để nắm bắt và sáng tạo hình tượng chính thể cho việc tạo dáng cây cảnh.

## 1. Mạnh và yếu: (Hình 143)

Tỉ lệ chiều dọc của thân cây gần bằng nhau, nhưng tỉ lệ bề ngang lại một thô một mảnh; kẻ “mạnh” thì chặt chẽ, khoẻ khoắn, kẻ “yếu” thì lỏng lẻo, khẳng khiu, tuy nhiên có thể sử dụng kiểu nhiều thân để bổ khuyết cho sự yếu ớt này.



Hình 143

## 2. Động và tĩnh: (Hình 144)

“Động” được thể hiện thông qua sự đối kháng giữa chiều hướng của thân và cành (Xin tham khảo phần “Chạc gió thổi”), đi tìm sự cân bằng trong sự lệch lạc, kết cấu hình dạng khá nhấp nhô; nhưng “tĩnh” lại có được thông qua những cành nhánh khá cân bằng, vững chắc, kết cấu hình dáng thường không nhấp nhô lắm, để thể hiện thân thái dịu dàng, ôn hoà, nho nhã.



Hình 144

### 3. Cổ và nhả: (Hình 145)

Tô nền cho thân cây thêm vạm vỡ qua những máu sẹo, hốc cây, vết rạn, lấy những cành nhánh uốn khúc biến hoá khôn lường và bộ rễ kiểu “bàn lộ” để làm nổi bật chủ đề “cổ” của tác phẩm. “Nhả” là hình tượng đối lập với “cổ”, khá tĩnh lược, khái quát, do đó cho người ta cảm giác gọn gàng, thanh tú, phong thể điển nhã. Nếu nói “cổ” là sự tô vẽ với điểm nhấn, thì “nhả” lại là sự khái quát có điều tiết.



Hình 145

### 4. Khéo và vụng: (Hình 146)

Ngoại hình nhanh nhẹn cho người ta cảm giác hoạt bát, thanh tú, nhưng cũng có phần phóng đãng, cao ngạo. Ngoại hình vụng về, mộc mạc, mặc dù thể hiện sự cứng nhắc, nhưng lại cho người ta ấn tượng về sự chất phác, thẳng ngay, đoan nghiêm, trầm tĩnh.



Hình 146

## 5. Cương và nhu: (Hình 147)

Xử lý thân và cành một cách khúc khuỷu, nhanh nhẹn, khoẻ khoắn, giống như Trường Quyển mỗi chiêu mỗi thế, dứt khoát rõ ràng, khí phách ngang tàng, đấy chính là “cương”. “Nhu” lại uyển chuyển, dẻo dai, nhẹ nhàng như Thái Cực Quyển, mang trong mình khí chất như con rồng đang cuộn khúc.



Hình 147

## 6. Thu và phóng: (Hình 148)

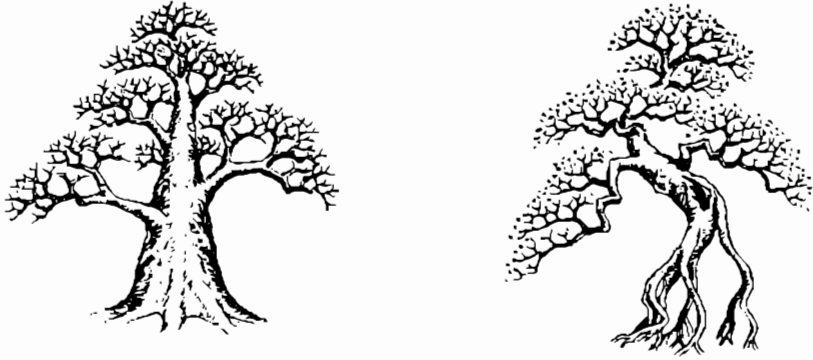
Phần uốn khúc của thân và cành quá nhiều, tạo cảm giác chặt chẽ, nó thường thể hiện hình tượng cổ kính, thuần phác, nhưng cũng lại lộ ra vẻ bảo thủ và câu nệ, đấy là đặc điểm của “Thu”. “Phóng” lại là phần uốn khúc của thân, cành khá ít và thoáng, do đó, chiều hướng của cây rõ ràng, cho người ta cảm giác rộng mở, không câu nệ.



Hình 148

## 7. Ổn và đao: (Hình 149)

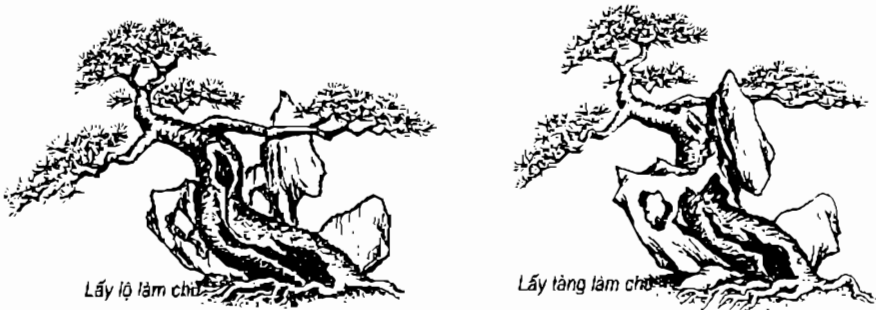
Tạo dáng “Ổn” (ổn định, chắc chắn) chủ yếu lợi dụng bộ rễ dày dặn, chắc khỏe, hơn nữa tổng thể lại không quá so le mập mờ, dáng cây trên nhẹ dưới nặng, mang đặc điểm ổn định, chắc chắn, khoẻ khoắn. “Đao” (lắc lư, lay động) lại lợi dụng sự nhẹ nhàng, linh hoạt, mỏng manh của bộ rễ để tạo dáng “động” trên nặng dưới nhẹ, lại thêm sự vươn cao, xuống thấp của bố cục cành lá chính thể, cho nên tạo cho người ta cảm giác nhẹ nhàng, thoải mái, linh động, hoạt bát. Điểm khu biệt chủ yếu giữa “ổn” và “đao” là ở bộ rễ của cây.



Hình 149

## 8. Lộ và ẩn: (Hình 150)

Tạo dáng bonsai vận dụng phương pháp có ẩn có hiện, khiến nội hàm tác phẩm được tăng cường. “Tàng ẩn” cho người ta chỗ để tưởng tượng, “lộ” lại cho người ta biểu bạch chính diện. Cả hai thống nhất nhau, đối lập nhau trong cùng một tác phẩm, nhưng nhìn tổng thể thì chủ đề của nó có phần nghiêng lệch. “Lộ” và “ẩn” là quan hệ phân bố không gian với chiều sâu trước sau, quyết định bởi chủ đề ai trước ai sau giữa từng bộ phận.



Hình 150

## 9. Hư và thực: (Hình 151)

Quan hệ hư thực trong bonsai được phân công rõ ràng đối với việc xử lý chọn lọc của chính thể. “Hư” đơn giản, tinh lược, một nét phết ngang, lấy ít thắng nhiều, cố tình khiến người ta không chú ý tới vẻ ngoài của nó, do đó hình dáng nó thường đơn giản, nhẹ nhàng, mảnh dẻ. “Thực” lại khắc họa, tô vẽ cho đường nét của nó, mượn để hấp dẫn, bắt mắt, do đó hình dáng nó lộ vẻ khoẻ khoắn, rắn rỏi, thấy hình thấy chất.



Hình 151

## 10. Thưa và dày: (Hình 152)

“Sơ” (thưa) là lợi dụng sự tươi tắn của thân, cành để tăng khoảng trống của cả cây, mang đặc điểm ngoại hình tản mà ý tứ không tản, cho người ta cảm nhận nét đẹp về sự thanh thoát, nhẹ nhàng, ưu nhã, tự nhiên. Thông thường “mật” (dày) có mục đích là giảm bớt khoảng trống cho cả thể cây, dùng cách tụ hợp cành lá để làm lộ đặc điểm tươi tốt, làm nổi bật phong cách tổng thể um tùm, xanh thắm, không hỗn độn. Trong quan hệ giữa “thưa” và “dày”, phải nắm bắt và vận dụng đạo lý “thưa có thể phi ngựa, dày không thể cha kim”.



Hình 152

## 11. Già và non: (Hình 153)

Quá nửa số bonsai cây cảnh đều theo đuổi phong cách cổ kính, trang nhã. Điểm khu biệt giữa “Già” và “non” là ở chỗ: thân “già” lộ ra những vết sần, vết rạn, hốc lỗ, nổi đóm... thân cây khúc khuỷu, biến hoá, phần gốc sù sì, rễ cây nổi lên như móng vuốt, cho nên có đặc điểm già nua nhưng dẻo dai, tự nhiên. “Non” thì đơn giản hơn rất nhiều, thân cây trơn tru, phẳng phiu, cành nhánh ít biến hoá, phần rễ không lộ ra, cho người ta cảm giác trẻ trung, mềm mại, phong hoa, chính mao.



Hình 153

## 12. Thô và tinh: (Hình 154)

Quan hệ “tinh” - “thô” có hai tầng ý nghĩa:

Tầng thứ nhất là phân biệt theo hình dáng to nhỏ, việc to nhỏ của cây không phải cứ “thô” thì to, còn “tinh” thì nhỏ. Nghệ thuật bonsai thông qua kỹ xảo “súc long thành thốn” (đem cảnh sơn thủy mĩ lệ của tự nhiên ép thành cảnh sắc điển viên lung linh xinh đẹp) để lấy nhỏ so với lớn. Mặc dù “thô” và “tinh” là quan hệ so sánh bề ngang, nhưng cái quyết định tới cảm nhận thô ráp hay tinh tế lại là quan hệ tỉ lệ giữa tung (dọc) và hoành (ngang).

Tầng thứ hai là chỉ quan hệ tinh-thô ở phương diện phong cách thẩm mỹ. Lấy sự phác thảo để thể hiện dáng cây mang đặc điểm “thô”, làm nổi bật khí khái hiên ngang, mạnh mẽ, cứng cáp. “Tinh” là tiến hành khắc hoạ có điểm nhấn một cách “tinh tế, tỉ mỉ” cho thân, cành, khiến dáng hình mang đặc điểm mịn màng, nhỏ xinh, khí chất thanh tú, mỹ lệ.



Hình 154

### 13. Cúi và ngửa: (Hình 155)

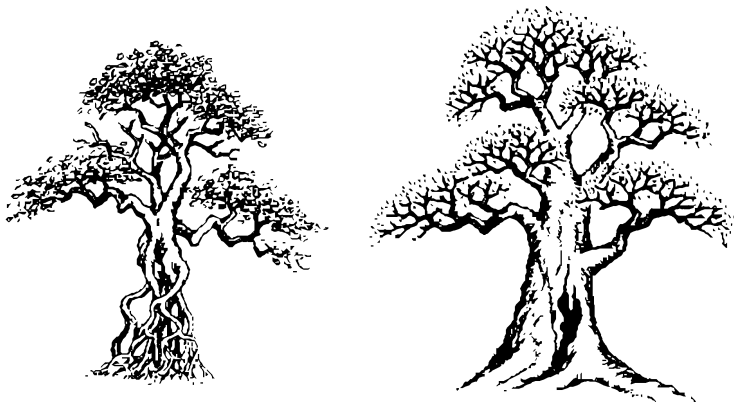
Quan hệ giữa "cúi" và "ngửa" là cảm giác cao thấp về mặt thị giác đối với việc thưởng ngoạn vật thể. Trong bonsai cây cảnh, nó chủ yếu quyết định bởi chiều hướng của cành lá. Kiểu "cúi", chiều hướng cành lá thường rủ từ thân xuống, tạo cho người ta cảm giác trầm tĩnh, ngưng đọng, trang trọng, hiền hậu. Kiểu ngửa, chiều hướng cành lá đa số vươn lên từ thân chính, cho người ta cảm giác khí thế hùng dũng, mở mày, mở mặt.



Hình 155

### 14. Nhẹ và nặng: (Hình 156)

Điểm mấu chốt cho cảm giác nặng nhẹ trong tạo hình chính thể cây cảnh chính là ở bộ rễ. Nếu cành lá phía trên tươi tốt, rậm rạp, còn phần bên dưới lại gợn gàng, thanh thoát, thì tổng thể vẫn có phần "nhẹ nhàng"; nhưng nếu tỉ lệ phần dưới lớn hơn tỉ trọng cành lá phía trên, thì lại cho người ta cảm giác "nặng nề".



Hình 156

### 15. Ly và hợp: (Hình 157)

Để tổng thể có cảm giác nhẹ nhàng, có thể dùng phương pháp làm thưa bớt trên



bố cục thân cành cây để khiến nó mạch lạc, sáng sủa, tầng thứ rõ ràng, cách điệu thanh tú, đây chính là phép “ly”; nhưng nếu muốn cho người ta cảm giác cành lá tốt tươi, khoẻ khoắn, mượt mà, thì phải để thân, cành dựa sát vào nhau, thì mới có thể đạt được hiệu quả này. Về quan hệ giữa “ly” và “hợp”, cần nắm chắc và xử lý trên nguyên tắc “ly mà không tán, hợp mà không loạn”.



*Hình 157*

## **16. Khô và vinh: (Hình 158)**

Ở mức độ nào đó, cảm giác “khô” (cần cỗi) có liên quan tới yếu tố già nua, cổ kính, làm lộ ra cảm giác “khô khốc”. Vì thế, để biểu hiện hiệu quả “khô”, cần phải tăng nét khắc hoạ thô ráp của thân cây, giảm bớt những phiến lá “mịn màng, mượt morn” trên chạc cây, để đạt tới đặc điểm nghệ thuật cổ kính, hoang dã, thuần phác, già nua. Còn biểu hiện hình tượng của “Vinh”, chỉ yêu cầu nhấn mạnh sự khoẻ khoắn của thân cành, sự tươi tốt của cành lá, là có được cảm giác “phồn vinh thịnh vượng”, tổng thể cần cho người ta ấn tượng “mịn màng, mượt morn”.



*Hình 158*

## 17. Quy và xen: (Hình 159)

Thân cây gọn gàng, cân đối, cho người ta cảm giác "quy chỉnh", ưu nhã, thanh tú, tinh diệu rõ ràng. Nhưng nếu muốn tác phẩm trầm bổng, ngừng ngắt, có ẩn có hiện, cành nhánh phối hợp đan xen nhau, đạt tới hiệu quả nghệ thuật tự nhiên, bất ngờ, thì với tác phẩm bắt buộc phải tiến hành khai thác cục bộ không gian bốn chiều (cao thấp, dài ngắn, xa gần, thời gian), lấy sự biến hoá, đan xen của chính thể để làm phong phú hình tượng bên ngoài của nó, đây chính là thủ pháp có thể đạt hiệu quả "cài răng lược".



Hình 159

## 18. Hiểm (chênh vênh) và di (yên bình): (Hình 160)

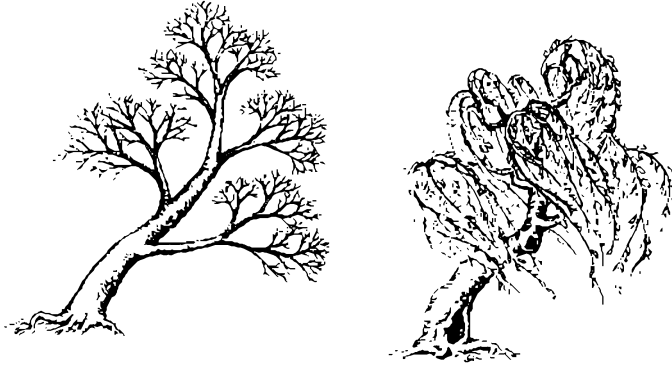
Mấu chốt của việc tạo dáng cây có bình ổn, chắc chắn hay không, chính là ở việc hình thành hình "Hiểm và Di". Trên cấu hình tổng thể, nếu lộ ra lực cân bằng giữa đối kháng và dao động, thì thể đó ắt tạo cảm giác "cheo leo", nó được ban cho phẩm cách không sợ gian nguy, ngoan cường, thanh thoát, mệnh mông, bất ngát, mang khí chất của nhà mạo hiểm. Còn thứ mà đặc điểm của "Di" theo đuổi là phong cách trầm tĩnh, tịch mịch, trang trọng, nghiêm trang, tử tế, về mặt cấu hình là an tĩnh, bình ổn.



Hình 160

## 19. Khai và hợp: (Hình 161)

Gọi là “khai” chính là chỉ thể mọc của thân cành lộ dáng mở mang kiểu phóng xạ, nó cho người ta cảm giác rành mạch, rõ ràng, tràn trề tự do và thanh nhã. Nhưng nếu thân cành lộ dáng tụ hợp kiểu co cụm, thì có thể cho người ta ấn tượng về sự thuần phác, tròn trịa, tốt tươi, bình thản, ngưng đọng.



Hình 161

## 20. Chỉnh và quái: (Hình 162)

Hình dáng xuất hiện với phong cách “nấn nón, cẩn thận”, mang đặc điểm đoan trang, chỉnh tề, sáng sủa, có phong độ như Đại thành đô, cho người ta cảm giác thiện mỹ về sự đĩnh tồ. Còn tác phẩm được cấu tứ theo lối hoang dã, quái đản của đại tự nhiên, thì lại cho người ta thấy những nét đẹp tự nhiên thanh thoát, không câu nệ, đầy bất ngờ, mang đặc điểm nguyên thủy, không hề tô điểm, phá quy bỏ luật.



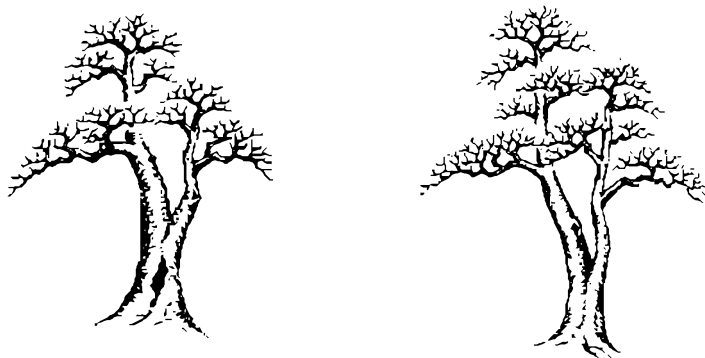
Hình 162

## 21. Mộc mạc và nhu mì: (Hình 163)

Với những đặc trưng như đoan chính, khoẻ khoắn, nghiêm chỉnh, đôn hậu, vạm

vỡ, sâu lắng, cấu thành điểm quan trọng của “mộc mạc”. Còn với những đặc trưng như tinh nhã, thanh tú, nhuần nhị, nhẹ nhàng, thanh thoát, tư thế uyển chuyển, đó là yếu tố cấu thành “nhu mì”.

Sự khu biệt rõ ràng cho việc tạo dáng “Mộc mạc” hay “nhu mì” là ở trên thân, cành cây: “Mộc mạc” lấy ngắn, khoẻ khoắn, thực, thẳng làm chủ; “Nhu mì” lại lấy dài, thanh tú, hư, cong làm chủ.



*Hình 163*

## **22. Ẩn và hiện: (Hình 164)**

“Hiện” với “ẩn” và “lộ” với “tàng” giống nhau, là quan hệ trước sau của việc chủ thể che chắn và bị che chắn. Lợi dụng thủ pháp của “ẩn” có thể đạt được hiệu quả súc tích, ngắn gọn, khái quát, có thể dùng ít thấy nhiều, khuyếch đại ý nghĩa chủ thể. Dùng thủ pháp “hiện”, chú trọng khắc hoạ điểm nhấn, khiến chủ thể nhìn hình thấy chất, nội dung biểu hiện phong phú. Nếu nói “hiện” là lối tả thực (cụ thể), thì “ẩn” lại là tả ý (tĩnh lược).



*Hình 164*

### 23. Tề và loạn: (Hình 165)

“Tề” và “loạn” của dáng cây là lối nói so sánh hiệu quả đối lập của việc tạo dáng chính thể. Việc tạo dáng cây một cách quy chỉnh nhưng mạch lạc, có thể khiến người ta cảm nhận được sự sáng sủa, rõ ràng, dứt khoát. Tạo dáng theo lối hoang dã, kỳ quái, khúc khuỷu, cho người ta cảm giác tự do, thanh thoát, hào phóng, đây là “loạn” đối lập với “tề”.



Hình 165

### 24. Lông và chặt: (Hình 166)

Quan hệ “lông” - “chặt” cùng với các quan hệ “thưa - dày”, “nhẹ - nặng” có quan hệ trực tiếp. “Lông” mang đặc trưng hình tượng với thân chính thanh tú, cành lá thưa, cho người ta cảm giác nhẹ nhàng, nền nã, cành thưa rõ ràng. “Chặt” mang đặc trưng hình tượng thân chính chắc khỏe, dày dặn, cành lá tốt tươi, lại cho ta thấy cái đẹp hùng hồn, trang trọng, chặt chẽ đoan nghiêm.



Hình 166

## 25. Gấp gáp và khoan thai: (Hình 167)

Mặc dù chiều phát triển của cây giống nhau, nhưng chúng lại cho cảm nhận thẩm mỹ khác biệt. Nếu thân cành của một cây từ gốc tới ngọn đều thuận chiều vươn lên thật mượt mà, không gấp không uốn, khiến ta cảm thấy khí thế không gì ngăn nổi, muốn vươn tận mây xanh, đây chính là nét thẩm mỹ của “Cấp” (gấp gáp). Nếu cây mọc lên với thân cong, cành uốn, mật độ phân bố của thân, cành khá dày, khiến bạn có ấn tượng thông thả, khoẻ khoắn, kiên cường bất khuất, đây chính là nét thẩm mỹ của “hoãn” (khoan thai).



Hình 167

## 26. Trầm và bổng: (Hình 168)

Thế cây “trầm”, do cành nhánh rủ xuống, giống như chịu lực hút quá mạnh của trái đất, khiến xu hướng chính thế khá ổn định, kết cấu chắc chắn, mang nét đẹp rắn rỏi, mạnh mẽ, tôn quý, thuận hậu. Thế cây “bổng”, do cành nhánh vươn lên, như vẫy gọi bầu trời, khiến chính thế trông thật thanh nhã, duyên dáng.



Hình 168

## 27. Tranh và nhường: (Hình 169)

Kỹ thuật điều chỉnh phân bố nặng nhẹ, to nhỏ giữa các bộ phận trên cây, có thể được giải quyết thông qua “tranh” và “nhường”. Nhìn tổng thể, “tranh” là chiếm cứ không gian, khoảng trống một cách đối lập cục bộ, khiến cành nhánh đan vào nhau, sum suê, rậm rạp, chặt chẽ, gọn gàng; “nhường” là sự nhường nhịn lẫn nhau giữa các bộ phận, khiến cành nhánh rõ ràng, mạch lạc, khí chất thanh u.



Hình 169

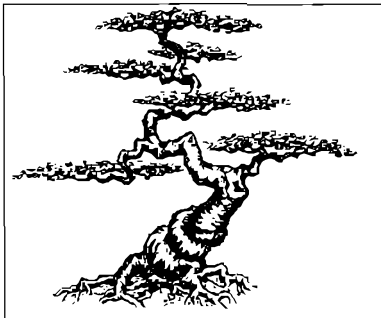
## X. TRƯỜNG PHÁI CHỦ YẾU VÀ ĐẶC ĐIỂM PHONG CÁCH BONSAI, CÂY CẢNH TRUNG QUỐC

Do sự khác biệt về phong tục, tập quán, quan niệm thẩm mỹ, vị trí địa lý và lịch sử phát triển giữa các vùng, nên sự phát triển của bonsai, cây cảnh cũng chịu ảnh hưởng trực tiếp của những nhân tố này, hình thành các phong cách nghệ thuật khác nhau. Những phong cách này với đặc điểm địa phương và cá tính rõ ràng, ước định lâu dần mà thành tiêu chuẩn thẩm mỹ cho một vùng nào đó, rồi không ngừng biến đổi và phát triển, trở thành hình thức mà đại đa số quần chúng đều công nhận và tiếp thụ, cuối cùng thúc đẩy hình thành trường phái nơi đó.

Bonsai, cây cảnh Trung Quốc chủ yếu gồm những trường phái sau:

## 1. Dương Phái:

Lấy Dương Châu làm trung tâm, bao gồm cả bonsai, cây cảnh vùng Tô Bắc. Nó có đặc điểm nghệ thuật: nghiêm chỉnh, thanh tú, xinh xắn, u nhã. Thân cảnh sử dụng kỹ thuật “cắt tỉa tỉ mỉ”, vận dụng đạo lý vẽ bút nho Trung Quốc “cảnh không chút thẳng”, khiến thân cây uốn khúc nhịp nhàng, cành cây “nhất thốn tam loan” (một tấc uốn ba lần), uyển chuyển như rồng bay phượng múa, nhẹ nhàng, linh hoạt như thường; phân gốc lại dùng “kiểu sần sùi”, rễ cây cuộn cuộn, dỗi dào phong vị cổ kính; phiến lá bát ngát như mây trời, nghệ thuật trang điểm cùng phong vị tự nhiên cùng hoà làm một (Hình 170) là kiểu quy chuẩn.

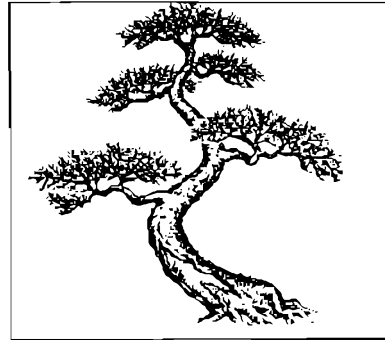


Hình 170

## 2. Tô Phái:

Lấy Tô Châu làm trung tâm, phong cách bonsai hình thành ở dải phía nam Trường Giang mang đặc điểm tạo hình kiểu dáng đơn giản nhưng ý tứ sâu xa, thưa thớt mà không tản mát. Chọn dùng kỹ thuật thân chính “vạm vỡ”, cành chạc “cắt tỉa tinh vi”, mô phỏng tự nhiên, đa số hình thành tạo dáng thân chính hình

chữ “S” “hai nửa tròn” và “ba nửa tròn”, thế như rồng cuộn, như đang trốn chạy, (Hình 171) là kiểu theo quy tắc.



Hình 171

## 3. Xuyên Phái:

Đặt tên theo tỉnh Tứ Xuyên, chủ yếu chỉ trường phái bonsai vùng thượng lưu Trường Giang (bao gồm các vùng Xuyên Tây, Xuyên Đông), mang đặc điểm ung dung, điển nhã, uốn lượn đa dạng, “tả ý thanh tú, tả thực thâm hậu”. Hay cắt tỉa cành lá, khiến thân cảnh uốn khúc theo nhiều hướng, dưới nhiều góc độ, để làm phong phú không gian đa chiều, thích dùng dùng kiểu rễ cheo leo, lộ móng vuốt để làm giàu thêm nét hoang dã, tự nhiên.



Hình 172



#### 4. Linh Nam Phái:

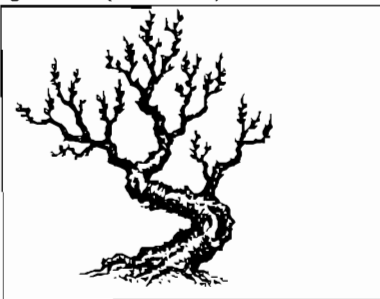
Lấy Quảng Châu làm trung tâm, bao gồm trường phái bonsai vùng Quảng Đông và Quảng Tây. Tác phẩm mô tả thiên nhiên, thường dùng biện pháp kỹ thuật “giữ cành xén thân”, chăm chút tới bố cục tổng thể “thưa thớt mau dày” (tức cành lớn thưa thoáng rõ ràng, nhánh nhỏ mau mắn, um tùm), hình tượng thanh thoát, thoải mái, dáng cành “sùng hươu”, “chân chim”, khiến tác phẩm có đặc điểm nghệ thuật cổ nhã, thanh thoát, tự nhiên (hình 173).



Hình 173

#### 5. Huy Phái:

Đặt tên theo tỉnh An Huy, lấy tác phẩm của Ngự thôn bán hoa thuộc huyện Thiệp của tỉnh này làm đại diện, sử dụng kỹ xảo “cắt thô tỉa rối”, hình thành phong cách cổ kính, thuần phác, độc đáo, hùng hậu, già nua (hình 174).



Hình 174

#### 6. Thông Phái:

Chỉ phong cách bonsai cây cảnh vùng Nam Thông tỉnh Giang Tô (bao gồm cả vùng Như Cao). Tác phẩm thường sử dụng cách tạo dáng thân chính tổng thể “hai nửa cong”, khiến nó mọc trông thật cách điệu nghiêm trang, hùng vĩ, tầng thứ rõ ràng.



Hình 175

#### 7. Hải Phái:

Chỉ phong cách tạo hình bonsai, cây cảnh của vùng Thượng Hải. Tác phẩm tiếp thu mọi điều hay dở, học hỏi được nhiều từ những điểm mạnh của người khác, giỏi vận dụng biện pháp kỹ thuật “cắt thô tỉa khéo”, dựa theo chiều hướng khách quan mà làm, nổi bật quan điểm nghệ thuật sáng sủa, nhanh nhẹn, khoẻ khoắn, tinh xảo, cương nhu tương tế, giàu cảm xúc (hình 176).



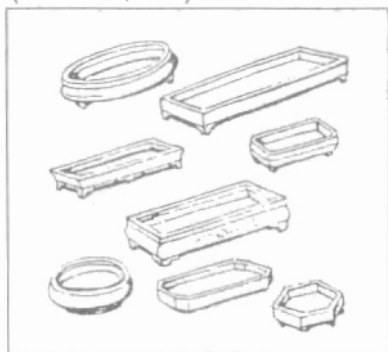
Hình 176

## XI. QUAN HỆ THẨM MỸ CỦA BONSAI CÂY CẢNH VỚI CHẬU, ĐỒN

Tục ngữ có câu “hoa đẹp vẫn cần lá xanh nâng”. Với bonsai, ngoài bố cục kết cấu thẩm mỹ của bản thân cây cảnh, thì mối quan hệ của nó với bồn chậu, đôn đồ bên ngoài cũng giống như một bức tranh đẹp cần có khung tranh tốt để đệm lót, làm nền, có tác dụng làm nổi bật, như “vẽ mắt cho rồng”. Lợi dụng quan hệ phối kèm chậu kiếng, có thể khiến chủ thể càng bắt mắt, nổi bật, từ đó làm tăng sức truyền cảm của nghệ thuật.

### 1. Chậu bet (chậu ngang):

Ngoại hình có hình vuông, hình elip, hình thoi. Nó mang lại cho tác phẩm cảm nhận rộng rãi, nó là hoá thân của sự dịu lắng, yên bình, là cách tốt nhất khi lấy sự trầm tĩnh của bản thân để làm nổi bật nét sừng sững của cây kiểu thân thẳng, thân nghiêng và nhiều thân. Thông qua sự đối lập với dáng trầm của chậu cây, nó khiến xu thế động của bản thân cây cảnh càng được tăng cường, khiến tổng thể so sánh một ngang (chậu), một đứng (cây), một động (cây) một tĩnh (chậu), làm giàu ý vị hài hoà, ưu nhã (hình 177, 178).



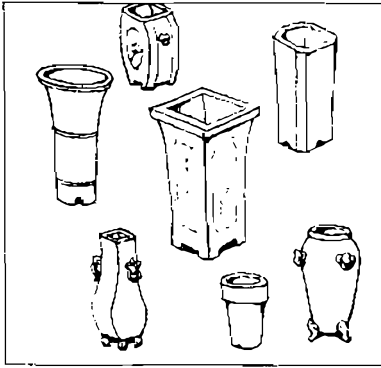
Hình 177



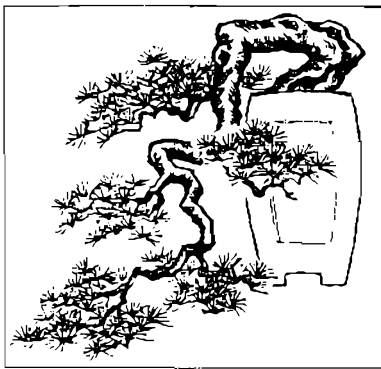
Hình 178

### 2. Chậu cao (chậu đứng):

Gồm ống tròn, ống vuông, ống hình thoi... Đa số loại bồn chậu này thích hợp phối với bonsai cây cảnh “kiểu vách đá”, nó có thể kết hợp với thế cây, tạo ra khung cảnh cheo leo, chót vót; từ những chạc cây thanh tú, dài hẹp bên dưới, tới chậu cây ngắt ngưỡng, đường bệ và cây dẻo dai, khoẻ khoắn, cheo leo bên trên, cùng làm nổi bật lẫn nhau, phá vỡ sự cân bằng tĩnh tại của chỉnh thể, hình thành sự tương phản giữa chậu và cây, một thực một hư, một động một tĩnh, thể hiện khí chất mạnh mẽ, thế như rồng cuốn, mệnh mang, sâu lắng, ý nhị liên mạch, hiểm nguy an lành đều hội đủ (hình 179, 180).



Hình 179

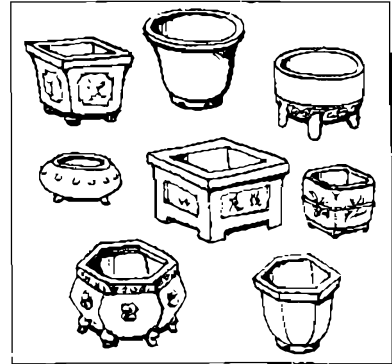


Hình 180

### 3. Chậu vừa:

Tức loại chậu không cao không thấp, không rộng không hẹp. Hình dáng loại chậu này khá phong phú, ví như hình vuông, hình ống tròn, hình vòng cung, thích hợp sử dụng cho nhiều kiểu bonsai cây cảnh, với hình dáng khá linh hoạt, như kiểu thân nghiêng, kiểu vách đá, kiểu thân cong... Do nó có cả đặc điểm của chậu dẹt và chậu cao, nên loại chậu vừa này cho người ta cảm giác dày dặn, chắc chắn, ổn định. Bonsai cây cảnh phối cùng nó, là sự so sánh thông qua một ổn một động, một nặng một

nhẹ, một chặt chẽ, một lơ lửng, để làm nổi bật đặc trưng hình dáng nhẹ nhàng, thanh thoát, hoạt bát (Hình 181, 182).



Hình 181



Hình 182

### 4. Đôn là vai phụ dựa hơi chậu cảnh:

Nó có thể tăng cường sự tô vẽ thống nhất cho quan hệ giữa bồn và cây, khiến tổng thể cây và chậu cảm giác như "thấy tinh tế trong thô ráp", "theo đuổi sự nhẹ nhàng trong chắc nịch". Thông thường mà nói, chậu bẹt thích hợp phối với đôn dài dẹt để thống nhất hài hoà sự đối sánh giữa bồn chậu với dáng cây; chậu vuông thì khá linh

hoạt, khi phối với đôn, nên căn cứ vào động thế của dáng cây mà quyết định rộng hẹp, cao thấp; chậu cao thích hợp phối với loại đôn cao dài, đây là cách có thể thể hiện đặc điểm hiếm yếu, cao ngất, ngoan cường, mạnh mẽ (Hình 183, 184, 185).



Hình 183



Hình 184



Hình 185

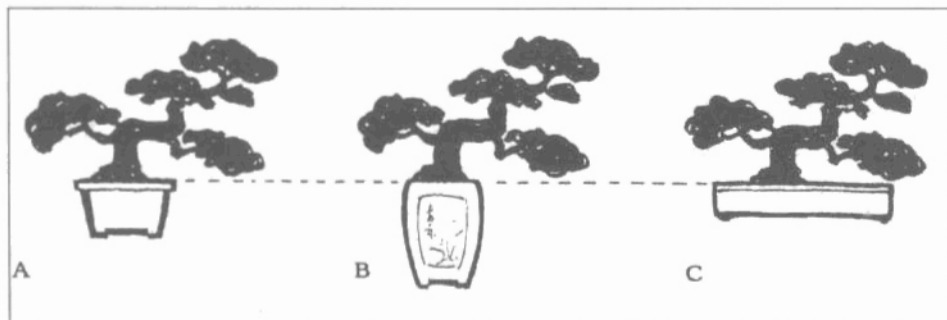
## 5. Phân tích mối quan hệ giữa cây, chậu và đôn:

1) Kiểu cong nghiêng: Chậu phối xem hình 186.

A – Chậu vuông cho cảm giác ổn định, chắc chắn.

B – Chậu cao mang khí phách cao nhã.

C – Chậu dài bẹt cho dáng vẻ dịu dàng, tinh tế.



Hình 186

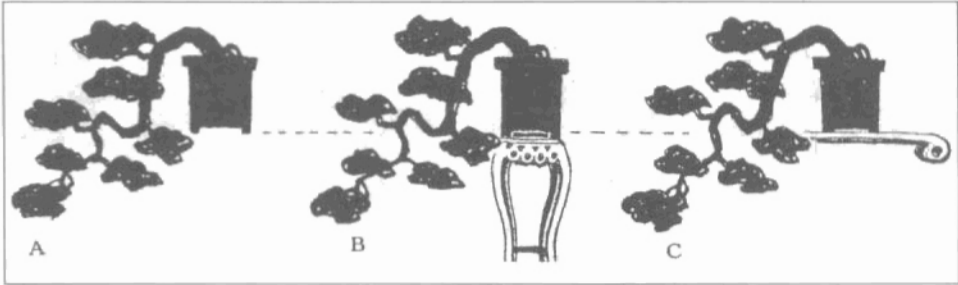
2) Kiểu vách đá: Đôn phối xem hình 187.

A – Dáng cây có kết hợp với chậu cao, nhưng không được tô nền bởi đôn, nên hình dáng rất bình thường.

B – Sau khi phối với đôn cao, hình

tượng lập thể đã được tô nền, nổi bật đặc điểm chót vót, cheo leo, hiểm trở.

C – Nếu cho phối kết hợp với loại đôn lùn, thì đặc điểm cheo leo, hiểm trở sẽ bị giảm sút rất nhiều, vì ngoại hình tổng thể cấu thành hình tam giác ổn định.



Hình 187

3) Kiểu thân thẳng: Chậu phối xem hình 188.

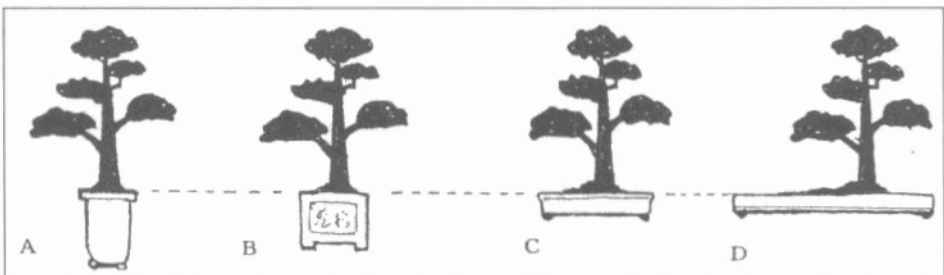
A – Việc phối với chậu cao, không có gì để đối lập, so sánh, khiến cái thể sừng sững của cây bị giảm sút nghiêm trọng.

B – Chậu vừa thì ngoại hình bình thường.

C – Việc cho kết hợp với chậu bẹt khiến hình dáng một ngang một đứng có

được sự đối sánh, làm nổi bật khí phách hùng vĩ của thể cây.

D – Chậu dài dẹt làm tăng thêm nét tĩnh tại sắc nét, khiến hình tượng của cây yếu mềm hơn, ý nghĩa cảnh sắc càng được tăng cường. Điều này liên quan tới việc tổng thể hình thành hình tam giác ổn định.



Hình 188

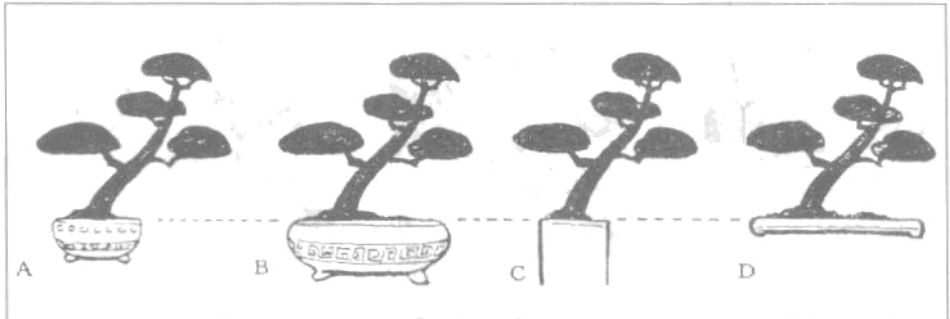
4) Kiểu thân nghiêng: Chậu phối xem hình 189.

A – Chậu nhỏ, cây trông có vẻ lớn, thế cây được làm nổi bật mạnh mẽ.

B – Chậu lớn, cây trông nhỏ nhắn, dáng cây và cảnh chia đôi, thanh tú, rõ ràng.

C – Chậu cao, cây trông lại thấp, thế cây ổn định, chắc chắn.

D – Chậu bẹt, cây lộ dáng cao, thế cây thanh thoát, lả lơi.



Hình 189

5) Kiểu nhiều thân: Đôn phối xem hình 190.

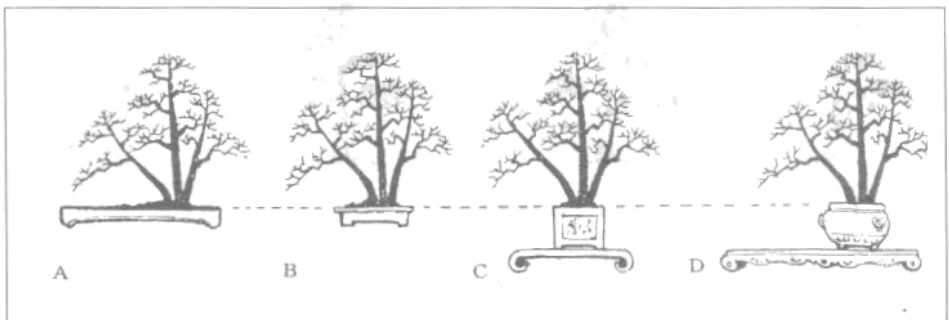
A – Chậu dài dẹt làm tăng độ nét, mở rộng tầm nhìn, tĩnh lặng, thanh nhiên và đẹp dễ.

B – Chậu bẹt làm nổi bật dáng cây, chủ thể thon thả, bắt mắt.

C – Chậu vừa hình vuông, do mặt chậu khá dày dặn, chắc chắn, nên cảm

giác nhẹ nhàng, thoải mái của cây bị giảm bớt đi, nhưng nếu phối với đôn nhỏ dài, sẽ phá vỡ dáng cứng nhắc của cảnh vật.

D – Chậu vừa hình tròn, do phần dưới tròn trịa, nên dù có hợp thành một thể với dáng cây, thì vẫn không có phần đất trống cho độ nét; dùng đôn nhỏ dài ngang để bổ sung, làm nổi bật, khắc phục điểm yếu, khiến tổng thể vừa đối lập vừa thống nhất lẫn nhau.



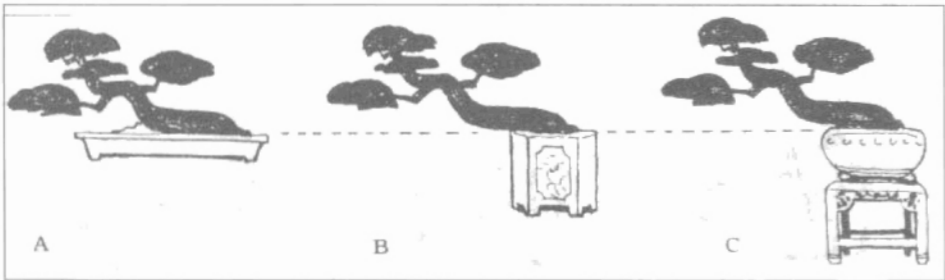
Hình 190

6) Kiểu thân nằm: Chậu phối, đôn phối, xem hình 191.

A – Chậu dài làm nổi bật dáng vẻ nằm nghiêng như say của chủ thể.

B – Chậu vừa làm tăng cường cảm giác vận động của cây, và làm giảm đi thể nằm phủ phục.

C – Chậu hình vòng cung khiến chủ thể sản sinh cảm giác thon thả, tung bay, nhưng nếu phối với đôn cao vừa, thì có thể tăng cường trọng tâm phần dưới cho tổng thể.



Hình 191

7) Kiểu kèm đá: Chậu phối, đôn phối, xem hình 192.

A – Chậu dài dẹt làm mở rộng tầm mắt và độ nét, khiến cây và đá mỗi thứ chiếm một phần không gian trên chậu, cả ba đối sánh thống nhất, hài hoà.

B – Chậu bẹt làm nổi bật hình tượng

cây-đá, tăng cảm giác chót vót, nhưng lại làm giảm đi độ nét, có thể phối thêm đôn trường kỷ để bổ khuyết.

C – Kỳ nhất là phối với chậu vừa và chậu cao, bởi nó sẽ làm tổn hại nghiêm trọng tới sự hoà hợp thống nhất của hình tượng chủ thể.



Hình 192

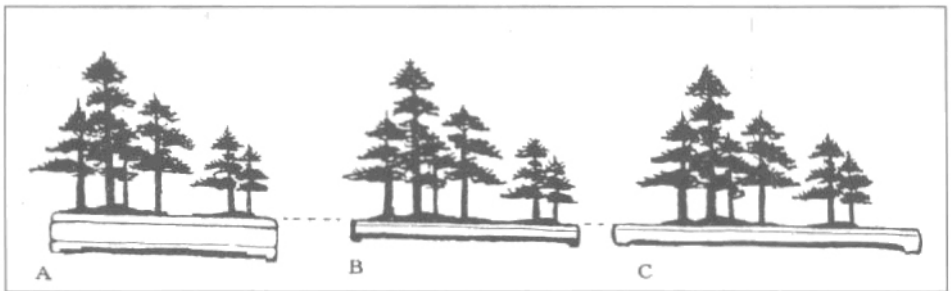
8) *Kiểu tổ hợp: Chậu phối xem hình 193.*

A – Mặc dù phối với chậu dài, nhưng do tỉ lệ của chậu và cây chưa hợp lý, nên tỏ ra chưa có chủ thứ. Nguyên nhân là ở chỗ chậu phối dày dặn, chắc chắn, làm cho cây trông nhỏ nhắn.

B – Tỉ lệ của chậu dài bẹt và cây

khá thích hợp, đối sánh ngang (chậu) đứng (cây), làm nổi bật chủ thể, hình tượng rõ ràng.

C – Chậu bẹt quá dài mặc dù có thể làm tăng độ nét, nhưng lại giảm bớt đi khả năng biểu hiện của hình tượng chủ thể cây cảnh.



Hình 193

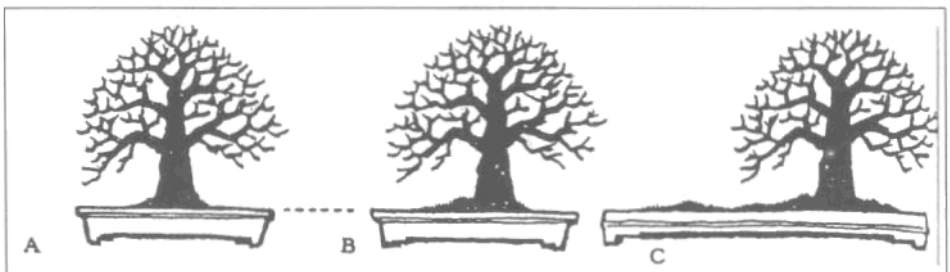
9) *Kiểu thân thẳng và mối quan hệ với chậu (Hình 194 là “Kiểu đại thụ”):*

A – Bản thân dáng cây đã khá cân đối, không thích hợp đặt giữa chậu, tránh trường hợp tổng thể cấu thành hình tam giác cân, lộ vẻ cứng nhắc, không linh hoạt.

B – Đặt cây ở một bên chậu, khiến tổng thể như tạo thành hình tam giác, thừa ra một khoảng đất trống vừa phải, hình thành bức họa một bên chật chội,

một bên lơ lửng, vừa linh hoạt, vừa biến hoá, tự nhiên sinh ra hình tượng thuận hậu và hoạt bát.

C – Việc phối chậu dài có thể khiến cảnh và vật cùng giao thoa, đối chiếu nhau trên tổng thể, tức là vừa có cảnh thực (cây), vừa có cảnh hư (do không gian rộng của chậu dài mà làm tăng thêm tầm mắt), nổi bật không khí tĩnh lặng, bao la.



Hình 194



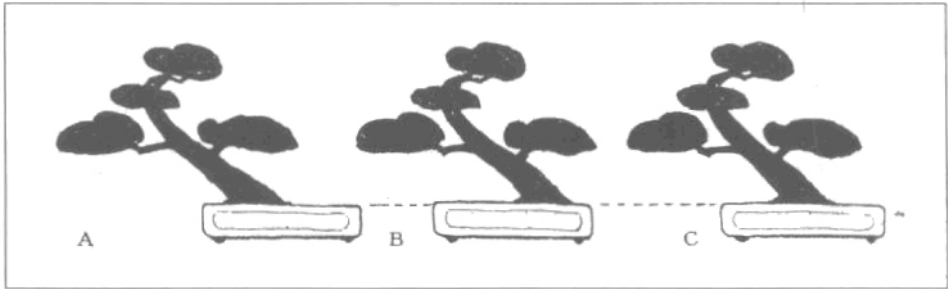
10) Kiểu thân nghiêng và mối quan hệ với chậu (Hình 195 là "Kiểu quay đầu"):

A – Cây lệch về bên trái chậu, tuy có cảm giác vận động, bay lượn, nhưng tổng thể hợp thành từ cây và chậu lại lộ vẻ mất trọng tâm.

B – Cây nằm ở mé phải của chậu,

trọng tâm của tổng thể đã được chỉnh sửa, nhưng lại mất đi cái khí chất hoạt bát.

C – Cây được đặt ở giữa chậu, thể giữa chậu và cây rất vừa vặn, tức là vừa đối sánh lẫn nhau, vừa hài hoà lẫn nhau, nổi bật hình tượng thon thả, hoạt bát của chủ thể.



Hình 195

## XII. VẬT TÔ ĐIỂM VÀ QUAN HỆ THẨM MỸ VỚI BONSAI CÂY CẢNH

Để thể hiện hoàn cảnh không gian đặc định nào đó, làm phong phú hứng thú cho cuộc sống, một số tác phẩm bonsai cây cảnh đã tiến hành tô vẽ cho cảnh vật bằng những vật điểm tuyệt như người, động vật, kiến trúc đặt trên chậu. Không gian mà chúng chiếm giữ tuy nhỏ, như lại có thể dùng cái bé nhỏ của nó để làm nổi bật sự cao lớn của cây, đạt tác dụng như thước tỉ lệ. Đồng thời, việc phân bố tốt các vật tô điểm này, có tác dụng như “vẽ mắt cho rồng”, tăng cường quan điểm nghệ thuật cho tác phẩm bonsai.

Thông thường mà nói, vật tô điểm thích hợp đặt trên những chậu kiểu ngang, và còn phải thống nhất với hơi hướng biểu đạt của cây chủ thể, khiến nó hoàn toàn phục vụ cho chủ thể. Việc bài trí vật tô điểm nên cố gắng theo đuổi sự súc tích, gọn gàng, không nên lặp lại các mẫu mã quá nhiều, hoặc “vẽ rắn thêm chân”; cũng không thích hợp để “khách lấn át chủ”, phá hỏng sự hài hoà của chính thể.

## 1. Người:

Trong môi trường sinh hoạt đời thường, hoạt động của người thường gặp nhất, nội dung của nó cũng phong phú nhất. Nhưng ở bonsai, cái mà chúng ta muốn biểu hiện, chính là mối quan hệ giữa người với tự nhiên, nó có thể khiến con người, sau khi thưởng ngoạn, cảm thấy tâm hồn thư thái, như vậy mới có thể chiếu theo yêu cầu nghệ thuật với cây làm chủ thể. Ví như việc đứng, ngồi, nằm của nhân vật, hay đọc thơ, rót rượu, thổi sáo, gảy đàn, hoặc là xem sách, phẩy quạt, câu cá, hoặc như cưỡi ngựa, chần thả... tuy nội dung khác nhau, nhưng ý nghĩa nghệ thuật mà chúng ta theo đuổi đa số là sự nhân nhĩ, tự tại, vô lo vô nghĩ, vui vẻ vô tư, khiến sau khi quan sát, người ta đạt tới mục đích tinh thần thoải mái.

## 2. Động vật:

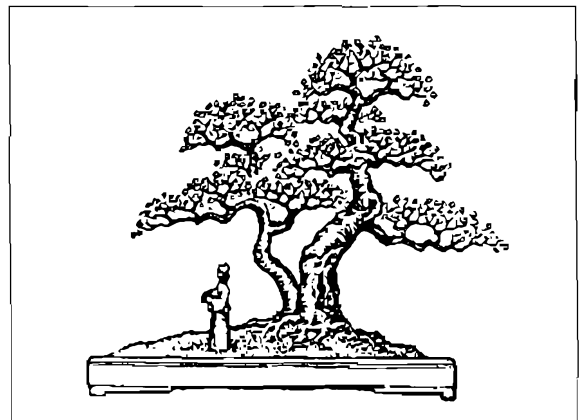
Lấy những động vật có tính tình

thuận hoà như gà, vịt, ngỗng, trâu, dê, khỉ, ngựa... làm đối tượng chính, mượn để biểu hiện khát vọng tốt đẹp của con người, mong dùng "thiện và mỹ" để chống lại và thanh trừng "tà và ác", từ đó có tác dụng gột sạch tâm hồn.

## 3. Công trình kiến trúc:

Dùng sự dung hoà giữa sáng tạo trí óc của con người và giới tự nhiên để khơi gợi tâm kỳ hoài cổ và lưu luyến của con người với thời xa xưa, viễn cổ, rồi từ đó thưởng thức được cảnh giới quên cả bản thân "thời gian như lên bay, vùn vụt trôi nhanh". Thông qua việc bài trí những mô hình như lầu, đình, cầu, nhà, tháp... càng tỏ nền cho sự cổ xưa của thời gian và không gian chủ thể cây, đồng thời thể hiện được những di tích của hoạt động nhân loại, từ đó mở rộng không gian thể hiện của chủ đề, biểu đạt một cách lý tính nỗi lòng cảm xúc của chúng ta đối với những biến đổi, phát triển xưa nay.

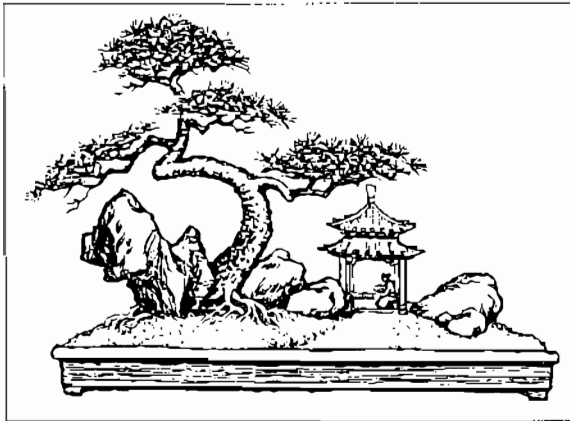
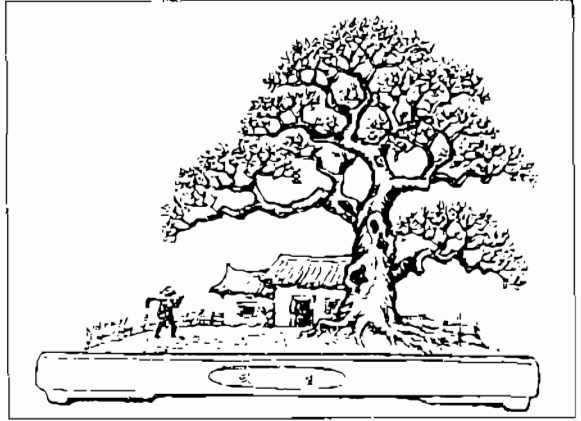
*(Hình 196) Từ kích thước to nhỏ của tượng người, ta có thể nhìn ra sự cao thấp của cây. Trong bonsai cây cảnh, hình nhân có tác như chiếc thước tỉ lệ: người nhỏ, thì cây trông rất lớn, người to thì cây trông lại nhỏ.*



Hình 196

(Hình 197) Lấy hương vị nông hậu quê nhà làm chủ đề, chú trọng làm nổi bật môi trường thuần hậu, chất phác.

**Hình 197**

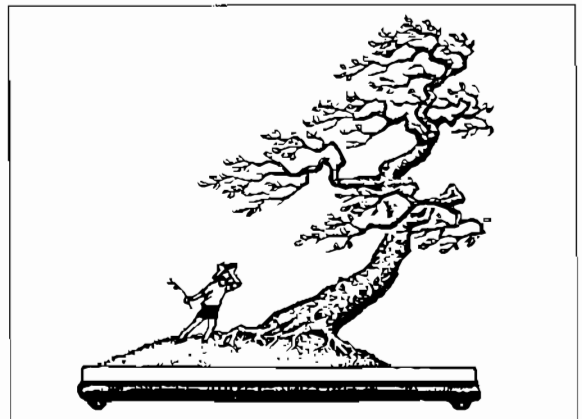


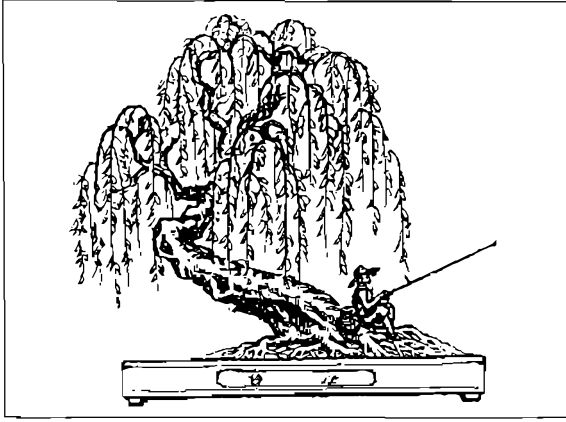
(Hình 198) Với sự điểm tô thanh tú, gọn gàng, làm nổi bật không khí trang nhã, tự do, thoải mái.

**Hình 198**

(Hình 199) Nhân vật thống nhất với chiều nghiêng của cây chủ thể, càng thể hiện cảnh tượng trận cuồng phong khủng khiếp, đi lại khó khăn.

**Hình 199**



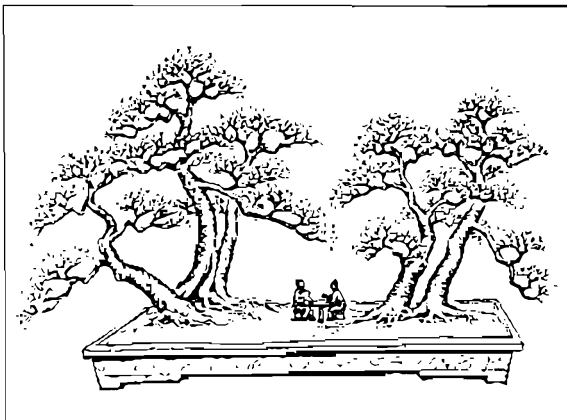
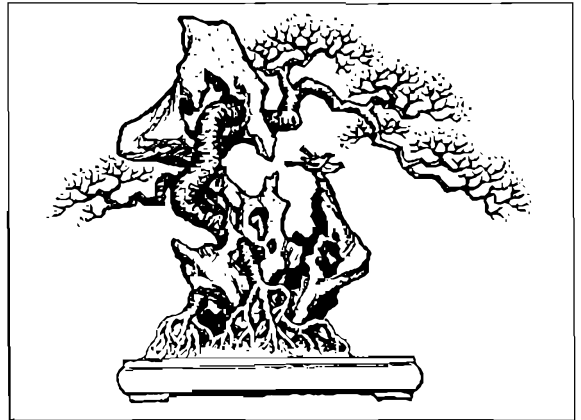


**Hình 200**

(Hình 200) Hoàn cảnh thanh u, phối cùng với người câu cá, càng tăng thêm sự cách điệu tĩnh lặng, nhàn nhã.

(Hình 201) Thế hiêm trở, rùng rợn của cây "kiểu vách dựng" kèm đá, thông qua việc phối kết hợp với chim muông, lại tỏ ra có cheo leo mà không rùng rợn, hơn nữa càng làm tăng thêm nét thâm u, mênh mang cho cảnh vật.

**Hình 201**

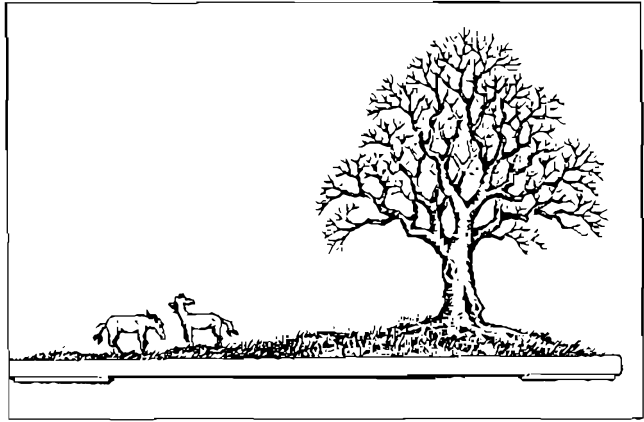


**Hình 202**

(Hình 202) Dưới cây "kiểu rừng bụi" có đặt tượng hai người đang chơi cờ, càng làm nổi bật đặc điểm thanh nhàn, thoải mái, điềm tĩnh, âm u, tịch mịch.

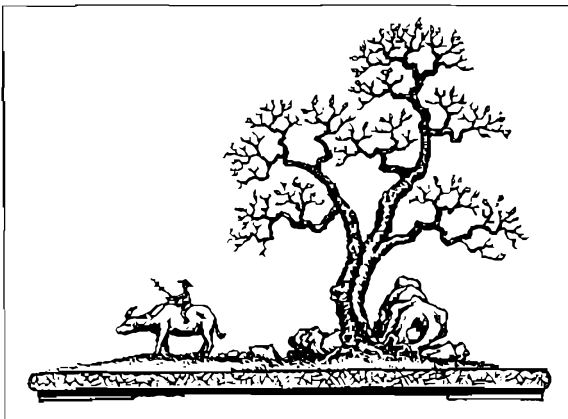
(Hình 203) Dáng cây mùa đông, mênh mang, sừng sững, thanh tú, phối với tuấn mã, càng lộ tính cách mạnh mẽ, hùng hồn, thẳng thắn, kiên cường của nó.

**Hình 203**



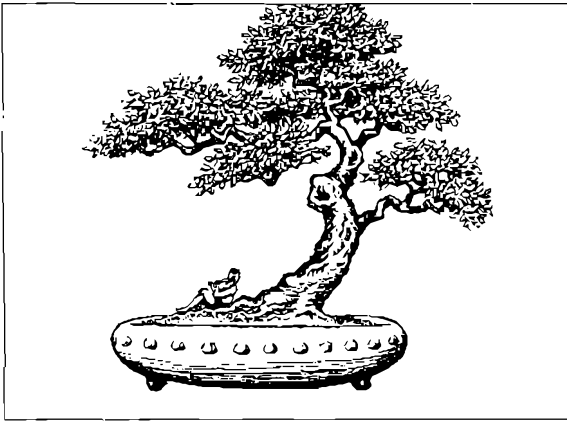
**Hình 204**

(Hình 204) Cảnh cây cối chớm vào xuân, điểm chút màu xanh, cho phối với bầy vịt, mang ngụ ý "Xuân gian thủy nông áp tiên tri" (nước sông vào xuân ấm áp thì vịt biết trước tiên).



**Hình 205**

(Hình 205) Dưới gốc cây hoang dại, phối cảnh trẻ chăn trâu, thể hiện thời gian dài lâu, làm nặng thêm nỗi niềm nhớ nhà, nhớ quê, nhớ thương người thân.

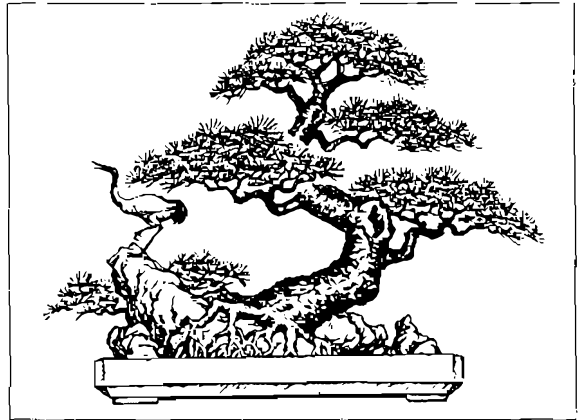


**Hình 206**

Hình 206: Dưới bóng cây râm mát, đặt một thiếu niên thổi sáo, thể hiện một cách "có thanh có sắc" nét nghệ thuật "hóng mát dưới gốc đại thụ".

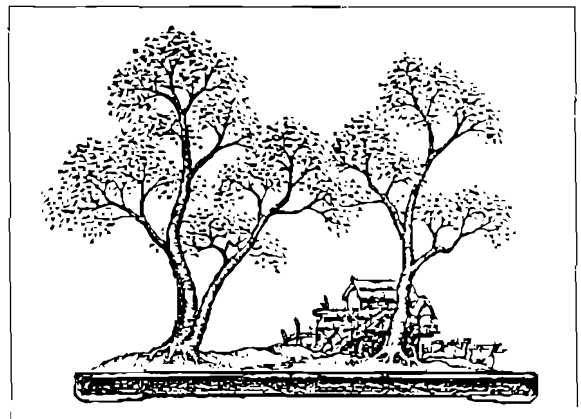
(Hình 207) Sự phối hợp điệu kỳ giữa cây tùng, đá và chim hạc, đã thể hiện nguyện vọng tốt đẹp và sự theo đuổi đối với thanh xuân, trường thọ.

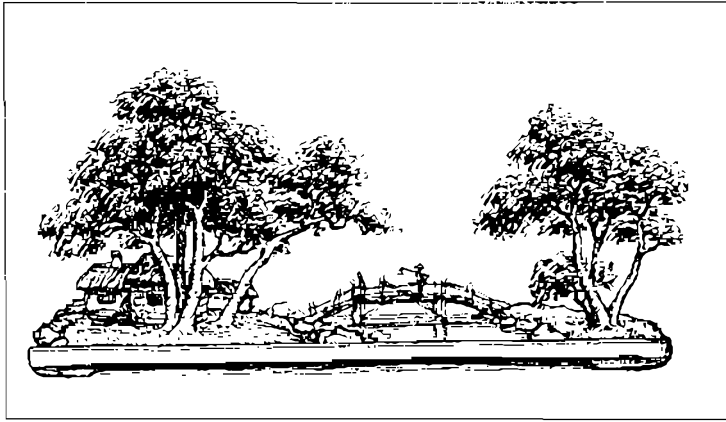
**Hình 207**



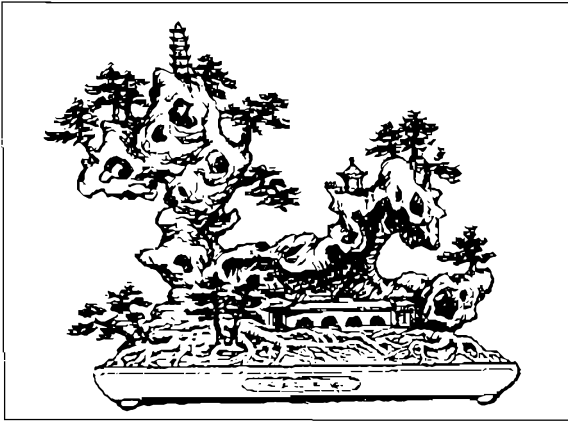
(Hình 208) Căn nhà gỗ giản dị, mộc mạc, đặt dưới đám cây đang độ vào xuân, tràn trề sức sống, thể hiện sự mong ngóng của cố nhân về một ngày mai tươi sáng.

**Hình 208**



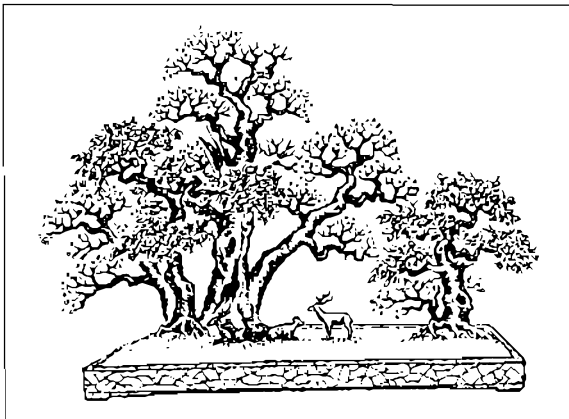


(Hình 209)  
 Bonsai cây cảnh  
 “kiểu tổ hợp” cho  
 phối với cầu, nhà  
 tranh, người, nông  
 cụ, khiến hương vị  
 quê nhà tự nhiên  
 được sinh ra.  
**Hình 209**



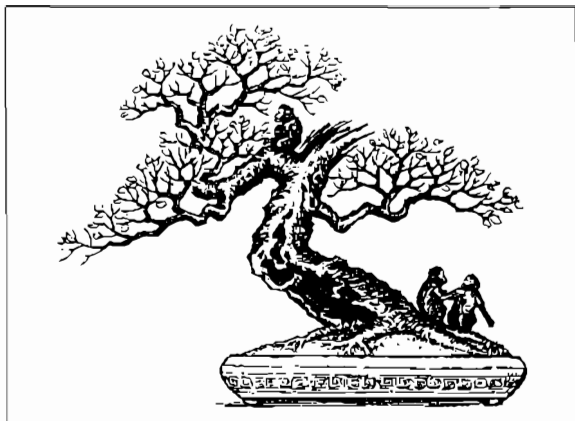
**Hình 210**

(Hình 210) Trên đỉnh “đá”  
 của bonsai cây cảnh “kiểu mẫu  
 sèo” có đặt toà tháp cổ, chân tảng  
 đá có bày đình, đài, lan can, làm  
 nổi bật cảnh “thiên hiểm địa yếu  
 nghênh khách tới”.



**Hình 211**

(Hình 211) Hươu nằm dưới  
 bóng cây xanh, như đang nghỉ  
 trưa tránh nắng.



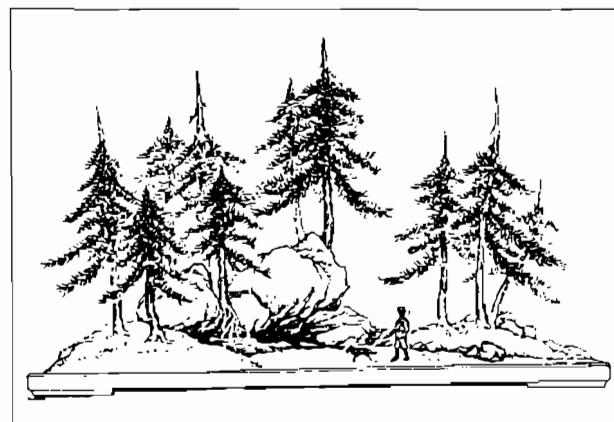
**Hình 212**

(Hình 212) Chú khỉ nhỏ đang trêu đùa nhau, càng tăng thêm không khí huyền ảo cho cảnh sắc trời thu.



**Hình 213**

(Hình 213) Gà trống gáy cao, có thanh có sắc, vừa phá vỡ bức tranh thanh tĩnh, vừa làm phong phú nội dung chủ đề "Một tiếng gà gáy, thiên hạ sáng".



**Hình 214**

(Hình 214) Bụi cây tạo thành từng đám, lại thêm nhiều tảng đá, đặt người thợ săn ở giữa, lột tả cảnh sắc chất phác, tự nhiên, chót vót.





**Hình 215**

(Hình 215) Bên gốc cổ thụ, cùng mời rượu, an nhàn tự tại, mong cầu không khí hào phóng và giải thoát chính mình, từ đó đạt tới cảnh giới “vô ngã” (quên bản thân).

### XIII. THIẾT KẾ CẤU TỨ TỔNG THỂ CỦA VIỆC TẠO HÌNH BONSAI CÂY CẢNH

Đầu trước chúng ta đã phân tích các quy luật hữu quan của thẩm mỹ tạo hình bonsai cây cảnh, và đã hiểu sơ bộ thẩm mỹ tạo hình cây cảnh. Từ đó ta dễ dàng nhìn thấy, trong hoàn cảnh hiện thực, những tác phẩm cây cảnh thập toàn thập mỹ, thích hợp đúng với tạo hình thẩm mỹ bonsai, quả thực rất ít, chúng thường mang rất nhiều hạn chế mang tính cục bộ, hoặc thiếu cảnh, hoặc tron nhãn, hoặc loạn xỉ, tạp nhàm, hoặc khô khốc... Điều này quyết định nghệ nhân bonsai cần phải thông qua tiến hành gia công chế tác nghệ thuật cho cây cảnh, khiến nó trở thành một tác phẩm nghệ thuật bonsai, có hô có ứng, thưa dày vừa phải, tầng thứ phân minh, hư thực tương sinh, hoàn mỹ hết sức. Do vậy, kỹ thuật tạo hình bonsai cây cảnh, là thành phần cấu thành không thể thiếu cho việc bổ sung, che lấp những khiếm khuyết của bản thân cây và nâng cao giá trị thẩm mỹ nghệ thuật của bonsai. Trước khi sáng tác tạo hình nghệ thuật bonsai, vấn đề cần được xem xét trước tiên chính là thiết kế cấu tứ tổng thể cho bonsai cây cảnh.

Một tác phẩm bonsai cây cảnh hoàn chỉnh, ngưng kết trí tuệ và tâm huyết của nghệ thuật gia, thông qua việc chế tác, thiết kế tỉ mỉ tinh tế mới có thể hoàn thành. Do vậy, việc sáng tác thành sản phẩm của nó, không phải là chuyện ngày một ngày hai là có thể hoàn thành

được, mà nó bắt buộc phải trải qua sự nỗ lực trong mấy năm, mười mấy năm, có khi cả mấy đời người, mới có thể hoàn thành. Mặc dù thời gian không ngừng trôi đi và biến đổi, nhưng mục đích biểu đạt và nắm vững tổng thể của nghệ nhân bonsai thì trước sau về cơ bản vẫn đồng

nhất. Từ đó có thể thấy, trước khi sáng tạo tác phẩm nghệ thuật bonsai, thi phương hướng thiết kế cấu tứ là việc cực kỳ quan trọng.

“Ý tại bút tiên” (ý tứ trước tiên nằm ở bút) mà sáng tác thơ văn vẫn yêu cầu, cũng thích hợp với việc sáng tác tác phẩm bonsai cây cảnh. Do chủng loại, đặc tính vật liệu cây không giống nhau, ngoại hình cũng khác biệt, tư thế thì muôn hình muôn vẻ, điều này cần người sáng tác căn cứ vào đặc điểm và hình thái từng loại cây, cộng thêm sự quan sát, tìm tòi liên tục, mà quyết định kiểu tạo hình và mục đích cấu tứ nó biểu đạt, làm tới khi tiến hành tạo ý tưởng tổng thể cơ bản về dáng cây một cách “nhân tài chế nghị, dương trường tị đoản” (do chất liệu phù hợp hoàn cảnh khác nhau, nên phát huy điểm mạnh và tránh điểm yếu của nó), trong đầu đã hình thành bức hoạ phác thảo, hoặc vẽ thiết kế tạo hình trên giấy, hình thành một lối ý tứ nghệ thuật khá hoàn chỉnh: ví như sự sùng sững, uy nghiêm của “kiểu thân thẳng”, thướt tha, lả lướt “kiểu thân nghiêng”, giao thoa, đan rẽ “kiểu nâng rẽ”, mệnh mang hiểm trở “kiểu vách đá”, ngoan cường kiên nghị “kiểu gió thổi”... Những cảnh tượng này đều là bức ảnh mà thế giới tự nhiên được trực tiếp phản ánh trong não người, cấu tứ suy nghĩ của người chế tác chính là sự kết hợp giữa ý tưởng của ông ta và cây cần tạo hình. Nó yêu cầu vừa phù hợp tinh lý thiên nhiên, không thể nguy; tạo vô căn cứ, vừa phải cao hơn cả cảnh

tượng tự nhiên, chứ không phải là việc tái hiện một cách giản đơn giới tự nhiên, phải “mô phỏng tự nhiên” mà lại thắng cả tự nhiên. Thông qua việc quan sát, phân tích, nghiên cứu tỉ mỉ cây cối, nắm được các đặc điểm chủ yếu của nó, sự rối ren của nó, rồi từ đó căn cứ vào bản thiết kế mà tiến hành cắt tỉa gia công cho cây nguyên thủy, đồng thời vận dụng các kỹ xảo như làm khoẻ, biến dạng, khoa trương... khiến bonsai cây cảnh đạt tới mức độ tuy do con người sáng tạo nhưng mang cảm xúc nghệ thuật “dã thú thiên thành” (hoang dã, thú vị).

Rễ, thân, cành, lá của cây cảnh phải là đối tượng thiết kế cấu tứ được xem xét chủ yếu. Sự phối hợp liên hệ với nhau giữa bốn phương diện này đã quyết định phương hướng chính cho việc thiết kế tổng thể tạo dáng cây, cũng quyết định ý đồ chủ đề từ nay. Cùng là cây cảnh kiểu thân nghiêng, lợi dụng kỹ thuật nhân công, trải qua xử lý rễ, cành, có thể làm thành bonsai “kiểu xiêu nghiêng” (“kiểu kẻ nước”) hoặc “kiểu vách đá”, cũng có thể dùng cây thân thẳng như nhau, thông qua kỹ thuật cắt tỉa uốn, tạo thành bonsai “kiểu thân uốn”, “kiểu thân mục”... Đây chính là kết quả của tính năng động chủ quan thuộc kỹ thuật tạo hình nhân tạo được tiến hành gia công nghệ thuật căn cứ theo thiết kế cấu tứ tổng thể. Tự chung lại, thiết kế tổng thể này cần xem xét mấy vấn đề sau:

## **1. Chủ đề rõ ràng.**

Một tác phẩm bonsai được so sánh như một bức tranh, một bài thơ, một cuốn tiểu thuyết, bởi chúng cùng có mục đích biểu đạt nội dung trung tâm. Điểm khác biệt ở chỗ, phương thức biểu đạt không giống nhau. Phương thức biểu đạt của hội họa và thơ văn là hình vẽ được miêu tả với đường nét sặc sỡ, là người, là cảnh được khắc họa bằng văn tự, còn cây cảnh lại là thông qua việc khắc họa hình tượng để biểu đạt nội dung chủ đề, khiến ta sau khi xem như lạc vào cảnh thực, đây “ý họa tinh thơ”. Ví như: với chủ đề thể hiện sự cứng cỏi, khoẻ khoắn, thì thân chính của cây bắt buộc phải vạm vỡ, tráng kiện, cành lá tốt tươi; nếu thể hiện chủ đề cheo leo, hiểm trở thì sử dụng cách tạo hình “kiểu vách đá”, khiến thân, cành xà lỵng, uốn lượn từ trên cao xuống; còn thể hiện chủ đề hoang sơ, già nua, cổ kính, thì phải chú trọng khắc họa những đặc điểm như vết đốm, hốc lõm mục trên thân, chạc cây cong ngấn. Cho nên, chủ đề của bonsai cây cảnh, kỳ thực là tập trung biểu đạt cảm thụ của con người về phong cách thẩm mỹ tổng thể, ý niệm và tư duy hình tượng. Việc thiết kế cấu tứ tổng thể của tạo hình bonsai cây cảnh, trước tiên bắt buộc phải có chủ đề rõ ràng, thì người sáng tác mới có thể xác định tốt được lối tư duy và suy nghĩ, đồng thời căn cứ vào đó để sáng tạo ra tác phẩm bonsai cây cảnh với chủ đề rõ ràng, hình tượng sinh động, mới mẻ, thú vị.

## **2. Chủ thứ phân minh.**

Bonsai cây cảnh giống như âm điệu nốt nhạc, tuy có mạnh yếu, trầm bổng cao thấp rõ ràng, nhưng giai điệu chính thì luôn rõ rệt. Do vậy, khi xác định mục đích tạo hình của cây, cần phân rõ chủ thứ, cục bộ cần phục tùng chính thể, làm nổi bật giai điệu chính, tô nền cho điểm nhấn; đối với những “nhạc nền” cục bộ khác, thì cùng phối hợp làm nổi bật, khiến tác phẩm vừa giàu biến hoá tầng thứ, vừa thống nhất hài hoà thành một thể. Ví như: bonsai cây cảnh “kiểu gió thổi” thể hiện sự cổ kính, cần lấy sự biến hoá nổi bật của chạc cây làm chủ đạo; bonsai “kiểu thân thẳng” thể hiện tươi tốt, xanh um, thì cần lấy nổi bật sự biến hoá của tầng thứ phiến lá làm chủ đạo; bonsai “kiểu lộ rễ” biểu hiện rễ cuộn giao thoa, thì cần lấy điểm nổi bật về biến hoá bộ rễ làm chủ đạo; bonsai “kiểu thân mục” biểu hiện sự biến đổi của thời gian, cần lấy việc làm nổi bật thân chính làm chủ đạo...

## **3. Chọn lọc vừa phải.**

Do bonsai cây cảnh có đặc điểm sinh trưởng liên tục, là “bức tranh nổi sống động”, cho tác phẩm bonsai da thịt mỡ màng. Nhưng việc sinh trưởng của cây lại không hẳn theo ý người, chúng thường phát triển cành lá tùm lùn, giống như mớ bông bong. Người chế tác bonsai gặp phải những cây cảnh như thế này, cần có sẵn dự liệu trong lòng, cần

cứ vào hình dáng tổng thể mà xem xét đánh giá tình hình, quyết định chọn lọc cao thấp, trước sau, trái phải của rễ, thân, cành, lá của cây, khiến nó phù hợp với nguyên tắc tạo hình "súc long thành thốn" (đem cảnh sơn thủy mĩ lệ của tự nhiên ép thành cảnh sắc điển viên lung linh xinh đẹp), "đĩ tiểu kiến đại" (dùng cái nhỏ để diễn đạt cái lớn). Ví như: cây cảnh "kiểu tráng lệ" thân thẳng, cành cái thứ nhất không được để thấp quá, nếu để quá thấp sẽ làm giảm sút khí khái hiên ngang, sừng sừng, khoẻ khoắn của cây; nhưng cây cảnh "kiểu đại thụ" với thân chính vạm vỡ, thì cành chính không được để quá cao, nếu quá cao nhất định sẽ làm giảm đặc điểm nóng nhuận, um tùm của cây; tác phẩm thể hiện phong cách hoang dã, thưa thớt, thì chạc cây thích hợp để thưa, không để dày; tác phẩm thể hiện phong cách thịnh vượng, tốt tươi, thì chạc cây lại thích hợp mau dày, không thưa thớt; tác phẩm thể hiện phong cách sừng sững, khoẻ khoắn thì thân chính lại hợp thẳng, không hợp cong...

#### **4. Tạo mới ý tưởng.**

Tổng quan lịch sử phát triển của bonsai, cây cảnh, thì các trường phái đều từng sáng tạo và hình thành phong cách riêng của mình. Ví như: kỹ xảo uốn tỉa "nhất thốn tam loan" (một tắc có ba khúc uốn) của "Dương Châu phái", sáng tạo ra phong cách "đám mây" khéo léo, cao nhã; hình thức "tam loan bán" (ba nửa uốn khúc) của "Tô Châu

phái", hình thành nên phong cách gọng gàng, khoẻ khoắn, tốt tươi; kỹ xảo "giữ cành cắt thân" của "Linh Nam phái", đã sáng tạo nên phong cách phóng khoáng, hoang sơ, thú vị... tất cả đều là sự sáng tạo và phát triển không ngừng nghỉ, tùy theo sự biến đổi của thời đại, tập tục, khí hậu, quan niệm. Điều khá rõ ràng là, kỹ thuật và phong cách tạo hình đối lập và thống nhất lẫn nhau, kỹ xảo tạo hình là phương tiện, còn sáng tạo ra phong cách mới, lối nghĩ mới thì mới là mục đích chân chính. Các bậc tiền bối đã bao lần tiến hành thăm dò tìm hiểu và tạo mới nghệ thuật bonsai, lưu lại cho chúng ta một di sản quý báu. Nghệ thuật bonsai hiện đại, càng phải "bách hoa tế phóng" (trăm hoa đua nở), muôn màu muôn vẻ, chứ không thể đứng bồi hồi trên lối của người xưa, mà phải biến tầm thường thành thần kỳ, dám tạo mới và phát triển, sáng tạo ra tác phẩm hay, có thể thể hiện tinh thần thời đại. Điều này yêu cầu nghệ nhân bonsai phải không ngừng nâng cao trình độ nghệ thuật, phải lưu tâm chú ý học hỏi phong cách và kỹ xảo của các trường phái nghệ thuật bonsai trong và ngoài nước, hấp thụ các sở trường và ưu điểm của họ, nâng cao hết mức khả năng của bản thân. Trong thiết kế cấu tứ chỉnh thể, không ngừng rèn rũa và tạo mới, làm phong phú nội dung và phong cách của tác phẩm bonsai cây cảnh, để thích ứng với nhu cầu phát triển của thời đại.

## XIV. KỸ XẢO UỐN CÀNH TRONG TẠO HÌNH BONSAI CÂY CẢNH

*Để thể hiện các hình dáng mềm mại, uyển chuyển, thanh thoát, tròn trịa của cây cảnh, ta thường dùng các vật liệu hỗ trợ như dây cọ, dây kim loại hay dây gỗ, để mượn các ngoại lực, khiến cho thân, cành uốn thẳng cứng của cây được uốn một cách hợp lý thành các hình thái theo ý đồ sáng tác, khiến nó giàu sự biến hoá của không gian ba chiều, đây chính là kỹ xảo uốn cong được vận dụng trong bonsai cây cảnh.*

Đối tượng tạo hình nên chọn dùng loại cây sinh trưởng ổn định, thế mọc thịnh vượng, để tránh việc sau khi uốn, cây bị chết do quá yếu. Để giảm bớt độ khó và lượng gia công khi uốn cây, trước khi thực hiện các kỹ xảo uốn cong, thì nên chọn góc độ lên chậu đẹp nhất của cây, như trồng nghiêng "kiểu thân thẳng" có thể giảm bớt khâu uốn dưới của thân thẳng; trồng xiên "kiểu thân cong" có thể giảm bớt khâu uốn cong "kiểu vách đá". Khi uốn cây, tiến hành thích hợp vào trời nắng, khi đất trên chậu đã khá khô ráo, nếu làm vào ngày mưa thì do thân cành dễ gãy do chứa nhiều nước, và rễ thì dễ bị lung lay, bật gốc; đồng thời, tại chỗ thân, cành bị uốn nên vận vừa phải, khiến các sợi gỗ bị lỏng nhưng không đến nỗi bị gãy cành khi uốn vặn. Loại tùng bách và những loại cây có khả năng đâm chồi kém khác, thì nên tiến hành uốn vào thời kỳ ủ chồi hoặc khi sinh trưởng chậm. Ngoài ra cần căn cứ đặc điểm chất gỗ của cây, mà quyết định độ uốn to hay nhỏ. Khi uốn, dùng sức phải đều, khéo léo, không được thao tác quá gấp gáp. Đối với uốn cây có độ khó lớn, phải tiến hành chia làm nhiều lần, từng

bước đạt tới yêu cầu tạo hình. Đối với những cây đã định hình sau khi uốn một thời gian, phải kịp thời tháo bỏ dây chằng hoặc vật trợ lực khác, tránh ảnh hưởng tới sự sinh trưởng và nét đẹp chỉnh thể của cây.

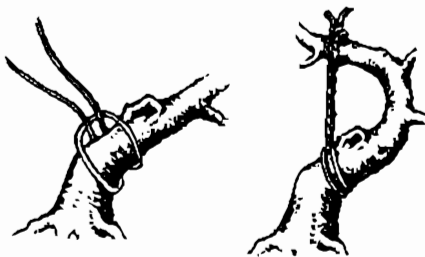
### **1. Phương pháp buộc dây cọ:**

Chính là việc dùng những sợi dây cọ to nhỏ, độ mịn khác nhau, để tiến hành đan, chằng, bóp chặt thân cành, ép cho cây uốn thành hình dạng mong muốn. Nó có đặc điểm khi thao tác, không dễ làm tổn hại tới vỏ cây, tháo xuống thuận tiện, không lộ liễu, nhưng độ khó cũng khá lớn.

Do phương pháp chằng dây cọ không phải quấn quanh thân cây, mà dùng sợi dây cọ cố định hai đầu đoạn uốn cong của cành hoặc thân, do vậy, nếu nắm chắc được cân bằng lực, chọn được điểm tiếp xúc lực (điểm buộc dây cọ) trên thân hoặc cành cây, có tác dụng quan trọng đối với độ cong to nhỏ của cây. Với những cây có chủng loại, độ thô cứng, mịn màng hoặc cây già hay cây non khác nhau, thì nên chọn những điểm tiếp xúc lực khác nhau, những loài cây có

thân, cành nhỏ nhắn, mềm mại, thì khoảng cách giữa các điểm tiếp xúc lực có thể ngắn một chút, độ uốn cũng có thể nhỏ một chút; loài cây có thân cành thô ráp, vạm vỡ và khá cứng, thì khoảng cách giữa các điểm tiếp xúc lực có thể xa hơn, độ uốn cong cũng to hơn.

Khi buộc, trước tiên căn cứ vào độ to nhỏ của thân cành mà chọn loại dây cọ cứng mềm, thô tinh cho phù hợp, sau khi ngâm nước, thì buộc một vòng giữa dây cọ, chọn đoạn gốc cuối thân cành hoặc phần chia nhánh và mặt thô ráp có sẹo lỗi lõm bên ngoài làm điểm tiếp xúc lực, để tránh dây cọ bị trượt; cũng có thể bao bên ngoài điểm lực đã xác định trước một lớp vải thô, giải quyết vấn đề sợ dây cọ bị trơn trượt trên thân hoặc cành cây. Đầu dây vòng buộc tách đôi, cuốn mấy vòng cố định trên điểm tiếp xúc lực bên dưới, sau đó dùng lực một cách cân bằng, khiến thân cành từ từ uốn tới độ cong mong muốn, rồi kéo chặt dây cọ, buộc thắt nút lại, cố định ở điểm tiếp xúc lực bên trên (xem hình 216).



A - Cố định phần dưới      B - Buộc dây cọ để uốn

**Hình 216**

Buộc dây cọ để uốn cây, thì nên buộc gốc trước, buộc ngọn sau, buộc thân chính trước, buộc cành chính sau, buộc cành lớn trước, buộc nhánh nhỏ sau. Đối với những chỗ cong yêu cầu thân hoặc cành phải có tính liên tục, thì có thể tiến hành bằng “kiểu chia dây cọ” hoặc “kiểu bện nối”: “kiểu chia dây cọ” tức là một sợi dây cọ một vòng buộc, uốn một chỗ cong, dây cọ chia thành từng đoạn, phân thành nhiều đơn nguyên, nó thích hợp với việc tạo hình có chiều uốn xoay biến hoá khác nhau; “Kiểu bện nối” lại là một khúc uốn này nối một khúc uốn khác, liên tục thắt vòng vào nhau, kiểu buộc này thích hợp với tạo hình có chiều uốn xoay phát triển kiểu song song (xem hình 217).

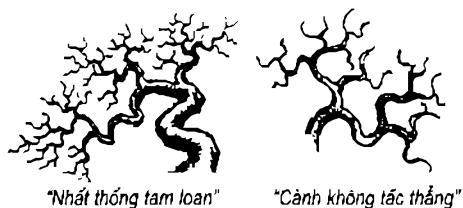


A - Kiểu chia dây cọ      B - Kiểu bện nối

**Hình 217**

Bonsai cây cảnh “Dương Châu phái” truyền thống của Trung hoa, căn cứ theo nguyên lý “thụ vô thốn trực” (cây không có tắc nào là thẳng), trên những “đám mây” mang phong cách nổi tiếng, mỗi nhánh nhỏ đều được buộc thành những đường cong biến hoá tinh tế, khiến nó “nhất thốn tam

loan" (một tác uốn ba lần), phát huy tới cực điểm phương pháp buộc dây cọ. Nhưng do buộc, thất thân cành, tạo hình, tạo dáng, cần trải qua gia công, chế tác trong nhiều năm, hơn nữa công nghệ lại phức tạp, mất thời gian, tốn công sức, nên nay sử dụng khá ít (xem hình 218).



Hình 218

## 2. Chằng buộc bằng dây kim loại:

Là dùng những sợi dây đồng, dây nhôm, dây thép, sợi sắt với độ to nhỏ, tinh thô khác nhau, lợi dụng sự bền dẻo, chắc chắn và khả năng có thể uốn dẻo của nó để tiến hành quấn cho thân cành cây, khiến nó uốn thành hình dạng nhất định. Phương pháp này có ưu điểm là thao tác thuận tiện, uốn nắn dễ dàng, tốc độ chỉnh hình nhanh, nhưng khi tháo gỡ thì khá phiền phức, hơn nữa, nếu thời gian thất buộc quá lâu, sẽ lưu lại vết dây quấn trên thân, cành cây.

Để dây kim loại mềm dẻo, tiện cho việc buộc, thất, thì trước khi đưa vào sử dụng, những loại dây khá cứng như sắt hoặc đồng sẽ được nung nóng lên rồi để nguội tự nhiên, làm nó bị non đi.

Trước khi quấn, phải căn cứ vào

độ to nhỏ của thân hoặc cành uốn mà chọn loại dây có độ mịn và độ dài phù hợp. Để tránh cho cây khỏi bị tổn hại do việc dùng lực khi uốn bằng dây kim loại, ta có thể dùng vỏ cây đay, cây gai, giấy bạc, vải thô... để làm lớp đệm lót bảo vệ trước. Để bảo đảm sự trưởng thành bình thường của cây, đoạn quấn uốn cong không được quá nhiều hoặc quá dài, mà nên chia thành nhiều lần, hoàn thành từ từ.

Khi quấn cây, trước tiên cố định một đầu của dây kim loại ở phần gốc của thân, cành hoặc chỗ chạc cây giao nhau làm điểm khởi đầu (xem hình 219), sau đó men chặt theo vỏ cây, dần dần quấn cong thân, cành cây, chiều quấn dây nhất định phải thống nhất với chiều uốn cong của thân, cành: tức là nếu thân cành uốn về bên phải, thì dây kim loại nên quấn theo chiều kim đồng hồ; nếu thân cành uốn về bên trái, thì dây kim loại nên quấn ngược chiều kim đồng hồ. Góc quấn dây trên thân cây là góc nhọn, khoảng  $45^{\circ}$  (xem hình 220). Khoảng cách thưa dày của dây quyết định theo độ mịn hoặc thô của thân, cành cây. Khi uốn cành, để tránh dây quấn bị lỏng, có khe hở, nên vừa vòng dây, vừa uốn cành, hơn nữa khi quấn cần đều tay, làm cho sợi dây gắn chặt vào cây, nhưng phải dùng lực vừa phải, tránh cành bị gãy lìa.



**Hình 219**



A. Cong về bên phải quấn theo chiều kim đồng hồ  
B. Cong về bên trái quấn ngược chiều kim đồng hồ

**Hình 220**

Nếu dây kim loại cần quấn lại để tăng lực, thì phải thống nhất phương hướng với đợt quấn trước, làm cho cân đối, ngay ngắn, để tăng cường hiệu quả chỉnh hình, nên tránh quấn dây kiểu đan nhau.



Chiều quấn thống nhất      Tránh quấn đan nhau

**Hình 221**

Sau khi quấn dây xong, có thể dùng kim cắt bớt những đoạn dây thừa, như vậy khâu quấn cành đã hoàn thành.

Đợi qua một khoảng thời gian, khi cây được uốn đã cơ bản định hình, cần kẹp thời gỡ bỏ dây kim loại, tránh trường hợp khi cây sinh trưởng và bị quấn quá lâu sẽ để lại vết hằn dây quấn trên thân, cành cây.

### **3. Phương pháp dùng gỗ cong trợ lực:**

Khi tiến hành uốn cho những thân, cành khó tìm ra điểm tiếp xúc lực hợp lý, thì có thể mượn gỗ cong hoặc thép góc để làm điểm trợ lực. Phần gỗ cong kê sát vào vỏ cây có thể chế cho phẳng hoặc lõm xuống, khiến chỗ tiếp xúc giữa gỗ và cây được cố định chắc chắn. Trước khi uốn, nên quấn cố định gỗ ở vị trí thích hợp bên dưới thân, cành, thay cho điểm tiếp xúc lực bên dưới, rồi tiến hành kéo cong, uốn cây. Gỗ cong bị cố định phải cực kỳ chắc chắn, không được trượt, nếu không, thì không những không đạt được hiệu quả uốn, mà lại làm đau cây do trơn trượt. Để công việc được thuận lợi, ổn thoả, trước khi quấn cố định, có thể đệm miếng da hoặc vải lên chỗ bị quấn để tăng cường bảo vệ cho cây (xem hình 222).

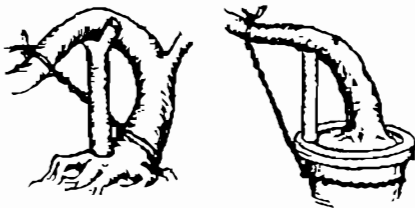


**Hình 222**



#### **4. Phương pháp kéo có gậy chống:**

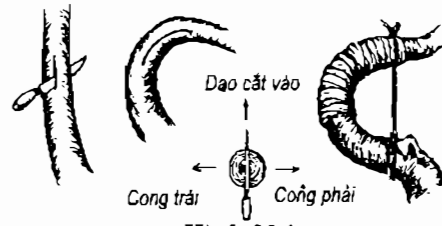
Do phương pháp này là cố định điểm tiếp xúc lực hai đầu thân hoặc cành cây, nên độ cong của thân cành chịu ảnh hưởng bởi độ dài vòng cung, để đạt được vòng cung uốn cong càng lớn, có thể chọn dùng phương pháp kéo có gậy chống, mượn lực chống đỡ của các vật như gậy gỗ hoặc ống tre, để giải quyết vấn đề chỗ vòng cung ở giữa thân khi kéo.



Hình 223

#### **5. Phương pháp xuyên thấu trợ cong:**

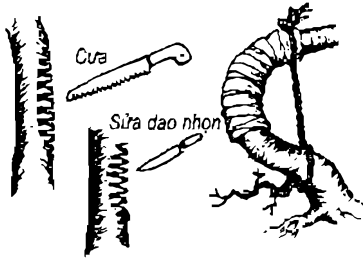
Đối với những thân hoặc cành khá thô cứng, không dễ uốn, thì có thể dùng con dao nhỏ sắc nhọn đâm xuyên chính giữa thân cành cây theo chiều dọc, trên phần muốn uốn, sau đó ép chặt dao, cắt dọc xuống phần định uốn (phải chú ý chiều uốn của thân, cành và chiều dao cắt thân dần thành hình chữ thập), sau đó dùng vỏ cây đay bọc bảo vệ, dùng thùng cọ hoặc dây kẽm quấn thân cành từ dưới lên trên, cuối cùng, căn cứ theo độ cong mong muốn mà kéo dây từ trên thân cành đem cố định ở gốc hoặc viên chậu (xem hình 224).



Hình 224

#### **6. Phương pháp cắt răng cửa trợ cong:**

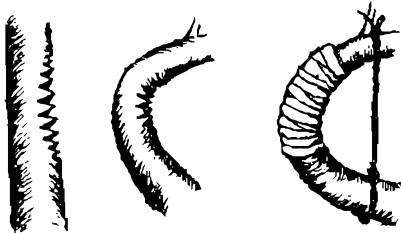
Khi uốn những thân hoặc cành khá thô cứng, cũng có thể dùng những khoảng đứt do cửa tay để tiến hành uốn cong, tạo dáng. Khi uốn, phải căn cứ vào độ thô cứng hay mịn màng của thân cành và độ to nhỏ của góc uốn mà xác định độ sâu và số lượng răng cửa, điểm cửa nằm ở mặt phía trong của phần uốn. Khoảng cách giữa các răng cửa phải đều nhau, gọn gàng, phần ở giữa có thể sâu hơn một chút, phần trên dưới thì nông hơn, để giảm bớt trở lực khi uốn. Miệng cửa có thể dùng lưỡi dao sắc để tiến hành gia công cửa chéo vừa phải, khiến chúng có thể ép chặt vào nhau khi uốn thân, cành, để có lợi cho việc lành vết thương của cây sau này. Điểm tiếp xúc lực của phần uốn có thể dùng sợi đay để quấn, sau đó rỗng xuống một sợi thùng từ phần quấn phía trên, cố định ở điểm tiếp xúc lực bên dưới chỗ bị uốn, cuối cùng, dùng vỏ cây đay bọc toàn bộ phần răng cửa để bảo vệ (xem hình 225).



Hình 225

## 7. Phương pháp cắt trợ cong:

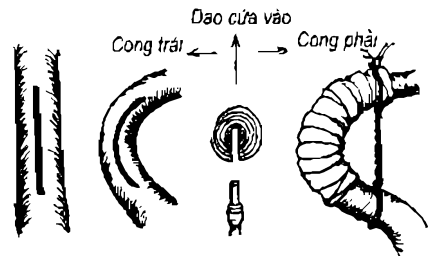
Dùng dao nhỏ sắc nhọn tiến hành cắt lần lượt tại phần thân, cành muốn uốn cong, để giảm bớt trở lực mặt trong của thân, cành, từ đó đạt được mục đích uốn như mong muốn. Phương pháp này tuy thuận tiện, đơn giản, nhưng miệng vết thương quá lớn, khó mà lành lại. Khi gia công, có thể dùng phương pháp cắt mặt hình tam giác nhỏ: do phần uốn ở chịu lực lớn nhất, do đó chỗ này có thể cắt sâu hơn một chút, còn hai đầu trên dưới có thể cắt nông dần, để làm giảm độ cứng uốn phần giữa. Chiều cắt phải nằm ở mặt trong của chiều muốn uốn. Sau khi cắt xong, dùng thùng kéo cong cành cây, cố định điểm tiếp xúc lực trên và dưới, sau đó dùng vỏ cây đay để bọc bảo vệ, tránh nước bốc ra quá nhanh, quá nhiều từ miệng vết thương (xem hình 226).



Hình 226

## 8. Phương pháp xẻ rãnh:

Dùng dao khắc xẻ một rãnh dọc trên phần thân muốn uốn cong, độ sâu của rãnh khoảng 2/3 đường kính thân uốn, độ rộng không được quá lớn, tránh ảnh hưởng tới sự sinh trưởng của cây và việc lành vết thương. Chiều của rãnh phải tạo hình chữ thập với chiều muốn uốn. Sau khi xẻ rãnh xong, có thể đệm vỏ cây đay, sau đó dùng thùng cọ vừa uốn cong, vừa quấn quanh thân, cuối cùng thì cố định điểm tiếp xúc lực trên và dưới (xem hình 227).



Hình 227

Đối với việc uốn những thân, cành khá thô cứng, ta còn có thể vận dụng các biện pháp như cố định bằng móc sắt và cố định bằng ốc vít, tăng cường sức căng và độ căng của lực kéo, để có thể uốn được những thân hoặc cành có độ khó cao.

## XV. KỸ THUẬT CẮT TỈA TRONG TẠO HÌNH BONSAI CÂY CẢNH

*Nếu nói việc chọn dùng những kỹ xảo uốn cây có thể khiến cho dáng cây trở nên mềm mại, thì việc vận dụng kỹ thuật cắt tỉa cây cảnh lại có thể biến dáng cây trở lên mạnh mẽ, cứng cáp. Việc vận dụng kỹ xảo cắt tỉa này, vừa có thể làm lùn cây, “ép long thành thốn”, khống chế tốc độ sinh trưởng của cây, thúc đẩy để nhiều nhánh, lại vừa có thể bảo đảm sự sinh trưởng bình thường của cây trong chậu vốn dinh dưỡng có hạn, khiến cho cây càng già càng dẻo dai, sức sống tràn trề. Do đó, kỹ thuật cắt tỉa là một trong những phương tiện trọng yếu cho việc tạo hình cây cảnh.*

Cắt tỉa tạo dáng bonsai, nên chọn những cây sinh trưởng khoẻ mạnh, vạm vỡ, căn cứ vào từng loài cây khác nhau, tiến hành trước thời kỳ đâm chồi phát triển, thông thường là vào tiết cuối đông đầu xuân. Để nâng cao độ an toàn cho sinh trưởng của cây, có thể chọn phương thức cắt cả cành, vừa có thể hiển hiện rõ ràng các mạch tầng thứ của thân cành lá, vừa có thể thúc đẩy cây đâm chồi nảy lộc lại, hơn nữa còn tránh nguy hiểm cho cây do khô cành hoặc chết một phần bởi bị thương trong thời kỳ ủ chồi.

Điều cần chú ý là, các loài cây như cây tùng không thích hợp dùng “biện pháp trút sạch màu xanh”. Khi cắt tỉa cành cho những loài như cây tùng, phải chừa lại một phần lá kim hoặc cắt một nửa lá kim, để lợi cho việc hút nước sinh trưởng, đợi sau khi mọc chồi mới, mới cắt bỏ phần tỉa ngày trước.

Phải tránh cắt tỉa vào ngày mưa, hoặc sau khi làm để nước ngấm vào chỗ vết thương, ảnh hưởng tới việc lành lại của cây. Khi tỉa, phải chia rõ trình tự chủ thứ,

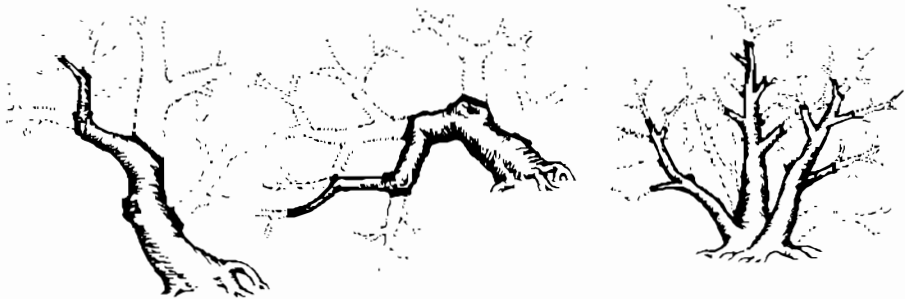
tiến hành từ thân chính đến cành lá, từ lớn tới nhỏ, từ trong ra ngoài. Sau khi cắt tỉa, phải để cây nơi râm mát, khuất nắng một thời gian, tránh trường hợp cây bị chiếu nắng trực tiếp mà nước bốc hơi quá nhanh, ảnh hưởng tới sinh trưởng. Đợi tới khi lá non, lộc biếc mọc ra, thì mới có thể chuyển vào quản lý như bình thường.

### 1. Cắt thân:

Việc cắt tỉa cây cảnh nên bắt đầu từ thân chính của cây. Thân chính vừa là giá đỡ chính để quyết định chỉnh thể, vừa là nền tảng để quyết định dáng cây, thế cây. Bonsai cây cảnh muốn cho người ta thấy hiệu quả “thấy cái lớn trong cái nhỏ”, thì bắt buộc phải thông qua việc cắt tỉa, làm lùn cây, bớt độ cao của nó. Cây là hình nổi, khi quan sát tỉ mỉ từ nhiều góc độ khác nhau, sẽ có những không gian tranh khác biệt, mà mỗi bức tranh lại có hiệu quả nghệ thuật không giống nhau. Vì vậy, phải căn cứ vào hình dáng bên ngoài của chính bản thân cây cảnh, kết hợp với ý đồ sáng tạo của tác

giả, mà lựa chọn mặt ngắm đẹp nhất và phương thức biểu đạt tốt nhất. Đồng thời, còn phải xem xét tới quan hệ tương hỗ giữa thân chính và các chạc cây, để quyết định thể phát triển của cây, ví như “kiểu thân thẳng”, “kiểu thân nghiêng”, “kiểu vách đá”...

Sau khi quyết định thể phát triển cơ bản của cây, tại chỗ giao giữa thân và cành, hoặc cành lớn với cành nhỏ, có thể dùng cưa tay cắt bỏ phần lớn, giữ lại phần nhỏ, khiến tổng thể cây thể hiện thể sinh trưởng từ lớn dần tới nhỏ và động thái nhấp nhô, khúc khuỷu, biến hoá của thân, cành (xem hình 228, 229).



Hình 228



Hình 229

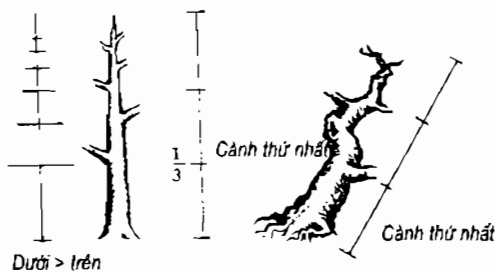
Trình tự cắt tỉa, phải từ thân chính tới cành chính, rồi từ cành chính tới nhánh nhỏ. Miệng cắt của cây phải phẳng. Sau khi cắt, lập tức lại bịt miệng vết thương lại (có thể bọc kín bằng các vật liệu như nhựa mủ trắng, nển hoặc túi nilon), để tránh nước và thành phần dinh dưỡng của cây bị bốc ra ngoài và vi

khẩn xâm nhập gây bệnh qua miệng vết thương, bảo đảm sự sinh trưởng bình thường của cây.

## 2. Cắt cành:

Sau khi xác định và cắt xong phần thân, tiếp theo sẽ xác định chiều đi của cành chính. Cành chính là khung giá đỡ

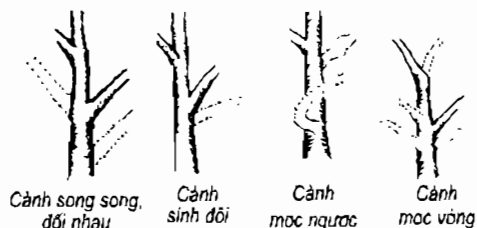
cơ bản của bonsai, và nó cũng phong phú hơn cả trong sự biến hoá tạo hình của chính thể cây, vì thế sự phối hợp giữa nó với chạc mẹ bắt buộc phải phù hợp với yêu cầu của chính thể, để đạt được sự thống nhất hài hoà của toàn cục. Trên thân chính, việc phối hợp của cành chính nên xem xét tới sự biến hoá không gian ba chiều: trước sau, phải trái, cao thấp, khiến cành chính như nhìn trước ngó sau, quay trái quay phải, trên hồ dưới ứng trong tổng thể cây cảnh. Cành vin thứ nhất, thông thường ở vào 1/3 thân chính, khoảng cách giữa các cành vin bên trên nên dày hơn khoảng cách các cành bên dưới, để đạt được yêu cầu lùn hoá cây cảnh và trên mau dưới thưa (xem hình 230).



**Hình 230**

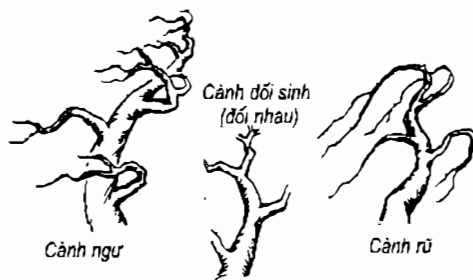
Đối với những chạc cây không phù hợp với tạo hình tổng thể như cành đan nhau, mọc vòng, gối nhau, đối xứng và cành song song, phải kịp thời cắt bỏ (xem hình 231), để tránh ảnh hưởng hiệu quả tổng thể và lãng phí dinh dưỡng của cây, nhưng đối với những chỗ thiếu chạc trên cây, nên tạm thời giữ lại một số cành

chủ yếu làm cành dinh dưỡng dẫn nước, đợi sau khi cành mới đã cứng cáp thì mới cắt bỏ.



**Hình 231**

Đối với một số cành tạp loạn, nên để nó phát huy tác dụng trong những kiểu tạo hình cây cảnh khác nhau, biến cành đó thành cành chính, ví dụ như cành ngược hướng làm “kiểu gió thổi”, cành rũ làm “kiểu liễu rủ”, cành đối xứng có thể dùng một nhánh làm cành, một nhánh làm ngọn (xem hình 232).



**Hình 232**

Đối với những cành tạp khá thô cứng, có thể dùng cưa tay để cắt bỏ, những cành nhỏ có thể cắt bằng kéo chuyên dụng. Chỗ cắt phần gần thân chính, có thể dùng dao khắc để xử lý, mô phỏng như vết tích tự nhiên của cây, nhưng miệng vết thương không được quá rộng quá sâu, tránh ảnh hưởng tới sinh

trường của cây. Sau khi cắt gọt, dùng vật liệu như nhựa mủ để bung miệng vết thương, chuyển chậu cảnh đến nơi khuất nắng, đợi sau khi nó đâm chồi nảy lộc, mới chuyển ra nuôi dưỡng ngoài trời.

Sau khi làm xong cành lớn của cây, trong những ngày dưỡng cây bình thường về sau, vẫn có thể tiến hành tạo hình cho cây thông qua mấy loại cắt tỉa sau:

A. Tỉa thưa. Trong quá trình sinh trưởng của cây cảnh, từ trên thân, thường xuyên mọc ra rất nhiều cành, nhánh tạp nham, lộn xộn, không hợp với ý đồ vốn có khi tạo thế cây, nó vừa phá vỡ hình tượng tạo hình thẩm mỹ tổng thể, vừa làm tiêu hao dinh dưỡng của cây, hơn nữa, do cành, nhánh quá dày, còn ảnh hưởng tới chiếu sáng và thông gió của cây. Tỉa thưa chính là một biện pháp thường xuyên sử dụng để giải quyết những vấn đề này.

Một tác phẩm bonsai thành công, thì cành lớn (cành vin) của nó phải mạch lạc, rõ ràng, tầng thứ phân minh, mỗi chạc cây, từ đầu chí cuối đều có thể thấy công sức tạo hình ngọn ngành đầu cuối, dần dần từng bước, thể hiện đan xen, cài răng lược, trong đó thể hiện tính nghệ thuật và tính hoàn chỉnh của việc tạo dáng bonsai. Nhưng sinh trưởng của cây là quá trình phát triển tự nhiên, biểu tượng chính thể mà nó cấu thành thường là lộn xộn, không đầu không đuôi. Chúng ta tiến hành tỉa thưa nó, chính là muốn

kip thời cắt bỏ không giữ lại chút gì những cành thừa, không phù hợp với yêu cầu tạo hình trên dưới của cây, khiến cành nhánh thưa dày vừa phải, khách chủ phân minh. “Thưa có thể phi ngứa”, “bỏ cái giả, giữ cái thực”, lý lẽ thuận với quan hệ tổng thể của cây, thanh lọc những tỉ vết “bên trong” của cây, để bảo đảm diện mạo vốn có của ý đồ tạo hình cây cảnh đã được xây dựng thành công (xem hình 233).



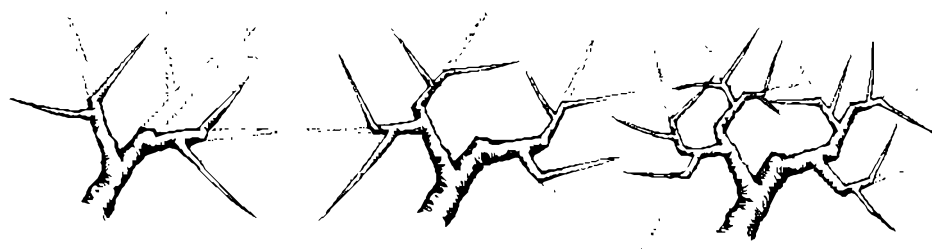
*Hình 233*

B. Tỉa gọn. Chính là khi cắt tỉa chạc cây, tiến hành tỉa bớt một phần nhỏ của chạc cây cần giữ căn cứ theo nhu cầu tạo hình, khiến không quá dài và thẳng cứng, đạt được mục đích “súc long thành thốn”, lùn hoá dáng cây, đồng thời khiến nó đan xen, nhấp nhô, khúc khuỷu, muôn hình muôn vẻ, từ đó tăng tính nghệ thuật và sức truyền cảm cho cây cảnh.

Cắt cành là phương tiện, chứ không phải mục đích. Việc tỉa gọn có thể làm cho cây trở lên thấp lùn, chắc khoẻ, tăng sức biểu hiện của chạc cây. Bất luận sự lớn nhỏ, dài ngắn của chạc cây, đều có thể đợi khi nó sinh trưởng tới độ cứng cáp dự định, rồi tiến hành cắt tỉa gọn gàng,

ngắn lại (thông thường giữ lại khoảng 3 cm chạc cây, đồng thời giữ lại ít nhất hai chỗ đâm chồi). Thông qua việc cắt tỉa, tu chỉnh cành cây, thúc đẩy mọc ra cành mới, đợi khi cành mới này phát triển cứng cáp nhất định, lại tiến hành cắt ngắn theo những bước này, thông qua phân tầng cắt tỉa một cành, hai cành, ba cành...

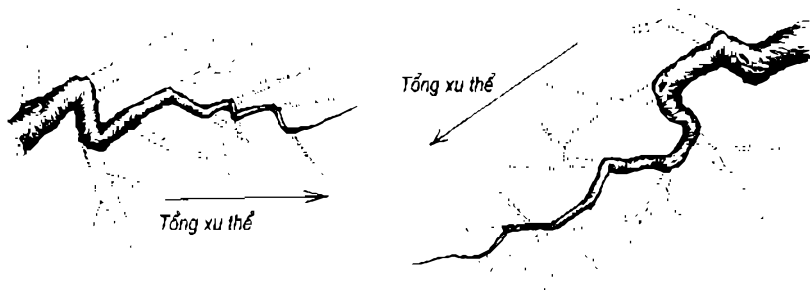
cành nhánh cây sẽ hình thành dáng từ thô ráp, thẳng tưng, biến thành uốn lượn, tinh tế, đạt được hiệu quả nghệ thuật phải trái đan xen, phong phú đa dạng, tầng tầng thâm nhập, hình thành cục diện một điểm lan ra, nhiều điểm bức xạ của chạc cây (xem hình 234).



**Hình 234**

Khi cắt tỉa, phải chú ý nắm chắc xu hướng trước sau, trên dưới, trái phải của cả cành cây, cần mạch lạc rõ ràng, ngọn ngành đầu cuối. Nếu làm “kiểu chạc bằng”, thì việc cắt gọn mỗi cành được chọn chủ yếu là uốn khúc trước sau, trái phải, còn đối với hướng lên xuống thì hơi

khống chế; khi cắt tỉa cành “kiểu chạc nghiêng đổ”, phải nắm chắc: bất kể là những cành nhánh cục bộ có phát triển trước sau, trên dưới, trái phải như thế nào, thì xu hướng “nghiêng đổ” của nó phải rõ ràng (xem hình 235).



**Hình 235**

Từ những điểm đã nói ở trên có thể nhìn ra, phương pháp tỉa gọn là căn cứ vào ý đồ cấu tứ của tác giả, hoàn thành tổng hợp từng phần từng phần một cách có kế hoạch, có bước đi, chứ không thể “không suy không nghĩ” mà cắt tỉa tùy tiện, phá hỏng tính liên tục nhất quán của cả chạc cây.

Biện pháp kỹ thuật “giữ cành cắt thân” của “Linh Nam phái”, chính là vận dụng và phát huy mạnh mẽ phương pháp tỉa gọn này, sáng tạo ra phong cách tạo hình bonsai cây cảnh mang các đặc điểm như uốn khúc đa dạng, già nua dẻo dai với “chạc chân chim”, “chạc sừng hươu”... Mỗi khóm cành nhỏ của nó chỉ cần cắt bớt tùy tỷ rồi chỉnh sửa lại, cơ hồ đều có thể phù hợp với một tiêu chuẩn tạo hình bonsai độc lập, hình thành đặc sắc lớn của bonsai “Linh Nam phái”.

Cũng nên chỉ ra rằng, việc cắt tỉa bớt cây cảnh rất cần sự kiên trì và nghị lực. Vì mỗi cành sau khi tỉa, đợi nó cứng cáp tới mức độ yêu cầu, cần một khoảng thời gian nhất định, đợi tới khi hoàn thành việc cắt tỉa này, có thể là chuyện của vài năm hoặc mười mấy năm sau, cái gọi là “nhất thốn chi yếu sinh số tài, nhĩ cảnh phương thành dĩ thập thu” (một tấc cành phải cắt tỉa nhiều lần, đến khi thành dáng đẹp thì mười mùa thu đã qua đi) chính là sự khắc họa hay nhất về quá trình tỉa bớt. Việc tỉa gọn cành, nhánh tiến hành trước khi cây đâm chồi, để tránh tổn thất cành yếu thân suy dẫn tới chết khô sau khi cắt

tỉa. Những cành to, sau khi cắt tỉa, phải kịp thời dùng nhựa mủ để bịt vết thương, để giảm lượng nước bốc hơi của cây, đồng thời ngăn vi khuẩn xâm nhập.

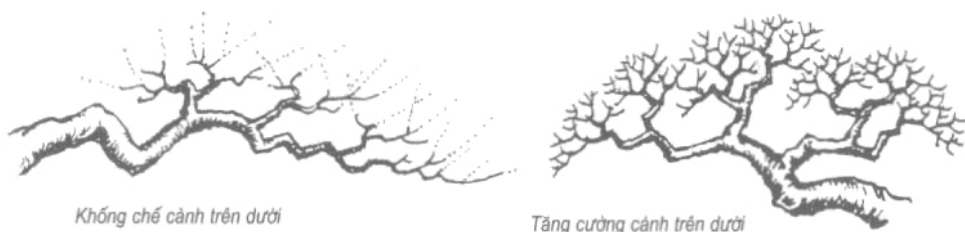
C. Tỉa ngắn. Là thủ pháp tạo hình chủ yếu để thúc đẩy để thêm cành, chia cành thành từng lớp, và làm cây cảnh nhanh chóng “cành lá um tùm”, đồng thời kìm nén sự sinh trưởng quá cao của cây cảnh, hình thành dáng thấp lùn trong tạo hình.

Do việc tỉa ngắn đa số là tỉa gọn tầng cao nhất của chạc cây, do đó nó quyết định dáng viễn ngoại quan của cây cảnh. Đối với tổng thể cây mà nói, nó là một thủ pháp để tô điểm (xem hình 236). Khi cắt tỉa, đối với vẻ ngoài của mỗi cành, vừa yêu cầu phải thống nhất với tổng thể, vừa yêu cầu có phần biến hoá, làm cho “có dày có thưa, đậm nhạt giao thoa, cao thấp tương thích, trong thô có tinh, trước hờ sau ứng”. Đối với những tác phẩm bonsai cây cảnh có phong cách thon thả, thì nên tận dụng thủ pháp tỉa ngắn, khống chế cành dọc trên dưới, phát huy ưu thế sinh trưởng cành ngang trái phải, làm nổi bật hình tượng “tung bay nhẹ nhàng như mây trời” của ngoại quan tổng thể; với những tác phẩm bonsai cây cảnh mang phong cách dày dặn, chắc nịch, thì lại nên tăng cường phát triển cành ngang một cách vừa phải, khiến cả cành cho người ta cảm giác “chắc nịch như đá núi” (xem hình 237).





Hình 236



Không chế cành trên dưới

Tăng cường cành trên dưới

Hình 235

## XVI. KỸ THUẬT CHẠM TRỞ BONSAI CÂY CẢNH

Thân cây cảnh, đa số là để biểu hiện hình tượng cổ, lão, bệnh, tàn, để thể hiện “phong độ người già” đã trải qua trận bể dâu, thời gian quá dài lâu, nhưng một số dáng cây cảnh lại thể hiện đặc điểm “ấu, mềm, quang, hoạt”. Căn cứ vào điều kiện bản thân thân cây, trải qua tái tạo nghệ thuật bởi con người, dùng kỹ thuật chạm trở bonsai cây cảnh, làm cho hình tượng cây phù hợp với yêu cầu tạo hình nghệ thuật bonsai, đạt được mục đích làm phong phú đa dạng các loại lớp vân trên vỏ cây.

Tiến hành gia công chạm trở cho cây cảnh, nên chọn khoảng thời gian cuối thời kỳ ủ chồi, trước thời đoạn đâm chồi, đồng thời tiến hành trong điều kiện thời tiết quang đãng. Cây cảnh chạm trở phải phát triển thịnh vượng, tốt tươi. Đối với những cây có vết thương quá nặng, sau khi chạm trở xong, phải lập tức quét nhựa mủ trắng hoặc nén để bưng miệng vết thương, tránh vi khuẩn xâm nhập và nước bị bốc hơi, đồng thời, còn phải dời nó đến chỗ khuất nắng một khoảng thời gian, đợi sau khi vết thương lành lại, mới chuyển ra ngoài trời đón nắng.

# 1. Phương pháp lột vỏ:

Thông qua việc tiến hành xử lý kỹ thuật lột vỏ cây, mô phỏng cây trong tự nhiên bị bão táp mưa sa làm tróc vỏ, vụn thân, tàn tạ, làm nổi bật hình tượng của thân cây với nghị lực kiên cường vượt trận bể dâu, mưa gió dài ngày.

Phương pháp lột vỏ thường thấy gồm ba loại sau:

A. Lột quanh thân. Tạo hình bằng cách lột vỏ xoay một góc nghiêng trên một phần thân cây từ trên xuống dưới, khiến thân chính hình thành đường nét âm dương trôi chảy hoặc dáng nghệ thuật kiểu thang xoắn, như ẩn như hiện, hư thực đan xen, vừa làm tăng sức biểu hiện của thân chính, vừa thể hiện tình cảnh vất vả, nhọc nhằn. Nhược điểm của nó là vết tích chạm trở nhân tạo quá mạnh (xem hình 238).



Hình 238

Cây được chạm trở nhất định phải sinh trưởng khoẻ mạnh. Phần thân chính bị lột vỏ cần xem xét tới quan hệ cung cấp dinh dưỡng với thân cây, giữ lại sự liên hệ của mạch, tránh vì lột vỏ mà

khiến chạc cây chết vì thiếu dinh dưỡng. Những loài cây họ tùng, du có nhiều nhựa, thì nên tiến hành tách vỏ trong giai đoạn cây ủ chồi, khi mà lượng nhựa cây tiết ra khá ít.

Khi thao tác khắc vỏ, trước tiên có thể dùng phần nhẹ nhàng đánh dấu phần cần bóc trên thân cây từ dưới lên trên. Đồng thời cũng nên xem xét tới quan hệ thẩm mỹ tạo hình trước sau, trên dưới, trái phải của phần bóc tách trên thân chính, để phần này vừa có thể hài hoà với môi trường xung quanh, vừa có thể xoay chuyển cục diện trên thân chính một cách có lộ có tàng, có thu có phóng. Vị trí của phần bóc tách trên vòng tròn ngang thân chính không được quá rộng, thông thường không được vượt quá 1/3 chu vi vòng cây, nếu tách quá rộng hoặc quá dài thì nên phân thành từng đoạn, từng lúc, đợi khi lành lại vết thương phần bị bóc, mới tiếp tục tiến hành bóc tách bộ phận khác (xem hình 239).



Hình 239

Sau khi xác định được phần muốn tách vỏ, có thể dùng loại dao khắc sắc

nhọn, trước tiên cứa hai bên viên theo đường phần vẽ trên thân cây. Chú ý lưỡi dao phải ngọt sắc, phẳng lì, không được làm tổn thương chất gỗ, để có lợi cho việc lành vết thương. Đợi cứa xoắn cả thân xong, là có thể dùng dao tách vỏ cây, lộ ra phần chất gỗ bên trong, sau đó quét nhựa mủ, bung miệng vết thương lại là được. Sau khi lành vết thương, hơi có cảm giác gỗ lên, làm tăng hiệu quả nghệ thuật đối lập so sánh âm dương của thân chính.

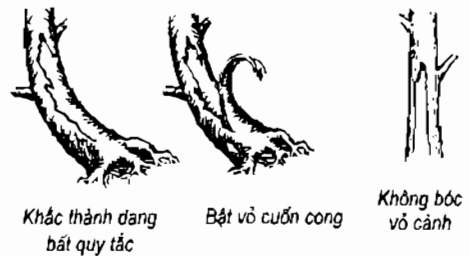
B. Bóc dính thân. Tách vỏ cây theo chiều dọc trên thân cây, nhưng không trực tiếp bứt bỏ vỏ cây, mà để phần vỏ bên trên cuộn lại, tách khỏi phần gỗ của thân, còn vỏ cây bên dưới dần dần gắn chặt vào thân cây, khiến thân chính nổi bật hình tượng: như phân như ly, ngó đút tơ còn, già nua, mảnh liệt (xem hình 240).



**Hình 240**

Chọn dùng phương pháp bóc dính, cần làm cho chiều cuộn của vỏ cây hài hoà với chiều động của thể cây, hoặc làm tăng cảm giác chuyển động, hoặc lấy lại cân bằng, hoặc phá tan yên tĩnh... Việc bóc vỏ cây dài hay ngắn, rộng hay hẹp, đều phải phù hợp với xu hướng biểu hiện tổng thể của cây: tác phẩm mang phong

cách hùng hồn, nên rộng, không nên hẹp; tác phẩm mang phong cách mạnh mẽ, nên dài, không nên ngắn; tác phẩm có phong cách uyển chuyển dịu dàng, nên hẹp, không nên rộng; tác phẩm mang phong cách tráng kiện, nên ngắn, không nên dài. Những cây dùng biện pháp bóc dính vỏ, tốt nhất là loại cây sinh trưởng thịnh vượng, có chất vỏ khá dày và mềm. Bóc tách nên tiến hành từ trên xuống dưới. Chỗ liếc dao, tách vỏ bên trên phải đan xen, cái răng lược, giàu đặc điểm mô phỏng sự phân tách tự nhiên như xé, gập, bóc, kéo rách, tránh khuynh hướng lộ quá rõ vết tích nhân tạo. Vỏ cây cũng nên tách bóc thành hình dáng thô, sù sì, không theo quy tắc. Sau khi dùng dao tách bỏ phần vỏ cây phía trên, nên tiện tay uốn vỏ cây khỏi thân thành hình cung (do sau khi vỏ khô sẽ khó uốn), sau đó từ từ từng bước bóc xé vỏ cây đến vị trí định trước. Cần chú ý rằng, càng bóc xuống dưới, dùng lực càng nhẹ, cự ly giữa thân và vỏ cây cũng phải ngày càng sát nhau (xem hình 241).



Khắc thành dạng bất quy tắc

Bật vỏ cuộn cong

Không bóc vỏ cánh

**Hình 241**

C. Bóc cách quãng. Bóc quanh thân và bóc dính thân đều mang tính liên

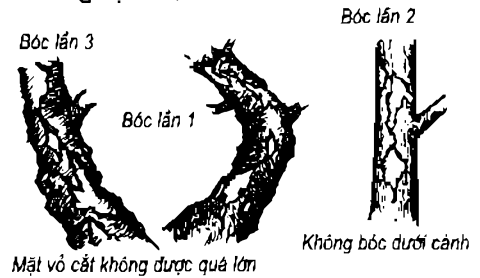
tục, trôi chảy, còn bóc cách quãng lại là tổ hợp từ những phần bóc tách cục bộ, hình dáng thân cây sau khi bóc chỗ bong chỗ dính, loang lổ, thành đốm, lộ ra đặc trưng già nua giống như thân cây trút vỏ (xem hình 242).



Hình 242

Biện pháp lột cách quãng này lấy điểm đối diện, đối với các phần thân bị bóc, yêu cầu phải mang hình dáng không theo bất cứ quy tắc nào, việc bóc vỏ to nhỏ, dài ngắn giữa các phần phải có sự biến hoá, khu biệt. Thông thường lấy phần dưới thân là phần to, rồi dần dần thu nhỏ lên trên, một số chỗ vỏ cây có khi không bóc hết được; còn khắc thành hình dạng vỏ cây khô nứt, sẽ làm nổi bật hình thức biểu hiện cơ lý (vân trên vỏ) rằng thân cây bị mưa gió bào mòn lâu ngày. Việc cứa vỏ, bóc tách đối với mỗi thân chính, phải chú ý không được quá nhiều, quá lớn, nếu quá nhiều thì phải phân chia thời gian mà làm, diện tích bóc tách không được lớn hơn 2/5 chu vi thân cây, để tránh ảnh hưởng tới sự hài hoà của tỉ lệ hình dáng tổng thể và sự phát triển bình thường của cây (xem hình

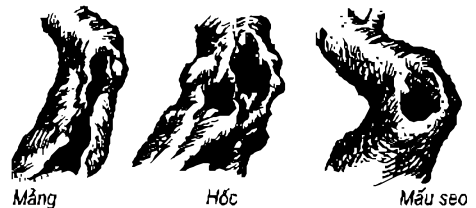
243). Sau khi hoàn tất việc bóc tách vỏ, phải kịp thời phết keo bịt kín miệng vết thương bị cứa, bóc.



Hình 243

## 2. Phương pháp đục lỗ:

Thông qua việc tiến hành đục lỗ, điêu khắc cục bộ với cây cảnh, khiến nó hình thành những hốc, những vết sẹo, rãnh, máng, tạo thành hình dáng bề ngoài cổ kính, già nua, với trăm ngàn hốc lỗ, mấu sẹo khắp mình, mưa gió bào mòn (xem hình 244).



Hình 244

Phương pháp đục lỗ này, thông thường tiến hành vào thời kỳ tiền bồi dưỡng (tức là khi cây tiến hành dưỡng phôi, bồi bổ cho chỗ bị cắt, vẫn chưa hoàn thành nuôi cành vin), như vậy có thể tránh việc đục lỗ gây tổn thương quá nặng cho thân, khiến chạc cây bị chết do khó dẫn nước cung cấp dinh dưỡng. Có một số tạo hình tự nhiên của cây mà ta

có thể tận dụng, chỉ cần hơi chạm trở thêm là có thể đạt được hiệu quả, mất ít sức mà thu kết quả cao. Những loài cây như cây du, cây bách, tử vi, cữu lý hương... thường được lượn về từ ngoài tự nhiên, do những nhân tố như nước ăn mòn, kiến đục, sâu cắn... tạo thành các hình dạng như hốc, lỗ mục trên thân. Khi đục lỗ chế tác cho những loại cây này, phải hết sức dựa vào đặc điểm mục nát cục bộ của bản thân thân cây, thuận theo tự nhiên, rồi kết hợp với ý đồ của người sáng tác mà chạm thêm lỗ, để đạt tới yêu cầu của thẩm mỹ tạo hình cây cảnh và bảo đảm sự phát triển bình thường của cây.

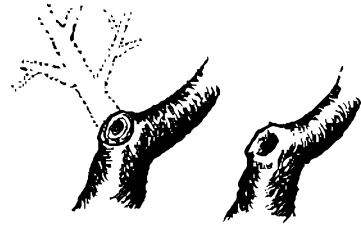
Nếu phần gốc cây vừa hẹp vừa bẹt, có thể thông qua việc đục lỗ nhân tạo để che lấp phần nào bằng cách nạm các vật liệu như đá tảng, để "phô sử trường giảu sử đoán" (xem hình 245).



Hình 245

Tại chỗ cắt lia giữa thân và cành, có thể điêu khắc, đục lỗ thành dạng máu se, hốc mục, hoặc đợi khi cây đã được nuôi dưỡng phát triển nhiều năm, chỗ đứt lia thu miệng vết thương rồi cạo khô, mục nát, khi đó ta có thể hoàn thành bằng

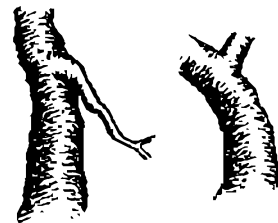
cách hơi chỉnh sửa, đục thêm lỗ (xem hình 246).



Hình 246

### 3. Phương pháp bãm:

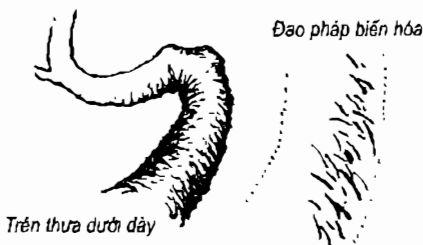
Do thân chính của cây được nuôi dưỡng nhân tạo, thường cho người ta cảm giác trơn nhẵn, phẳng phiu, non mềm, không biểu hiện được đặc điểm "lich sử lâu dài", do đó có thể vận dụng kỹ thuật tạo hình bãm bổ để tiến hành khắc hoạ rõ "nét cổ kính" của thân chính, tạo ra hiệu quả cơ lý (vân vỏ cây) già nua (xem hình 247).



Hình 247

Trước khi bãm chém, phải xem xét quan hệ tỉ trọng giữa thân cây và dao cụ, độ to nhỏ của dao cần vừa phải, để khi bãm, cây không bị lắc lư là được, tuyệt đối không được dùng loại dao cụ quá lớn, quá nặng, để tránh gốc cây bị lung lay do chịu lực xung kích quá mạnh, ảnh hưởng

tới sự trưởng thành của cây. Lưỡi dao không được sắc quá, để tránh làm lộ vết tích nhân tạo. Khi bãm thân, dùng dao yêu cầu có phần biến hoá, không nên bãm chém lặp lại theo một kiểu. Việc khắc hoạ thân chính, nên tiến hành bố cục cấu tứ chính thể với nhiều tầng thứ. Trên thân cây, lưỡi dao cần biến hoá đa dạng, có sâu có nông, có nặng có nhẹ, có thưa có dày, có dài có ngắn, có dọc có ngang, để làm nổi bật đặc điểm tạo hình, rằng phương pháp bãm là do “tuyến” (dây, sợi) tổ hợp thành “diện” (mặt, mảng). Nhưng cần chú ý, vết dao không được quá nhiều, mật độ của vết bãm có thể dày ở gốc và thưa dần lên ngọn. Để bảo đảm sự phát triển bình thường của cây, có thể phân chia từng thời kỳ, từng khoảng thời gian mà tiến hành bãm thâm (xem hình 248).



Hình 248

#### **4. Phương pháp chùy kích (đập bằng vật cùn):**

Phương pháp chùy kích và phương pháp bãm chém giống nhau, đều là kỹ thuật làm “già hoá” cây cảnh để cải biến vẻ ngoài non mềm của thân cây. Điểm khác biệt là, phương pháp chùy kích

dùng những vật cùn, từ để đập mạnh vào vỏ cây, khiến nó biến thành dạng lồi lõm, già nua, cổ kính, nổi bật đặc trưng “điểm” vân của thân cây (xem hình 249), còn phương pháp bãm chém là dùng vật sắc, bãm vào trong vỏ cây, khiến nó thay đổi vẻ ngoài nhẵn nhụi, nổi bật đặc trưng “tuyến” (sợi) vân của thân cây.



Hình 249

Phương pháp chùy kích hoàn toàn dựa vào sự cưỡng ép của lực xung kích đối với thân cây, khiến một phần vỏ cây bị tổn hại, làm cho tế bào tăng tốc chia tách, tạo thành vỏ mới, lành lại vết thương, từ đó khiến một phần thân cây tăng độ thô ráp, giảm nhẹ ảnh hưởng đối với hiệu quả tổng thể do một phần thân chính hơi mịn.

Thời gian chùy kích (đập vỏ) nên chọn vào thời kỳ sinh trưởng thịnh vượng của cây. Để tránh đập cây dẫn đến chấn động lớn, khi đập, phải dùng một tay nắm chắc thân cây, một tay cầm búa hoặc vật cùn nào đó, đập vào thân cây từ dưới lên trên, từ nặng tới nhẹ. Phải chú ý, không được thao tác quá gấp gáp, khiến cây tróc vỏ quá nhiều, quá nặng. Sức đập cần có nặng có nhẹ, phân bố điểm

đập phải chia thưa dày, lớn nhỏ. Để bảo đảm sức phát triển của cây, có thể ngắt trụ “thoát thanh” (trút bỏ màu xanh) phần lớn lá cây, đồng thời sau khi đập cây xong, đem chậu cây đặt ở nơi râm mát một thời gian, đợi sau khi nó đâm chồi nảy lộc lại, mới đưa vào quản lý nuôi dưỡng như bình thường (“rũ màu xanh” cũng thích hợp dùng cho phương pháp bằm cây).

## 5. Phương pháp bẻ gãy:

Căn cứ theo nhu cầu tạo hình, tiến hành kỹ thuật xé đoạn sau khi bẻ gãy đối với thân cành cây một cách hữu ý, khiến phần đuôi ngọn của thân, cành đó sù sì, mọc mọc, giống như bị sét đánh tan tành, thể hiện sự ngoan cường, kiên nghị, không sợ cường bạo (xem hình 250).

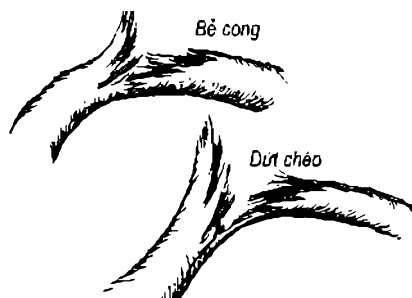


Hình 250

Phần bị bẻ gãy của thân hoặc cành cây, bắt buộc là vị trí cắt tỉa được xác định căn cứ vào ý đồ tạo dáng tổng thể. Nó là dùng sức tay của người bẻ gãy, thay vì dùng vật sắc nhọn để cắt, vì miệng vết thương do cắt khá phẳng phiu, cho cảm giác như người ta gia công, còn việc bẻ gãy lại cho người ta ấn tượng hình thành

tự nhiên, từ đó đạt được hiệu quả thẩm mỹ độc đáo. Góc đỉnh của thân cành bị bẻ, phải thể hiện được đặc điểm tự nhiên không cầu nệ, mà buông thả, tự do.

Khi bẻ, hai tay nắm chặt hai đầu của phần thân, cành định bẻ, hai ngón cái dùng sức đẩy chặt đoạn giữa, từ từ uốn cong, làm thân cành bị gãy lìa, sau đó lấy chỗ đứt lìa xé nghiêng dứt dứt về phía thân, cành, hình thành hình dạng sù sì của chất gỗ chỗ bị bẻ gãy. (Phải chú ý thân cành bẻ không được quá to, sức tay có thể bẻ gãy là thích hợp). Cuối cùng có thể căn cứ theo nhu cầu, mà dùng dao khắc, tiến hành gia công điều khắc cục bộ, khiến nó càng nhiều sự biến hoá tăng thứ, đạt được yêu cầu thẩm mỹ “tự nhiên nhập hoạ” (thiên nhiên như chui vào trong tranh) (xem hình 251). Sau đó kịp thời quét lên lớp nhựa mù, bung miệng vết thương, cũng có thể để mặc cho phần thân đó khô mục, tạo hiệu quả cổ xưa, hoặc căn cứ nhu cầu mà bịt cục bộ vết thương.



Hình 251

## 6. Phương pháp đóng đinh:

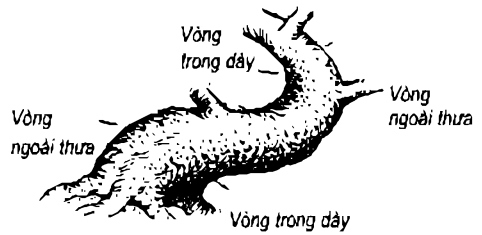
Kỹ thuật vận dụng đinh sắt và búa đóng đinh, khiến thân cây hình thành

những vết đốm giống như bị sâu đục kiến cắn, giống như “nổi da gà”, cho người ta thấy nét đẹp bệnh thái “tùng bị xâm hại nghiêm trọng” (xem hình 252).



Hình 252

Thân cây đóng đinh nên chọn loại cây tổn thương vỏ nhưng không tổn thương gỗ. Có thể chọn mấy loại đinh nhỏ hoặc búa đinh với nhiều kiểu khác nhau rồi tiến hành đóng đinh, để tăng thêm sự biến hoá tầng thứ to nhỏ của những đốm trên thân chính. Đóng đinh nên có sự biến hoá thưa dày, lỏng chặt, nặng nhẹ, phân rõ hướng âm dương của thân chính, lấy đóng phần vòng cung trong chỗ uốn thân (mặt âm) làm chính, rồi dần dần vươn ra phần vòng cung ngoài, khiến thân cây xem ra càng bóng láng, tinh tế, mặt hướng, mặt lưng của cây càng nổi bật rõ rệt (xem hình 253). Đối với việc chế tác hình dáng sù si, mẫu cục của những thân cây lớn, có thể chọn dùng những chiếc đinh hơi to một chút, đóng vào phần muốn tạo hình, đợi sau khi tế bào tăng tốc độ phân tách, tổ chức vết thương đã lành lại thành hình, thì rút đinh ra, coi như xong.



Hình 253

## 7. Phương pháp bửa chẻ:

Vận dụng dao cụ sắc nhọn, tiến hành tạo hình bằng cách bửa thân chính, vừa có thể xoá bỏ phần nhô lên giữa thân trông không hợp lý, ảnh hưởng tới hình ảnh thị giác, và cũng có thể tiến hành cải tạo nhân tạo đối với loại thân chính quá cứng ngắc, tăng sự tu sức chỉnh lý cho chúng, đạt tới mục đích tăng cường sự biến hoá cho thân chính (xem hình 254).



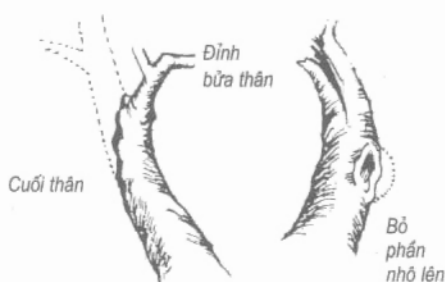
Hình 254

Cần phải chú ý, do phương pháp bửa tách có sức phá hoại như “dao to riu lớn”, nên việc chế thân này nhất định phải tiến hành trước kỳ đâm chồi của cây và khi chưa xác định giữ lại cành nào. Khi chẻ, nên tạm thời nhổ cây ra khỏi chậu hoặc mặt đất, đồng thời cắt hết



cành lá, để giảm thiểu sự tiêu hao dinh dưỡng của cây và tránh làm đau rễ, ảnh hưởng tới sinh trưởng.

Phương pháp bửa chẻ này nên coi việc chỉnh sửa hình trạng xấu của thân và phần đuôi cụt làm chính (xem hình 255), chứ không nên làm thân cây bị



Hình 255

thương quá mức, đặc biệt là chỗ mạch khí nhô lên của rễ nối với thân chính, nếu nó bị tổn thương, thì phần trên sẽ khó để cành. Khi bửa chẻ, nên nắm

chắc dao pháp, mặt trên nếu quá bằng phẳng, sẽ lộ ra sự cứng nhắc, cho nên chiều thế của dao bửa nên cố gắng biến hoá đa dạng. Việc bửa chẻ thân cây này, còn phải căn cứ vào nhu cầu tạo hình của cây, xuất phát từ tổng thể, chọn phương thức bỏ một mặt hay bỏ chẻ bộ phận, tuyệt đối kỵ chẻ cả bốn mặt, vừa ảnh hưởng tới hình tượng cây, vừa khiến vết thương khó lành.

Sau khi hoàn tất việc bửa chẻ, là có thể khơi rễ nhỏ, trồng lại cây, tưới đủ nước, quét các loại như nhựa mủ, nến và sơn để bưng miệng vết thương. Đợi vài năm sau, miệng vết thương của cây kết thành mấu sẹo, hoặc chất gỗ chỗ vết thương bị lão hoá, thì hình dáng cổ kính, hoang dã của cây tự nhiên được sinh ra.

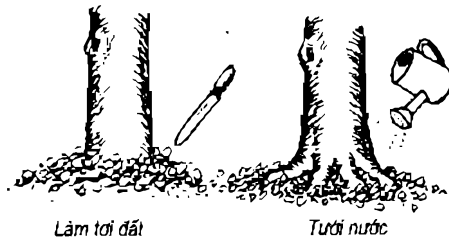
## XVII. KỸ THUẬT LÀM LỘ RỄ TRONG TẠO HÌNH BONSAI CÂY CẢNH

Rễ cây của bonsai vốn mang tính mềm mại và đan xuyên độc đáo, thông qua tạo hình nhân tạo có thể uốn dẻo, nâng cao tầng thứ quan sát, thường ngoạn của bonsai, tăng sự biến hoá cho yếu tố bên trong của cảnh dáng cây, làm toát lên vẻ đẹp hình thái của cây cảnh, làm phong phú khả năng biểu hiện sức sống và cảm xúc nghệ thuật cho việc tạo hình bonsai cây cảnh. Cho nên, hệ rễ của cây, ngoài việc xem xét làm thế nào để nâng cao khả năng vốn dĩ đối với sự sinh trưởng của cây ra, thì điểm quan trọng hơn chính là thông qua kỹ thuật làm lộ rễ để thích ứng với nhu cầu thẩm mỹ của tạo hình cây cảnh.

Kỹ thuật lộ rễ của bonsai cây cảnh chủ yếu gồm mấy loại sau:

## 1. Phương pháp xới gốc:

Tục ngữ có câu “gốc rễ không lộ, giống như cắm gỗ”. Phương pháp xới gốc chính là việc dùng các vật như dao nhỏ, thanh tre, que gỗ, nhẹ nhàng xới đất ở phần gốc cây (mỗi lần xới đất không nên quá sâu), sau đó lợi dụng vòi hoa sen khi tưới nước cho cây, tác dụng lên phần đất tơi, thúc đẩy rễ cây lộ ra (xem hình 256).



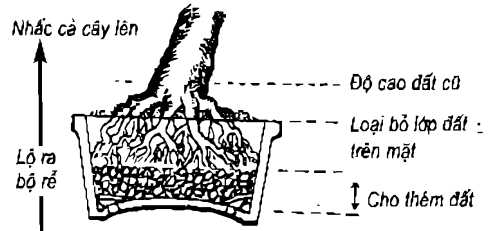
Hình 256

Cũng có thể dùng phương pháp loại đất nhân tạo, mỗi lần bỏ đi một lớp đất mỏng chỗ rễ cây, đợi quan sát, nuôi dưỡng một khoảng thời gian, khi thế cây đã ổn định, lại hớt bỏ lớp đất thứ hai, làm theo cách này liên tục nhiều lần, cho đến khi đạt được yêu cầu lộ rễ như dự định thì thôi.

## 2. Phương pháp nâng rễ:

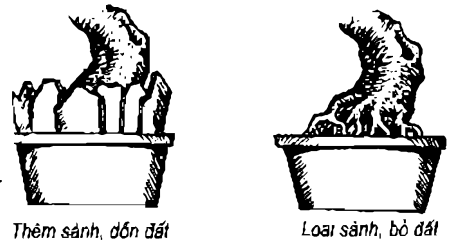
Lợi dụng khi sang chậu mùa xuân hàng năm vào thời kỳ sinh trưởng của cây, cố ý cho thêm một lớp đất nữa dưới đáy chậu, dự liệu độ dày của đất cần khi cây con mọc ra rễ mới, sau đó hơi chỉnh sửa một chút phần rễ cây non, xới tơi vừa phải phần đất của rễ, đặt cây vào chậu

trồng lại, để rễ hơi nhô lên mặt chậu, rồi lại chỉnh những rễ nhỏ đã cao hơn mặt chậu, đến khi đạt được hiệu quả như dự tính thì thôi (xem hình 257).



Hình 257

Cũng có thể dùng miếng sành, sắt tây hoặc tấm nhựa, quây quanh theo chậu trên chính chậu trồng cây cảnh đó, đặt cây nâng đến độ cao tương ứng, đáy chậu cũng cho thêm đất để trồng. Về sau, theo thế dài của cây, dần dần gạt bỏ phần đất đắp cao trên chậu từ trên xuống dưới, như vậy cũng có thể đạt hiệu quả lộ rễ cây cảnh (xem hình 258).



Hình 258

## 3. Phương pháp rễ lồng:

Để thúc đẩy sự phát triển thẩm thấu của hệ rễ cây cảnh, tăng độ cao của rễ cây, nâng khả năng thưởng ngoạn của bộ rễ, trên nền móng chậu cây non cũ, đục thủng toàn bộ phần đáy chậu này

(chậu trồng nên chọn loại chậu bùn), lồng vào trên một chậu đáy đất khác, khiến rễ cây dần dần ăn từ chậu trên xuống chậu dưới. Sau đó, căn cứ vào tình hình phát triển của cây, từ từ gạt bỏ phần đất chậu trên từ trên xuống dưới, làm cho rễ cây dần dần lộ ra, đến khi phần đất của chậu trên được bỏ hết, thì hệ rễ đã hoàn toàn được chuyển sang trồng trong chậu dưới, vứt bỏ chậu trên là được (xem hình 259).



Cho lên chậu Rễ ăn từ trên xuống Loại bỏ chậu trên

**Hình 259**

Cũng có thể dùng một ống giấy với đường kính tương đương, khá cao, cắm trên chậu đáy đất, sau đó đổ đầy đất hoặc cát sòng (phù sa) vào trong ống

giấy, rồi trồng lên nó một cây cảnh non có rễ khá phát triển (ví như cây đa lá nhỏ), đợi khi rễ của nó ăn vào trong chậu, dần dần cắt bỏ phần ống giấy, đạt được mục đích lộ rễ.

#### **4. Phương pháp nén rễ:**

Phương pháp này thích hợp với những cây cảnh “kiểu kê đá”. Cách thức thực hiện của nó là, lấy rễ cây cảnh có độ dài nhất định, căn cứ ý đồ sáng tạo và đặc điểm của đá, dùng dây thép hoặc dây đồng quấn ép vào trong khe đá, rồi nhét bùn đất vào trong các hốc đá, trồng cả cây và đá phụ vào trong chậu. Về sau, căn cứ vào tình hình sinh trưởng, dần dần từng bước bóc bỏ phần bùn đất trên đá, tháo gỡ dây chằng, lộ ra bộ rễ, cắt tỉa những rễ thừa. Như vậy, do hệ rễ mọc rất khoẻ khoắn, cứng chắc, mà bám chặt vào hốc đá, hình dáng tự nhiên mà sinh động, đá và cây quyện thành một thể (xem hình 260).



Bọc lại

Trồng chậu cao

Gỡ dây lộ thiên

**Hình 260**

Để thúc đẩy hệ rễ phát triển, có thể cho rễ cây ngâm qua bùn vàng có tính axit, rồi mới trồng, thúc đẩy hệ rễ nhanh chóng mọc rễ mới. Còn có thể dùng hỗn hợp gồm 0.1g axit IndoleButiric, để cồn hoà tan, lại thêm 250g nước sạch, dùng bình phun phun đều một lần lên rễ cây, rồi đem trồng.

Gần đây, có người dùng phù sa ở sông thay cho đất, và cũng gặt hái hiệu quả rất tốt đối với việc thúc đẩy hệ rễ

phát triển. Chỉ có điều số lần tưới nước hơi nhiều, không thích hợp lắm với những người khá bận rộn.

Đối với những cây khá to, để thúc đẩy nó đẻ thêm rễ mới, có thể dùng sao sắc chừa vài nhát lên phần rễ to theo những chiều khác nhau, hoặc dùng búa sắt đập vỏ ngoài của rễ, thúc đẩy nó đẻ rễ do tế bào tái tạo vết thương bị kích thích nhanh chóng tách ra.

## XVIII. KỸ THUẬT GHEP CÀNH TRONG TẠO HÌNH BONSAI CÂY CẢNH

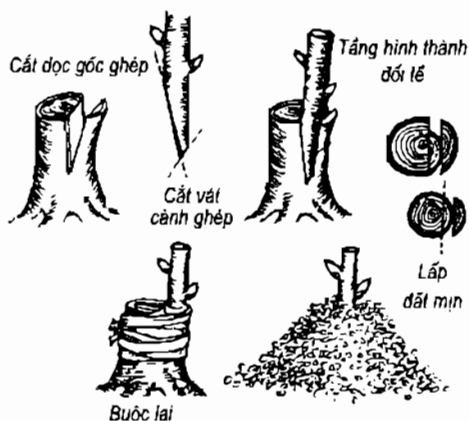
*Quá trình sinh trưởng tự nhiên của cây cối không chuyển dịch theo ý chí của con người, hình dáng nó mọc lên khó mà phù hợp với yêu cầu của tạo hình bonsai. Nếu nghệ nhân bonsai hiểu được tập tính sinh trưởng của cây, có thể nắm vững và vận dụng quy luật của nó để sáng tác, chỉnh sửa thêm để tạo hình bonsai. Đối với những dáng có khiếm khuyết, mà chọn những biện pháp thông thường thì không cách nào đạt được mục đích tạo hình, hoặc là một số tuy có giá trị thưởng thức, nhưng nếu trực tiếp cho vào chậu rồi chăm sóc, cắt tỉa, lại khó sống, mà cần cây “sửa đầu đổi mặt”, thì có thể thông qua kỹ thuật ghép cành, bổ khuyết cho việc trồng và tạo hình cây cảnh, để bổ sung hình tượng thị giác tổng thể của cây, hoàn thiện và đổi mới giống cây, nâng cao giá trị thẩm mỹ tạo hình của nó. Vận dụng kỹ thuật ghép cành, có thể khiến giống cây cũ được cải tiến và ra đời: nếu đem từng ngũ châm ghép trên cây tùng đen, cây bách đào ghép trên cây đào đại, cây quế hoa ghép trên cây trinh nữ lá nhỏ, cây sơn trà ghép trên cây sơn trà đại; hoặc biến cây lá to thành cây lá nhỏ, loại cây cao thành loại cây lùn, cây không ra hoa thành cây có hoa v.v..*

*Nhưng phải lưu ý, đối tượng ghép cành đều phải là loại cây cùng họ, tốt nhất là cùng loài, thì mới dễ sống. Thời gian ghép cũng nên chọn vào kỳ đâm chồi phát triển của cây. Có khá nhiều phương pháp ghép, nhưng bất luận là phương pháp nào, cũng đều phải tuân thủ tuần tự theo ba yếu tố của kỹ thuật ghép, đó là: “mặt cắt bằng phẳng, hình thành các tầng đối chuẩn, bao gói phải chắc chắn”.*

Dưới đây giới thiệu mấy kiểu ghép cành thường dùng cho cây cảnh:

## 1. Cắt ghép:

Đây là một trong những phương pháp ghép chủ yếu. Cây được ghép cành không nên quá thô, đường kính khoảng 1.7 cm là thích hợp. Trước tiên cắt đứt phần thân cách mặt đất khoảng 5 cm. Chọn mặt thân cây khá phẳng phiu, trên mặt cắt bằng lệch một về một phía, dùng dao sắc cắt từ trên xuống dưới, độ dài khe cắt khoảng 3, 4 cm, sau đó chọn cành có ít nhất hai mầm lá, không sâu bệnh làm cành ghép (cắt bỏ phần lá, chỉ giữ lại cuống), cắt vát phần dưới cành ghép, mặt dài khoảng 3, 4 cm, còn phía kia chỉ cắt mặt dài nửa cm (chú ý các mặt cắt đều phải gọn gàng), sau đó đem nó chêm vào trong khe của gốc ghép. Do cành ghép khá nhỏ, gốc ghép khá lớn, nên cành ghép không thể chêm vào chính giữa khe cắt, mà phải lệch về một bên, khiến vỏ của hai chạm nổi vào nhau, tăng hình thành chất gỗ cùng đối ứng, bám chặt nhau. Sau khi chêm xong, dùng thùng dây hoặc dây nhựa quấn chặt chỗ ghép, tránh cành ghép bị dịch chuyển vị trí, bên ngoài lại đắp cao bằng đất tươi xốp, chỉ để lộ ra phần chồi ngọn của cành ghép, thường xuyên duy trì cho đất bốn chung quanh đều ẩm là được (xem hình 261).

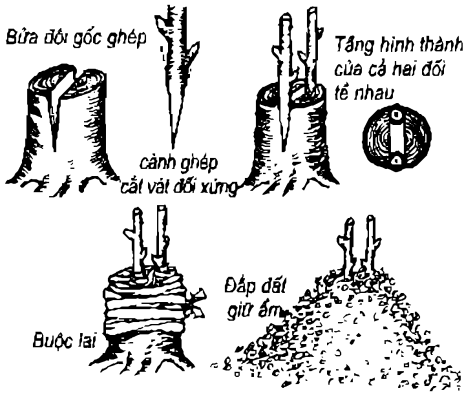


Hình 261

## 2. Bổ ghép:

Đây là một kiểu cắt ghép. Đối với những cây có gốc ghép khá to, nhưng cành ghép lại quá nhỏ, chênh lệch tỉ lệ giữa gốc ghép và cành ghép quá lớn, thì có thể dùng biện pháp bổ ghép.

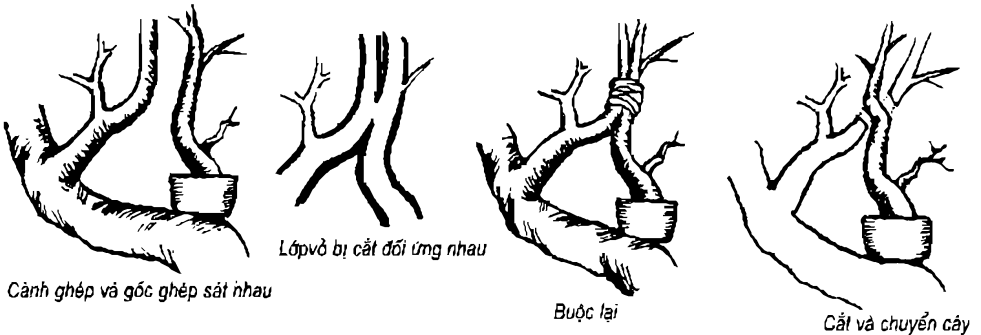
Phương pháp của nó là, cưa đứt gốc ghép, dùng dao sắc cắt phẳng, cắt đôi mặt cắt (sâu khoảng 3 cm), sau đó cắt vát một nhát hai bên trái phải ở đầu dưới của cành ghép có hai chồi lá trở lên, lộ ra hình tiêm nhọn, đem chêm vào trong khe gốc ghép, tăng hình thành của mặt cắt gốc ghép và cành ghép bắt buộc phải ép chặt vào nhau. Do gốc ghép quá lớn, có thể đồng thời chêm hai cành ghép, để nâng xác suất sống sót, nhưng không được chêm cành ghép vào chính giữa khe cắt của gốc ghép. Sau khi chêm xong cành ghép, dùng thùng dây quấn cố định, lấp đất giữ ẩm, thúc đẩy cho cây sống (xem hình 262).



Hình 262

### 3. Ghép sát:

Cách này không cần cắt cành từ cây mẹ xuống rồi mới ghép vào gốc ghép, mà trước tiên đem gốc ghép



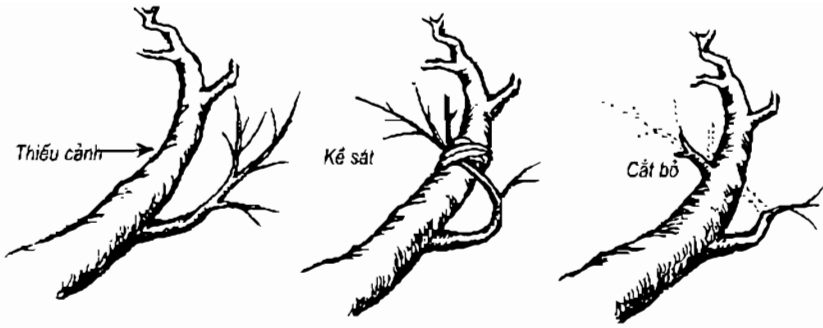
Hình 263

Do gốc ghép và cây ghép trong cách này đều có rễ riêng, nên xác suất sống sót khá cao, vì thế nó là phương pháp an toàn nhất trong ghép cây. Cho nên, dùng cách này để ghép những loài cây quý hiếm, mà với những phương pháp khác khó sống sót, thì thích hợp nhất. Đối với những loài cây dễ lành vết thương như tử vi, chỉ cần nối chặt thân cành của chúng vào nhau, không cần lột

trồng vào trong chậu, sau đó chuyển tới cạnh cây mẹ, dùng dao cắt bỏ lớp vỏ cây chỗ muốn ghép (sâu khoảng 1/3 phần chất gỗ, độ dài khoảng 4 lần đường kính của cành), rồi chọn một cành trên cây mẹ làm cành ghép, cũng cắt bỏ lớp vỏ như vậy, khiến phần bị cắt của gốc ghép và cành ghép nối khít vào nhau, sau đó quấn chặt bằng vỏ cây đay, tía bớt một số lá, giảm thiểu bốc hơi nước, để có lợi cho sinh trưởng. Sau khi sống sót, cắt rời cành ghép từ chỗ nối trở xuống, còn gốc ghép thì cắt bỏ phần trên tinh từ mối nối. Sau khi lành vết thương, sẽ cho ra đời một cây mới độc lập (xem hình 263).

vỏ, thì không lâu sau cũng thành một thể.

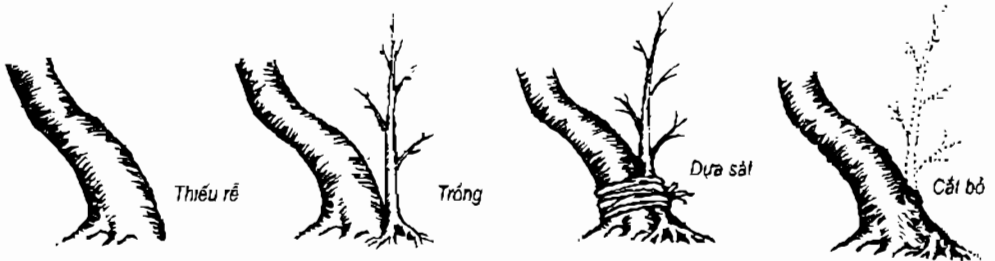
Đối với những cây cùng loài, cùng họ, có thể chọn chính những cành trên cây mẹ làm cành ghép, nối lên chính thân cây mẹ, để bổ sung cho hiện tượng thiếu cành khi tạo dáng cây, tự cung tự cấp mà hoàn thiện chính nó. Sau khi ghép sống sót, cắt rời phần dưới chỗ nối của cành ghép là được (xem hình 264).



**Hình 264**

Đối với những cây thiếu rễ, cũng có thể dùng phương pháp ghép sát này để bổ khuyết. Cây được chọn phải lấy đối tượng cùng họ, cùng loài, cây nhỏ chuẩn bị làm cành ghép, nên căn cứ vào nhu cầu cây mẹ mà chọn lựa độ to nhỏ, hình dáng, phương hướng, sau đó đem trồng ở bên cạnh chỗ gắn vào cây mẹ, đợi sau khi cây non phát triển ổn

định, tại chỗ gắn sát với cây mẹ, lại ghép gốc cây con, lần lượt dùng dao sắc rạch thành rãnh sâu vào phần gỗ của cả cai, độ to nhỏ, dài rộng của miệng vết thương phải khít nhau, đối ứng nhau. Sau khi nối, dùng dây đay quấn chặt, đợi sau khi lành vết thương, cắt bỏ phần thân phía trên của cây non làm phần ghép (xem hình 265).



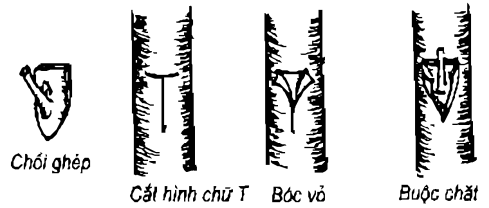
**Hình 265**

#### **4. Ghép chồi:**

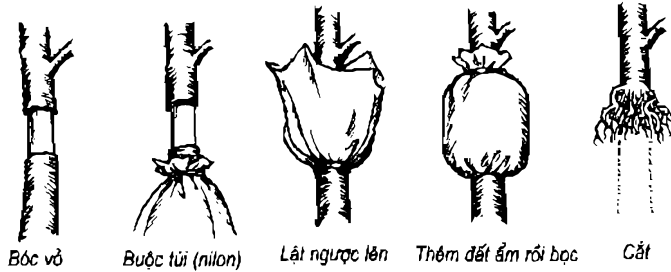
Đây là phương pháp chồi thực vật làm chồi ghép, ghép cho um tùm. Tiến hành thích hợp nhất là sau khi chồi nách đã phát triển vào mùa thu hàng năm. Chọn chồi từ phần giữa của cành khỏe mạnh, không sâu bệnh, đầy đủ dinh dưỡng, cắt bỏ hết phần lá, giữ lại cuống, dùng loại dao ghép chồi, lấy chồi lá làm

trung tâm, cưa tách thành chồi ghép hình hạt gạo dài khoảng 2 cm (không cắt chồi quá dày), sau đó chọn phần chỗ ghép phẳng phiu của gốc ghép, dùng dao cưa thành khe cắt hình chữ T trên vỏ cây (cắt tới phần gỗ), dùng dao nhọn cẩn thận tách bật lớp vỏ cây ra, đem chồi ghép đã cắt xong, chêm vào trong khe vỏ, khiến phần trên của chồi ghép và phần ngang

trên của miệng cắt hình "T" khít vào nhau, sau đó dùng bao hoặc vỏ đay bọc chặt cố định phần trên dưới chỗ ghép, chỉ giữ cho cuống chồi ghép thò ra (xem hình 266).



**Hình 266**



**Hình 267**

Việc ghép chồi chỉ cần thao tác cẩn thận theo yêu cầu, thì khá dễ sống sót. 15 ngày sau, nếu dùng ngón tay nhẹ nhàng chạm vào cuống lá trên chồi mà cuống rụng xuống, thì đó là đặc trưng hiện tượng tiếp tục sống.

## 5. Ghép cao:

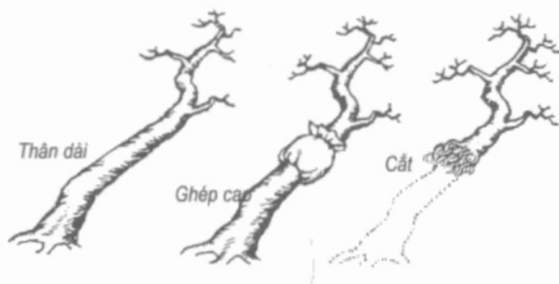
Một số cành có dáng hợp với điều kiện tạo hình, có thể tiến hành gây giống ươm chiết từ thân cành cao, để giảm thiểu thời gian trồng cây nuôi dưỡng cho thành hình thành dáng, đạt được hiệu quả mà tốn ít công sức.

Phương pháp ghép cao nên chọn tiến hành vào kỳ sinh trưởng thịnh vượng của thực vật, để lợi cho việc dễ rễ mới do tổ chức tế bào phân tách để làm lành vết thương. Cành cây dùng gây giống phải là loại khoẻ khoắn, không sâu bệnh. Trước khi chiết, cây mẹ bắt buộc phải được bón

phân đạm nhiều lần, thúc đẩy sinh trưởng thịnh vượng. Khi thao tác, tại phần thân cành phù hợp với yêu cầu tạo hình, dùng dao cạo một vòng vỏ cây dọc theo thân, độ sâu không tổn hại tới phần gỗ bên trong là được, độ dài khoảng 3 lần đường kính thân cành định chiết, sau đó tách bỏ phần vỏ này, dùng bao quấn quanh buộc chặt thành hình cung dưới phần bị cắt, dùng dây buộc cố định, rồi lật ngược bao này lên, khiến nó che lấp hết phần cắt vỏ, mặt trong của túi, đặt một ít rêu hoặc rơm rạ, xung quanh lấp đầy đất ẩm, khiến nó đậy chặt miệng vết thương, phía trên dùng dây buộc chặt túi lại, duy trì độ ẩm cho đất. Khoảng một tháng sau, có thể nhìn qua bao nilon, thấy rễ đã mọc, lúc này có thể cắt phần dưới chỗ mọc rễ của thân, cành, cắt tỉa xong cành lá phía trên, tiến hành đưa vào quản lý (hình 267).



Đối với những cây có phần thân dưới quá dài, quá cao, nhưng phần trên lại khá hợp với ý tưởng tạo hình, để làm nó ngắn đi, đạt được yêu cầu tạo hình chính thể, thì chọn dùng phương pháp này để rút ngắn độ dài thân chính, cũng có thể đạt hiệu quả rất tốt (xem hình 268).



Hình 268

## XIX. KỸ THUẬT CHỈNH SỬA CHỖI LÁ TRONG TẠO HÌNH BONSAI CÂY CẢNH

*Để khống chế sự sinh trưởng của cây cảnh, khiến nó thấp lùn đi, chỉnh lý và cải thiện hình dáng của nó, đồng thời thúc đẩy cây phân nhánh, duy trì dáng cây ưu mỹ, nâng cao giá trị thưởng thức của cây cảnh, ta có thể thông qua việc chỉnh sửa chồi lá tạo hình bonsai để phối hợp cùng lúc đạt được những mục đích này. Việc tu chỉnh chồi lá là một trong những thủ pháp tu sức không thể thiếu trong việc tạo hình bonsai cây cảnh.*

### 1. Ngắt tim:

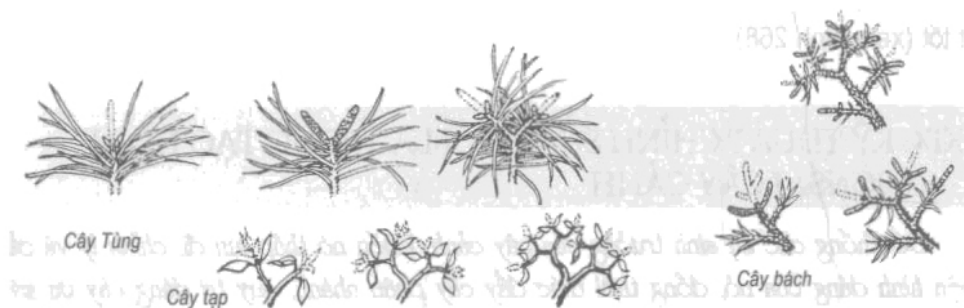
Sau khi cây mọc chồi mới, dùng ngón tay hoặc dao ngắt đứt chồi ở phần ngọn mềm cành mới, để nó thúc đẩy chồi nách của cành lá, đồng thời kìm nén không cho cành mọc dài thêm, đạt được mục đích phát triển thêm chạc, phân cành.

Khi ngắt tim, phải giữ lại một ít chồi đẹp, ngắt bỏ những chồi không cần thiết. Đối với những phần thưa cành, thì khi ngắt tim phải kết hợp với tỉa ngọn. Ngoài ra còn phải căn cứ vào sự khác biệt giữa các loài cây: như cây tùng, do ngọn mọc vòng, chồi đỉnh rất nhiều, nếu không khống chế, thì bên dưới dễ thành

cành trụ, để thúc đẩy nó để cành ngắn, dày, có thể ngắt bỏ nửa trên của tâm chồi, trước khi chồi mới sinh ra chưa thành lá kim, hơn nữa, mỗi năm cần ngắt tim nhiều lần. Việc ngắt tim những loài như cây bách, nhất định phải ngắt bằng tay (nếu ngắt bằng dao, chỗ miệng vết thương sẽ biến thành màu gỉ mố, ảnh hưởng đến hiệu quả thưởng thức); thời điểm ngắt có thể vào đầu hạ ngắt một lần chồi non, đợi đến đầu thu, sau khi chồi non mới mọc lên lại ngắt lần nữa, khiến lá cây um tùm, xanh tốt; đối với những cây rụng lá và cây lá bản rộng xanh quanh năm, để mọc ngọn mới, thông thường sẽ ngắt bỏ tim sau

khi nó mọc ngọn mới và chỉ giữ lại 2~3 chiếc lá, đợi tới khi nó lại mọc ra ngọn mới, lại ngắt tim lần nữa, nên tiến hành lặp lại như thế nhiều lần. Những loài cây có sức đâm chồi mạnh như cây du, trà phúc kiến, cử lý hương... một năm có thể ngắt tim 3~4 lần, loài cây bình

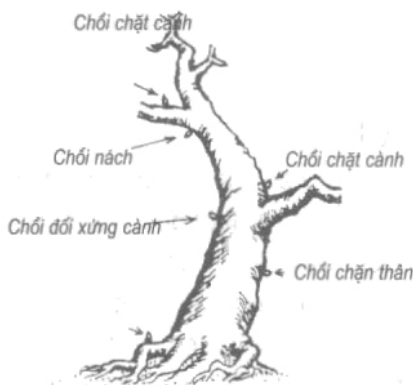
thường cũng có thể ngắt tim 2~3 lần. Thông qua việc không ngừng ngắt tim này, khiến cây để cành sinh nhánh càng ngày càng dày, từ đó từng bước đạt được yêu cầu tạo hình cho cành lá tươi tốt um tùm (xem hình 269).



Hình 269

## 2. Bỏ chồi:

Đối với những chồi mới không có chút ý nghĩa tạo hình nào trên cây, nếu cứ để nó lớn, thì không những ảnh hưởng tới hình dáng tạo hình của cả cây, mà còn tiêu hao dinh dưỡng của cây và trở ngại tới việc thông khí và chiếu sáng, đồng thời dễ sinh ra sâu bệnh, khiến cây yếu thế. Cho nên, bất luận là vào mùa nào, đều nên kịp thời ngắt bỏ không do dự những chồi thừa. Đối với những loài cây có khả năng đâm chồi mạnh và cực kỳ dễ nảy lộc, như Cây du, Tước mai, Tuyết tháng Sáu... dễ sinh ra nhiều chồi trên thân gốc, thì nên chú ý ngắt bỏ kịp thời (xem hình 270).



Hình 270

## 3. Bẻ lá:

Thông qua biện pháp bẻ lá cây cảnh, có thể khiến nó ra lá non mấy lần trong một năm, và khi lá non mọc ra cũng chính là thời kỳ thưởng thức đẹp nhất của tác phẩm bonsai cây cảnh. Bonsai cây cảnh quan sát lá, như cây

túc, cây thạch lựu... có thể bẻ lá vào mùa thu, khiến khi nó mọc lá mới, trải qua mùa đông khắc nghiệt, lá cây biến thành màu đỏ, trông rất sắc sỡ, bắt mắt, khiến người ta thích thú. Cây du, cây phác, tước mai... trải qua ngắt lá, khi nó mọc lá mới, phiến lá lốm đốm màu xanh, sắc xanh non mỡ màng. Sử dụng biện pháp bẻ lá, vừa có thể kéo dài thời gian thưởng thức bonsai, vừa có thể thúc đẩy cây đâm chồi nảy lộc, đạt được hiệu quả đổi thay mới mẻ.

Trước khi bẻ lá, phải bón phân đậm 1-3 lần, đặt ở nơi đầy đủ ánh nắng, khiến thành phần dinh dưỡng của cây được tích tụ, nâng cao khả năng tái sinh của lá. Khi ngắt, phải ngắt bỏ phiến lá, giữ lại cuống lá. Đối với những cây phát

triển tốt tươi, thịnh vượng, có thể một lần "lột sạch màu xanh" của lá cũ. Đối với những cây có thể mọc yếu, có thể bắt đầu từ ngọn cây, ngắt bỏ 2/3, giữ lại 1/3 để tác dụng tiến hành quang hợp, và như vậy cũng đạt được mục đích đâm chồi nảy lộc mới.

Do sau khi ngắt lá, cây chỉ trở lại thân cành, vì thế lượng nước bốc hơi qua lá đã giảm mạnh, cho nên phải khống chế độ ẩm của đất trong chậu cho vừa phải, không được để đất quá ẩm ướt, mà ảnh hưởng tới sự sinh trưởng bình thường của cây. Thông thường, sau khi ngắt lá khoảng 20 ngày, trên thân cành cây đã nảy lá non mới (xem hình 271).



**Hình 271**

#### **4. Sửa ngon:**

Đây vừa là việc cắt tỉa cho vẻ ngoài um tùm cành lá của cả cây, vừa là khâu cuối cùng trong việc gia công tạo hình và chăm sóc bonsai cây cảnh.

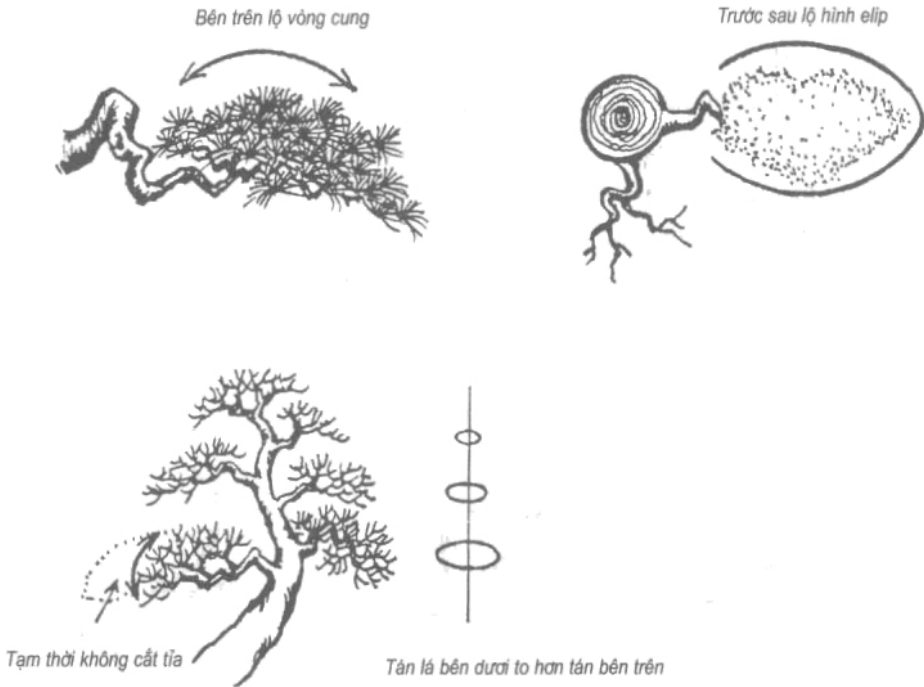
Trước khi cắt tỉa, người thao tác phải căn cứ vào ý đồ cấu tứ tạo hình tổng thể của cây, trong lòng có sẵn các yêu cầu về độ to nhỏ, hình dáng, độ dày mỏng của tán lá. Đối với tán có vẻ ngoài

hơi nhỏ, chưa đạt tới "độ" như dự định, có thể tạm thời không cắt tỉa; đối với những tán lá đã đạt tới hoặc vượt quá yêu cầu tạo hình dự tính, thì nên thông qua cắt tỉa, chỉnh sửa ngoại hình, để khống chế sự phát triển của nó. Thông thường mà nói, tán lá của cành chính hai bên thân phải to, còn tán lá cành chính mặt trước sau phải nhỏ, ngoại hình tán lá phần trên và tán lá vị trí trước sau thì ở khoảng trung

gian, để làm nhô lên dáng hình cung, như thế khá hợp với trạng thái sinh trưởng tự nhiên của cây cối, cho người ta cảm giác “dôi dào, sung sức”.

Việc cắt tỉa còn phải thực thi căn cứ vào những kiểu bonsai khác nhau và đặc điểm thế cây. Cây cảnh loại nhỏ, tán lá

phải hơi mỏng; cây cảnh loại vừa và lớn, tán lá hơi dày; cây cảnh mang phong cách tốt tươi, um tùm, tán lá phải dày; cây cảnh mang phong cách nhẹ nhàng, linh hoạt, tán lá phải mỏng; tán lá với những phiến lá nhỏ thì dày, còn tán lá với phiến lá lớn thì lại mỏng (xem hình 272).

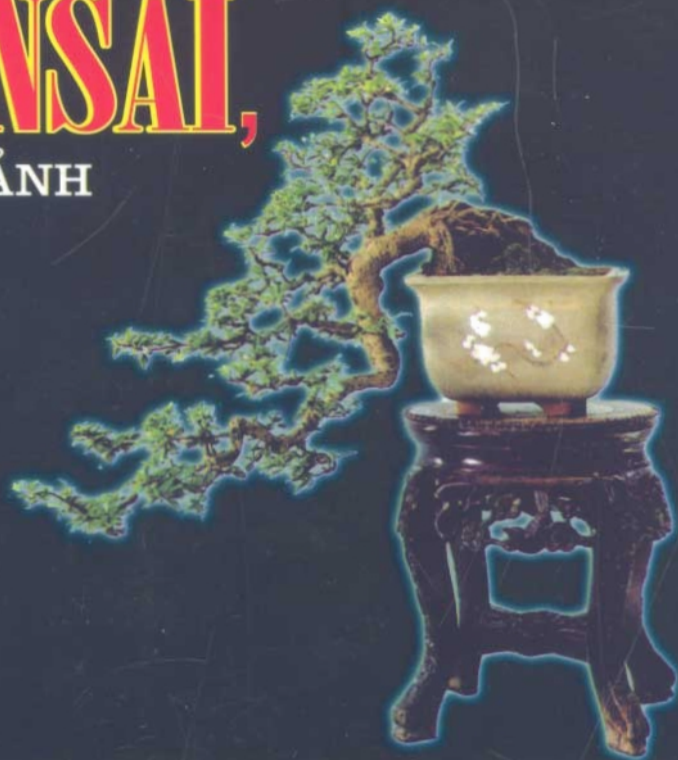


**Hình 271**

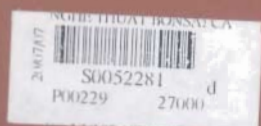
Thông qua việc không ngừng chỉnh sửa tỉa ngọn cho cây, khiến cho hình dáng tán lá và thân chính của cả cây cùng đối lập và làm nổi bật lẫn nhau, để thể hiện sự tinh tế, hài hoà của những biến hoá tầng tầng lớp lớp. Một tạo hình

bonsai với việc tỉa ngọn vừa phải, giống như bộ cánh “thời trang” phù hợp mặc trên thân cây, cành cây, có thể làm nổi bật cả dáng hình đẹp đẽ của khung cây “model”, từ đó đạt được sự hoàn mỹ và thống nhất của tổng thể cây cảnh.

# Nghệ thuật **BONSAI,** CÂY CẢNH



Đây là cuốn sách chuyên giới thiệu về tạo hình bonsai, cây cảnh và quan niệm thẩm mỹ. Nội dung chủ yếu của nó là thuật rõ việc tạo hình bonsai từ cục bộ tới tổng thể và các trường phái phong cách của nó; giới thiệu việc thiết kế cấu tứ và kỹ thuật chế tác trong tạo hình bonsai. Nội dung phong phú, hình họa đa dạng, gộp cả tính tri thức, thú vị và tính thực dụng vào làm một. Phù hợp cho cả những người làm bonsai chuyên nghiệp hoặc nghiệp dư, những người yêu thích bonsai đọc tham khảo.



Giá: 27. 000đ